



Quảng Trị

02

Tháng 8/2025

Cuối tháng

CƠ QUAN CỦA ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TỈNH QUẢNG TRỊ
TIẾNG NÓI CỦA ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN VÀ NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ



năm

QUỐC KHÁNH 2/9





Lễ hội bơi, đua thuyền truyền thống trên sông Kiến Giang chào mừng Ngày Quốc khánh 2/9
-Ảnh: NGUYỄN HẢI



Quảng Trị

CƠ QUAN CỦA ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TỈNH QUẢNG TRỊ
TIẾNG NÓI CỦA ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN VÀ NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ



Nhiều bạn trẻ chụp ảnh cùng lá cờ đỏ sao vàng để bày tỏ tình yêu quê hương, đất nước nhân dịp Quốc khánh 2/9

-Ảnh: LÊ TỬ

TÒA SOẠN VÀ TRỊ SỰ

Đường Trần Quang Khải,
phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị

Email: baoquangtri@gmail.com
Bảo điện tử: www.baoquangtri.vn

Tổng Biên tập

VÕ NGUYÊN THỦY

Phó Tổng biên tập

**NGUYỄN HỮU TOÀN, CAO TRƯỜNG SƠN,
NGUYỄN TÝ, NGUYỄN CHÍ LINH,
LÊ VINH NHIÊN, NGUYỄN QUỐC NAM**

Tổ chức sản xuất

PHAN HOÀI HƯƠNG

Trình bày mỹ thuật

LÊ NGỌC DUY

Giấy phép xuất bản số 984/GP-BTTTT cấp ngày 30/6/2011 và Giấy phép bổ sung
số 678/GP-BTTTT cấp ngày 7/12/2015 của Bộ Thông tin và Truyền thông.
In tại Công ty Cổ phần in Quảng Bình.

■ XÃ LUẬN

Phát huy tinh thần Quốc khánh 2/9, vững bước đi lên

Tròn 80 năm về trước, sau thắng lợi vĩ đại của Cách mạng Tháng Tám, ngày 2/9/1945, tại Quảng trường Ba Đình lịch sử, thay mặt Chính phủ Cách mạng lâm thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã long trọng đọc bản Tuyên ngôn Độc lập, khai sinh nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, mở ra một trang sử mới, chói lọi nhất trong lịch sử hàng nghìn năm dựng nước và giữ nước của dân tộc Việt Nam, đưa đất nước ta bước vào kỷ nguyên mới - kỷ nguyên độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội.

Từ đây đất nước ta bước sang trang mới. Nhân dân Việt Nam từ thân phận nô lệ trở thành người dân một nước độc lập, làm chủ vận mệnh của mình. Nước Việt Nam từ một nước thuộc địa nửa phong kiến trở thành một nước độc lập, tự do và dân chủ.

80 năm qua, toàn dân, toàn quân ta, dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, đã tiến hành các cuộc kháng chiến trường kỳ, gian khổ, đánh thắng các thế lực thực dân, đế quốc xâm lược; lập nên những chiến công hiển hách mà đỉnh cao là chiến thắng vĩ đại Điện Biên Phủ năm 1954 và Đại thắng mùa Xuân năm 1975, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất Tổ quốc, đưa cả nước đi lên xây dựng CNXH. Đặc biệt sau gần 40 năm thực hiện đường lối đổi mới do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo, nước ta đã đạt được những thành tựu vượt bậc trên hầu hết các lĩnh vực, tạo nên thế và lực mới, mở ra nhiều tiềm năng và cơ hội phát triển đất nước.

Trong suốt chặng đường 80 năm qua, cùng với toàn Đảng, dân và quân cả nước, Đảng bộ, Nhân dân tỉnh Quảng Trị đã đoàn kết một lòng, vượt qua muôn vàn gian khổ, hy sinh, góp phần to lớn vào sự thắng lợi chung của cả dân tộc trong 2 cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ cứu nước, hàn gắn vết thương chiến tranh, khôi phục và phát triển đất nước cũng như công cuộc đổi mới hiện nay. Với truyền thống của quê hương "Hai giời" và "Đất lửa", Đảng bộ, Nhân dân tỉnh Quảng Trị đã đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, vận dụng và thực hiện sáng tạo các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước vào điều kiện cụ thể của tỉnh và đã đạt những thành tựu quan trọng trên các lĩnh vực kinh tế-xã hội, quốc phòng-an ninh... Đảng bộ và Nhân dân Quảng Trị đang tiếp tục phát huy sức mạnh đoàn kết toàn dân, thực hiện có hiệu quả việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; nâng cao năng lực và sức chiến đấu của Đảng bộ, hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy chính quyền địa phương 2 cấp; tập trung cải cách hành chính, chăm lo công tác cán bộ; tăng cường các giải pháp đột phá về phát triển kinh tế, văn hóa-xã hội; củng cố quốc phòng-an ninh, tiếp tục phấn đấu vươn lên, vượt qua mọi khó khăn, thách thức, đưa Quảng Trị phát triển nhanh và bền vững.

Kỷ niệm 80 năm Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 2/9, Đảng bộ, quân và dân Quảng Trị càng ghi sâu Di chúc thiêng liêng của Chủ tịch Hồ Chí Minh để lại trước lúc đi xa, tiếp tục quán triệt sâu sắc và vận dụng sáng tạo tư tưởng, tấm gương đạo đức của Người, đẩy lên phong trào thi đua lập thành tích thiết thực chào mừng Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030 và Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV, vững bước đi lên, xây dựng Quảng Trị ngày càng phát triển, phồn vinh.

QUẢNG TRỊ

QUẢNG TRỊ – KHÁT VỌNG VƯƠN LÊN TRONG KỶ NGUYÊN MỚI



❑ LÊ NGỌC QUANG
*Ủy viên Trung ương Đảng,
Bí thư Tỉnh ủy Quảng Trị*

Ý nghĩa lịch sử và tầm nhìn chiến lược

Ngày 1/7/2025 đã đi vào lịch sử quê hương như một bước ngoặt lớn lao: Hai tỉnh Quảng Bình và Quảng Trị hợp nhất thành một tỉnh mới mang tên Quảng Trị. Đây không chỉ là sự điều chỉnh về địa giới hành chính, mà là một quyết sách chiến lược của Trung ương Đảng, thể hiện tầm nhìn dài hạn trong tổ chức không gian phát triển đất nước. Sự kiện ấy mở ra cho Quảng Trị một hành trình mới - hành trình hiện thực hóa khát vọng vươn mình, trở thành cực tăng trưởng năng động của miền Trung.

Trong mọi bước chuyển mình, nhân tố quyết định vẫn là sự lãnh đạo toàn diện, sâu sát và sáng suốt của Đảng. Chính nhờ sự lãnh đạo ấy, các địa phương đã vượt qua gian khó, khơi dậy nội lực, biến thử thách thành động lực, tạo nên sức mạnh đoàn kết, hun đúc nên thể và lực mới hôm nay.

Truyền thống là nền tảng vững chắc

Quảng Trị là miền đất địa linh nhân kiệt, nơi giao thoa của núi-sông-biển-đảo, giàu truyền thống văn hóa và cách mạng. Nơi đây từng là tuyến đầu khốc liệt trong các cuộc kháng chiến, ghi dấu bao chiến công oanh liệt, để lại những di tích lịch sử thấm đẫm máu xương của biết bao thế hệ. Thành Cổ Quảng Trị, đồi bờ Hiền Lương-Bến Hải, Nghĩa trang liệt sĩ quốc gia Trường Sơn, Bến phà Long Đại... mãi là biểu tượng của tinh thần kiên trung, bất khuất và khát vọng thống nhất non sông.

Chính truyền thống hào hùng đó là nguồn lực tinh thần vô giá, tiếp thêm ý chí và bản lĩnh để Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân Quảng Trị vững vàng bước vào giai đoạn phát triển mới.

Thể và lực mới sau sáp nhập

Hợp nhất tỉnh đã mang lại cho Quảng Trị một quy mô mới về dân số, diện tích và nguồn lực. Với 12.700km² diện tích tự nhiên (đứng trong top 10 cả nước) và khoảng 1,87 triệu dân, Quảng Trị có đầy đủ điều kiện để phát triển theo mô hình kinh tế quy mô lớn, thu hút các tập đoàn đầu tư chiến lược.

Quảng Trị nằm trên trục Bắc - Nam, đồng thời là cửa ngõ quan trọng của Hành lang kinh tế Đông - Tây. Đây là một trong số ít địa phương hội tụ đủ các trục giao thông chiến lược: Quốc lộ 1, cao tốc Bắc - Nam, đường Hồ Chí Minh, Quốc lộ 9, Quốc lộ 12A, 15D; hệ thống đường sắt, đường thủy và cả hàng không. Cảng biển nước sâu Mỹ Thủy, cảng Hòn La, hai sân bay Đồng Hới và Quảng Trị... tạo nên mạng

lưới kết nối liên vùng và quốc tế hiếm có.

Bên cạnh lợi thế hạ tầng, Quảng Trị còn được thiên nhiên ban tặng tiềm năng to lớn về năng lượng xanh, năng lượng tái tạo. Hàng loạt dự án điện gió, điện mặt trời đang triển khai, mở ra triển vọng biến nơi đây thành trung tâm năng lượng sạch của miền Trung, góp phần bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia.

Về du lịch, Quảng Trị sở hữu hệ sinh thái phong phú: Biển đảo, hang động, núi rừng, đồng bằng, biên giới, cùng di sản văn hóa - lịch sử dày đặc. Từ Phong Nha - Kẻ Bàng, Sơn Đoòng, Cồn Cỏ, Cửa Việt, Nhật Lệ... đến những "địa chỉ đỏ" gắn với ký ức chiến tranh, tất cả hợp thành kho tàng tài nguyên vô giá để phát triển ngành du lịch mũi nhọn.

Sáp nhập còn mang lại sự cộng hưởng về nhân lực. Nguồn lao động trẻ dồi dào, đội ngũ cán bộ quản lý, doanh nhân, thợ lành nghề giàu kinh nghiệm trở thành động lực quan trọng để triển khai các dự án lớn.

Những thách thức đặt ra

Song song với cơ hội, Quảng Trị cũng đối diện nhiều thách thức: Khí hậu khắc nghiệt, thường xuyên chịu thiên tai, bão lũ, hạn hán; kinh tế địa phương còn thiếu tính bền vững, sức cạnh tranh chưa cao, thiếu các dự án quy mô lớn mang tính động lực; hạ tầng xã hội, nhất là du lịch, y tế, giáo dục chưa đáp ứng yêu cầu phát triển; nguồn lực đầu tư công hạn chế, khả năng huy động xã hội hóa còn khó khăn.

Những hạn chế ấy chỉ có thể vượt qua bằng sự lãnh đạo toàn diện, quyết đoán của Đảng bộ

tỉnh, cùng tinh thần đồng thuận, khát vọng vươn lên của toàn dân.

Định hướng và giải pháp trọng tâm

Để biến tiềm năng thành hiện thực, Quảng Trị cần tập trung vào những định hướng lớn, coi đây là kim chỉ nam cho hành động trong giai đoạn tới.

Kinh tế - hạ tầng - công nghiệp: Tỉnh định hướng phát triển nhanh và bền vững, lấy công nghiệp năng lượng, công nghiệp công nghệ cao, kinh tế số và logistics làm trụ cột. Đồng Hới sẽ trở thành trung tâm chính trị - hành chính - dịch vụ công; Đông Hà phát triển thành đầu mối kinh tế tổng hợp, logistic, cửa ngõ hội nhập phía Nam của tỉnh. Các khu kinh tế, khu công nghiệp, cụm công nghiệp được đầu tư đồng bộ, trong đó có Khu kinh tế cửa khẩu La Lay. Đặc khu đảo Cồn Cỏ được xây dựng theo hướng “mạnh về kinh tế, vững về quốc phòng - an ninh”.

Khoa học - công nghệ - đổi mới sáng tạo: Quảng Trị quyết tâm tạo đột phá bằng khoa học - công nghệ, chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo. Trung tâm đổi mới sáng tạo sẽ là nơi hội tụ chuyên gia, trí thức, thúc đẩy nghiên cứu và khởi nghiệp. Tỉnh đã lên kế hoạch bố trí ít nhất 3% chi ngân sách hằng năm cho khoa học và công nghệ, coi

đây là khoản đầu tư sinh lợi lâu dài.

Du lịch - văn hóa - xã hội: Du lịch được định vị là ngành kinh tế mũi nhọn, khai thác tối đa lợi thế tự nhiên, văn hóa, lịch sử. Quảng Trị phấn đấu trở thành điểm đến du lịch hấp dẫn, trung tâm du lịch mạo hiểm châu Á. Văn hóa tiếp tục là nền tảng tinh thần của xã hội; giáo dục, y tế được phát triển theo hướng hiện đại, công bằng, hiệu quả; an sinh xã hội được đảm bảo.

Quốc phòng - an ninh: Giữ vững ổn định chính trị, an ninh trật tự, xây dựng lực lượng vũ trang chính quy, tinh nhuệ, hiện đại. Chủ động đấu tranh với tội phạm công nghệ cao, ma túy, tội phạm xuyên biên giới; đồng thời tăng cường hợp tác quốc tế về quốc phòng - an ninh.

Xây dựng Đảng và hệ thống chính trị: Đây là nhiệm vụ then chốt, là điều kiện tiên quyết để thực hiện thành công các mục tiêu phát triển. Đảng bộ tỉnh tiếp tục xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong sạch, vững mạnh; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu; phòng chống tham nhũng, tiêu cực; đổi mới công tác cán bộ, xây dựng đội ngũ đủ phẩm chất, năng lực, uy tín.

Hội nhập quốc tế: Phát huy tối đa lợi thế cửa ngõ Hành lang Kinh tế Đông - Tây, mở rộng quan hệ hợp tác, xây dựng hạ tầng logistics

hiện đại, nghiên cứu khu thương mại tự do. Tỉnh ưu tiên thu hút các nhà đầu tư chiến lược, công nghiệp chế biến, công nghệ cao; đồng thời củng cố quan hệ hữu nghị đặc biệt với Lào và các nước tiểu vùng sông Mê Kông.

Vai trò quyết định của Đảng

Trong toàn bộ tiến trình này, Đảng giữ vai trò hạt nhân lãnh đạo, quyết định phương hướng, tạo đồng thuận, khơi dậy khát vọng và niềm tin của Nhân dân. Từ hoạch định chiến lược đến tổ chức thực hiện, từ công tác cán bộ đến kiểm tra, giám sát, từ định hình phát triển kinh tế đến bảo vệ an ninh quốc gia - tất cả đều đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của Đảng.

Quảng Trị hôm nay đã có thể và lực mới. Nhưng hơn thế, chúng ta có sự lãnh đạo toàn diện, sâu sát, quyết định của Đảng - nhân tố bảo đảm để mọi tiềm năng biến thành hiện thực, mọi khát vọng hóa thành hành động. Dưới ngọn cờ Đảng, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân Quảng Trị chung sức, đồng lòng, biến thời cơ lịch sử thành động lực phát triển; xây dựng quê hương giàu mạnh, văn minh, bền vững; góp phần cùng cả nước vươn lên trong kỷ nguyên mới- kỷ nguyên hội nhập, sáng tạo và khát vọng vươn mình của dân tộc.



Tuyến cao tốc Vạn Ninh-Cam Lộ thuộc dự án cao tốc Bắc - Nam phía Đông mở ra cơ hội lớn cho Quảng Trị thu hút đầu tư, phát triển kinh tế-xã hội

- Ảnh: A.T

Khí thế Cách mạng Tháng Tám năm 1945 trên quê hương Quảng Trị

□ TS. TRẦN THANH THỦY

Trưởng Chính trị Lê Duẩn tỉnh Quảng Trị

Cách đây 80 năm (1945 - 2025), vào mùa thu Tháng 8, chớp thời cơ phát xít Nhật đầu hàng quân Đồng minh, cuộc Tổng khởi nghĩa đã bùng lên trên khắp Việt Nam, làm thay đổi vận mệnh của đất nước và dân tộc. Nhân dân ta từ thân phận người dân mất nước, nô lệ lầm than đã trở thành chủ nhân thực sự của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Độc lập cho dân tộc, tự do cho con người, hạnh phúc cho Nhân dân là những giá trị to lớn mà Cách mạng Tháng Tám năm 1945 đem lại. Trong những ngày tháng 8 lịch sử đó, phát huy truyền thống yêu nước, ý chí độc lập, tự chủ, tự lực, tự cường, Nhân dân Quảng Trị đã anh dũng đứng lên khởi nghĩa dưới sự lãnh đạo của Ủy ban khởi nghĩa tỉnh.

Sục sôi không khí cách mạng

Ngày 17/8/1945, tỉnh Quảng Bình (cũ) nhận được lệnh khởi nghĩa của Trung ương Đảng do đồng chí Tố Hữu trực tiếp đưa vào. Tỉnh bộ Việt Minh tổ chức hội nghị tại thị xã Đồng Hới và quyết định lấy ngày 23/8 làm ngày khởi nghĩa chung trong toàn tỉnh. Không khí cách mạng ngày càng sục sôi, nhiều cuộc mít tinh, biểu tình, tuần hành diễn ra khắp nơi. Tại Đồng Hới, đêm 22 rạng sáng ngày 23/8, lực lượng tự vệ Võ Xá, Trung Thuần cùng công nhân xe lửa, quần chúng nhân dân tiến vào trung tâm thị xã. Tỉnh trưởng Nguyễn Thơ cùng một số quan lại bị bắt giữ. Quân đội phát xít Nhật không có phản ứng do trước đó đã nhận được thư của Tỉnh bộ Việt Minh.



Phường Đồng Hới, trung tâm hành chính mới của tỉnh Quảng Trị

-Ảnh: ĐỨC THÀNH

Ngay sau khi làm chủ thị xã Đồng Hới, quần chúng nhân dân tập trung trước dinh tỉnh trưởng Quảng Bình để tham dự cuộc mít tinh chào mừng chính quyền cách mạng tỉnh. Chủ tịch Trần Văn Sớ thay mặt Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời tỉnh tuyên bố bãi bỏ toàn bộ hệ thống ngụy quyền tay sai trong toàn tỉnh, thiết lập chính quyền mới, chính quyền cách mạng thực sự của dân, do dân và vì dân, khác hẳn với chính quyền thực dân, phong kiến trước đây.

Cùng thời gian (đêm 22 rạng sáng ngày 23/8), cách mạng cũng giành thắng lợi ở các phủ lý, huyện lý khác (Quảng Ninh, Bồ Trạch, Lê Thủy, Quảng Trạch, Tuyên Hóa). Các Ủy ban khởi nghĩa được chuyển thành Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời để kịp thời ra mắt Nhân dân. Riêng tại huyện Tuyên Hóa, đến ngày 25/8 tỉnh mới cử được

cán bộ lên cùng Mặt trận Việt Minh huyện thực hiện việc tuyên bố giải tán chính quyền cũ, thành lập chính quyền cách mạng, bãi bỏ các thứ thuế vô lý, phóng thích tù nhân. Lúc này, các công sở của tỉnh tiếp tục làm việc bình thường.

Tại Quảng Trị, chiều ngày 22/8/1945, lệnh khởi nghĩa của Ủy ban khởi nghĩa tỉnh Quảng Trị được ban bố. Tối cùng ngày, các đơn vị vũ trang làm nhiệm vụ chiếm thị xã Quảng Trị, các đơn vị biểu tình thị uy áp sát và tập kết tại các vị trí đã được phân công. Sau khi tuần hành qua các đường phố lớn, các đại đội tự vệ vũ trang trở về vị trí tập kết. 1 giờ sáng ngày 23/8, các đơn vị tự vệ chiến đấu tiến hành chiếm lĩnh các vị trí đã được quy định. Nhân dân thị xã cùng nổi dậy biểu tình thị uy. Đúng 5 giờ sáng ngày 23/8, lá cờ quẻ ly treo ở tầng trên của dinh tỉnh trưởng bị hạ xuống, thay vào đó là lá

cờ đỏ sao vàng. Lá cờ vàng ở cột cờ trước hành cung trong thành cũng bị kéo xuống để nhường chỗ cho lá cờ đỏ sao vàng tung bay. Cuộc khởi nghĩa tại thị xã Quảng Trị kết thúc thắng lợi.

9 giờ sáng ngày 23/8, trước tòa Công sứ Pháp (lúc này đã trở thành trụ sở của Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời tỉnh Quảng Trị), một cuộc mít tinh lớn được tổ chức. Đồng chí Trần Hữu Dực thay mặt Ủy ban khởi nghĩa tỉnh trình trọng tuyên bố thành lập Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời tỉnh Quảng Trị, xóa bỏ chính quyền bù nhìn và đọc bản Tuyên bố của Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời. Từ 10 giờ đến 15 giờ ngày 23/8, Quân lệnh số 1, số 2 và số 3 lần lượt được ban ra. Ủy ban nhân dân cách mạng tiến hành tiếp quản các công sở của chính quyền cũ.

Ở các phủ, huyện, thị trấn: Triệu Phong, Hải Lăng, Vĩnh Linh, Cam Lộ, Đông Hà, Hướng Hóa, được sự hưởng ứng của đông đảo quần chúng nhân dân, lực lượng khởi nghĩa cũng đã giành thắng lợi nhanh chóng từ ngày 23/8 đến ngày 25/8/1945. Hướng Hóa là địa phương giành thắng lợi sau cùng do chịu sự kìm kẹp của khá đông

quân đội phát xít Nhật đóng dọc Đường 9; chưa kể có một bộ phận tàn quân của thực dân Pháp chạy lên ẩn náu dọc biên giới Việt - Lào từ sau ngày Nhật đảo chính Pháp tại Đông Dương (9/3/1945); khi tình lý và các phủ, huyện ở đồng bằng khởi nghĩa thắng lợi thì chính quyền bù nhìn tay sai ở Hướng Hóa tự tan rã.

Phát huy giá trị của Cách mạng Tháng Tám

Đảng bộ và Nhân dân Quảng Trị luôn trân trọng và phát huy những giá trị vĩ đại của Cách mạng Tháng Tám năm 1945; tiếp tục kiên định, vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; nâng cao bản lĩnh chính trị, năng lực lãnh đạo, cầm quyền và sức chiến đấu của Đảng bộ tỉnh; đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh.

Trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc, Quảng Trị cần tiếp tục nắm bắt thời cơ, chủ động trong công tác dự báo, kịp thời đề ra các chủ trương, đối sách nhằm xử lý nhanh chóng, kịp thời, có hiệu quả các vấn đề nảy sinh từ thực tiễn; thật sự tin tưởng, trọng dân và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, quan

tâm chăm lo đời sống của người dân trong tỉnh; phát huy nội lực, đặc biệt là nguồn nhân lực chất lượng cao, tranh thủ ngoại lực nhằm thực hiện thắng lợi các mục tiêu của Đại hội Đảng bộ tỉnh.

Để thực hiện được điều đó, mỗi cán bộ, đảng viên cần nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ và đạo đức cách mạng, tự học, tự rèn luyện nhằm thực hiện tốt các nhiệm vụ mà Đảng và Nhân dân giao phó. Đặc biệt, phải luôn giữ gìn và phát huy được sự đoàn kết trong toàn Đảng, toàn quân và toàn dân trên địa bàn tỉnh như Tinh bộ Việt Minh đã làm được trong Cách mạng Tháng Tám năm 1945.

Truyền thống cách mạng hào hùng của các thế hệ nối tiếp trên mảnh đất Quảng Trị, trong đó có khí thế cách mạng hào hùng những ngày tháng 8 năm 1945 sẽ là điểm tựa để Đảng bộ và Nhân dân địa phương thực hiện thắng lợi công cuộc phát triển kinh tế, xã hội, khoa học, công nghệ, củng cố và tăng cường an ninh, quốc phòng; tạo nên sức mạnh tổng hợp to lớn nhằm đưa Quảng Trị ngày càng phát triển giàu mạnh, vững bước cùng cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội.



Thế hệ trẻ luôn ghi nhớ công lao các thế hệ đi trước

-Ảnh: T.T

Nhờ chút may mắn nghề nghiệp, tôi đã đi qua tất cả các điểm cực Đông, Tây, Nam, Bắc của Tổ quốc. Mỗi điểm cực dù trên đất liền hay giữa đại dương luôn có một cột cờ vững chãi với lá cờ đỏ sao vàng phấp phật kiêu hãnh bay trong gió. Những cột mốc chủ quyền cùng Quốc kỳ tung bay ở những vị trí đặc biệt ấy luôn thức gọi trong tôi về niềm tin thiêng liêng với lá cờ Tổ quốc.

Phút tưởng niệm
những người
lính hy sinh giữa
Trường Sa và thềm
lục địa phía Nam
-Ảnh: L.Đ.D



TỌA ĐỘ TỔ QUỐC VÀ SẮC CỜ MÀU MÁU THẮM

❑ LÊ ĐỨC DỤC

"Cờ in máu chiến thắng mang hòn nước"

Như trong các chuyến ra Trường Sa, luôn luôn có hai lễ tưởng niệm những người lính hy sinh để bảo vệ chủ quyền của biển đảo Tổ quốc. Một diễn ra ở vùng biển gần đảo Gạc Ma và một ở vùng biển thềm lục địa phía Nam. Mỗi lần như thế, sắc đỏ trên màu cờ, sắc đỏ trên băng rôn tưởng niệm cũng soi vào mặt biển một sắc đỏ lấp lánh như máu của những người lính ngã xuống. Nhìn sắc đỏ từ mặt biển phản chiếu sắc cờ, sẽ hiểu vì sao màu cờ Tổ quốc tượng trưng cho dòng máu ngàn đời của bao thế hệ.

Mấy năm nay có một chương trình rất ý nghĩa lan tỏa trong cả nước là tặng cờ Tổ quốc cho ngư

dân. Đã có hơn một triệu lá cờ được các tổ chức phối hợp trao tặng cho nhiều tỉnh thành. Ai đã từng ra giữa đại dương mênh mông sẽ thấy lá cờ Tổ quốc như một chỉ dấu để nhận ra đâu là tàu thuyền của Việt Nam, đâu là tàu thuyền của nước ngoài. Không những thế, lá cờ đỏ sao vàng ấy chính là cột mốc trên biển về chủ quyền Tổ quốc, động viên ngư dân bám biển, bám ngư trường.

Hơn 10 năm trước tôi được nghe một câu chuyện vô cùng xúc động về lá quốc kỳ với đời ngư phủ. Đây là năm 2014, khi Trung Quốc đưa giàn khoan HD 981 vào Biển Đông, trong những chiếc tàu lao ra giữ chủ quyền biển đảo không chỉ có tàu của Hải quân mà cả tàu ngư dân. Một trong số những chiếc tàu ngư dân như thế bị sự cố bốc cháy, hai đồng nghiệp của tôi đi trên chiếc tàu cá ấy sau này về kể rằng

khi tàu cháy, vật đầu tiên mà những ngư dân ôm theo cột chặt vào ngực chính là lá cờ Tổ quốc. Không chỉ là tình yêu thiêng liêng, mà còn nếu nhờ không thể sống sót, nếu tìm được xác, lá cờ được cột chặt vào thân thể ấy sẽ giúp người ta biết: đây là công dân Việt Nam!

Câu chuyện lá cờ Tổ quốc và những ngư dân ấy đã gọi lên trong tôi bao nhiêu ký ức trong những tháng năm đi đi, về về cùng quần đảo Trường Sa và thềm lục địa. Trong sổ tay ghi chép của tôi vẫn luôn ấm nóng câu chuyện về những lá cờ Tổ quốc. Chuyến ra Trường Sa đầu tiên của tôi là vào năm 2009. Đó là chuyến hải trình đặc biệt, chuyến tàu mang tên "Hành trình tuổi trẻ vì biển đảo quê hương" số 01 do Bộ Tư lệnh Hải quân và Trung ương Đoàn tổ chức. Trưởng đoàn hành trình năm ấy là anh Phan Văn Mãi,

khi đó là Bí thư Trung ương Đoàn (hiện là Chủ nhiệm Ủy ban Kinh tế và Tài chính của Quốc hội). Kể từ đó đến nay, cứ mỗi năm lại có một chuyến tàu của Trung ương Đoàn mang tên hành trình như thế. Chuyến đi ấy, một trong những kỷ vật mà đoàn hành trình được quần dân huyện đảo trao tặng là lá cờ Tổ quốc.

Lá cờ ấy đã kiêu hãnh tung bay trên cột mốc chủ quyền ở đảo Trường Sa Lớn. Sắc đỏ của cờ đã bạc theo nắng gió đại dương, hơi muối biển mặn đã thấm vào từng thớ sợi khiến vải cờ khô cứng. Khi thượng tá Nguyễn Xuân Phùng - Đảo trưởng đảo Trường Sa Lớn thay mặt anh em chiến sĩ trên đảo trao lá cờ cho đồng chí Phan Văn Mãi và nghiêm chỉnh đưa tay chào theo điều lệnh - mở đầu cho đêm giao lưu, nhiều đại biểu không nén nổi xúc động. Càng xúc động hơn khi sau đó, những công dân tí hon của Trường Sa đã đứng dưới cột mốc chủ quyền của đảo hát vang những bài ca thiếu nhi

Ôm cờ Tổ quốc chìm vào lòng biển

Biểu tượng cụ thể nhất của chủ quyền đất nước chính là quốc kỳ. Để giữ vững chủ quyền lãnh hải Tổ quốc, nhiều người lính Trường Sa quần lá cờ trước ngực, lấy thân mình làm trụ cờ trước khi trúng đạn, rồi lá cờ thấm đẫm máu người lính Việt, cuộn lấy hình hài anh gục xuống nền san hô giữa đại dương như câu chuyện về anh hùng liệt sĩ Trần Văn Phương trong chiến dịch CQ88. Anh đã ngã xuống trên đảo Gạc Ma ngày 14/3/1988. Đã có những người lính nhà giàn giữ thêm lục địa trước khi nhà đổ, phút cuối cùng biết không thể thắng được sức mạnh cuồng phong đã ôm lấy lá cờ Tổ quốc như ôm lấy chính hình hài đất nước và thanh thân chìm vào biển thẳm.

Trên hành trình trở về của chuyến đi năm đó, chúng tôi có điểm dừng để thăm một nhà giàn DK1 trên thêm lục địa phía Nam. Tuy nhiên, do ảnh hưởng của hoàn lưu cơn bão số 1 trước đó, từ trên cabin

khi biển động, từ nhà giàn vẫn có hệ thống cầu tự hành để đưa người và hàng lên.

Còn 15 năm trước, khi lần đầu đi qua mà không ghé lên được, chúng tôi vô cùng day dứt. Câu chuyện về sự hy sinh của anh hùng liệt sĩ Vũ Quang Chương, người anh hùng duy nhất cho đến nay của lực lượng DK1 khiến chúng tôi trở lại với những người lính giữ thêm lục địa. Đầu tháng 12/1998, cơn bão Faith quét qua vùng biển DK1, nơi có hàng trăm chiến sĩ hải quân đang đồn trú trên những nhà giàn chênh vênh giữa trùng khơi. Trong khi hàng ngàn tàu cá của ngư dân đã vào bờ trú ẩn an toàn, thì ở các căn cứ hải quân Hải Phòng, Cam Ranh, Vũng Tàu, mọi người bắt đầu lo lắng về các nhà giàn, cho tính mạng đồng đội. Lệnh báo động từ Sở chỉ huy: Tất cả các nhà giàn chuẩn bị tinh thần, sẵn sàng đối phó với sóng gió với tình trạng rung lắc do bão gây ra, để phòng tình huống xấu nhất xảy ra khi nhà giàn bị đổ. Đại úy Vũ Quang Chương, trong giờ phút sinh tử ấy vẫn không quên bổn phận của người chỉ huy, của một người lính đối với đồng đội và Tổ quốc mình. Lo cho anh em trên giàn nhảy xuống biển xong, trước khi rời nhà giàn, anh cẩn thận đóng tất cả cửa lại, bởi vì nếu không đóng cửa, khi nhà giàn đổ thì anh em sẽ bị nước xoáy hút vào bên trong, không thể thoát ra được. Rồi Vũ Quang Chương nghiêm trang ôm lá cờ đỏ sao vàng vào ngực mình, gấp lại, mang theo. Nhà giàn đổ, Chương lao xuống biển và không hề biết đó là những giây phút cuối cùng của đời mình. Lúc đó là 3 giờ 50 phút sáng ngày 13/12/1998. Tròn 15 năm sau, cũng vào ngày 13/12/2013, Chủ tịch nước Trương Tấn Sang đã ký quyết định truy tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang cho đại úy, liệt sĩ Vũ Quang Chương.

Máu của ngàn đời dân, máu của vạn người lính hun đúc hòa quyện nên màu cờ Tổ quốc hôm nay, bi tráng, kiêu hãnh và tự hào.



Cờ Tổ quốc trên những con thuyền ngư dân giữa trùng dương

-Ảnh: L.Đ.D

dành tặng cho đoàn. Trùng dương mênh mông nhưng đảo xa không bao giờ đơn lẻ, tiếng hát trẻ thơ và lá cờ kỷ vật ấy như một lời hứa với tiền nhân về sự tiếp nối bất tử của toàn vẹn chủ quyền.

của con tàu, các thành viên giao lưu cùng anh em chiến sĩ nhà giàn qua máy bộ đàm. Bây giờ chuyện ra Trường Sa và thêm lục địa với nhiều con tàu hiện đại hơn, đặc biệt ở các nhà giàn DK1 thế hệ mới, ngay cả

NHỚ QUỐC KHÁNH ĐẦU TIÊN SAU GIẢI PHÓNG

□ MAI NHÂN

Trong không khí sục sôi của những ngày mùa thu lịch sử, lòng người Quảng Trị bồi hồi xúc động nhớ về thời điểm Quốc khánh đầu tiên sau giải phóng cách đây tròn 50 năm. Đất nước vừa được thống nhất, non sông liền một dải sau bao đau thương mất mát, người người, nhà nhà háo hức, nô nức đón cái Tết Độc lập đầu tiên trong bao cảm xúc bồi hồi. Từng phút, từng giây của lễ Quốc khánh đặc biệt vẫn còn đọng mãi trong trái tim bao người ở lại, để rồi giờ đây trở lại vẹn nguyên như thuở ban đầu.

Thời điểm đó, nguyên Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Quảng Bình (cũ) Đoàn Thị là nhạc công của Đoàn văn công Tỉnh đội, vừa tròn 28 tuổi. Lần giở tấm ảnh chụp các nhạc công của đoàn cử Quốc ca trên sân vận động Cộn (phường Đồng Sơn, tỉnh Quảng Bình cũ, nay là phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị) tại lễ mít tinh chào mừng Quốc khánh (2/9/1975), ông không khỏi xúc động. Ông còn nhớ rõ mình được phân công chơi đàn violin, nghệ sĩ Thái Sơn chơi đàn Cello, nghệ sĩ Mạnh Đạt chơi đàn accordion, nghệ sĩ Hữu Hiệp chơi kèn Clarinet, nghệ sĩ Hữu Riệm chơi trống... Tuy chỉ vài thành viên xuất hiện trong bức ảnh, nhưng khung cảnh ngày đó vẫn tái hiện rõ nét trong tâm trí ông.

Để chào mừng Quốc khánh đầu tiên sau ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết định tổ chức một buổi lễ mít tinh tại sân vận động Cộn. Đoàn văn công Tỉnh đội được giao nhiệm vụ sẽ cử Quốc ca bằng dàn nhạc. Nhiệm vụ rất quan trọng khiến anh em văn



Quang cảnh lễ mít tinh kỷ niệm ngày Quốc khánh 2/9/1975 tại TX. Đồng Hới

-Ảnh: TƯ LIỆU

nghệ sĩ hồi hộp, lo lắng, vất vả tập luyện cả tuần liền, trăn trở làm sao để bài Quốc ca khi được cử lên phải có chất lượng tốt nhất. Trong thời điểm chiến tranh ác liệt, mặc dù đối mặt với nhiều khó khăn, nhưng đoàn được Tỉnh đội quan tâm nên trang bị gần như đầy đủ các nhạc cụ, từ sáo, trống, clarinet cho đến violin, cello... Bộ comple đen thì được đoàn cấp cho các

thành viên tự bảo quản từ trước, nên trông ai cũng ra dáng nghiêm túc, chững chạc.

Ngày diễn ra lễ mít tinh, không khí náo nức, hân hoan, từ sáng sớm, người người từ khắp mọi ngả đường náo nức đổ về sân vận động Cộn với hoa và biểu ngữ trên tay. Ông Đoàn Thị xúc động nhớ lại, ngay sau khi đại biểu và bà con ổn định chỗ ngồi, các nhạc

công bắt đầu cử Quốc ca trong không khí trang nghiêm, xúc động. Tiếng nhạc trầm hùng vang lên trong không gian độc lập, tự do, non sông thu về một mối khiến ai cũng tự hào. Để có được phút giây này, bao nhiêu mồ hôi, xương máu của đồng bào, chiến sĩ đã đổ xuống để bảo vệ từng tấc đất thiêng liêng của Tổ quốc. Giờ đây ở tuổi gần 80, ông Đoàn Thị vẫn không bao giờ quên giây phút đó, nhắc nhớ ông trong suốt sự nghiệp của mình phải luôn nỗ lực, xứng đáng với sự hy sinh của cha ông đi trước.

Bà Nguyễn Thị Thí (83 tuổi, phường Đồng Hới) rơi nước mắt khi nhớ về buổi mít tinh tại sân vận động Cộn thời điểm đón Quốc khánh đầu tiên sau giải phóng. Chồng bà, nguyên Phó Bí thư Thị ủy Đồng Hới, nguyên Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQVN tỉnh Quảng Bình (cũ) Nguyễn Giáp thời điểm đó đi công tác xa nhà, nên một mình bà vất vả ruộng vườn, chăm lo cho đàn con nhỏ. Ngay từ sáng sớm, các chị em của xã Lý Ninh (cũ) đã rộn ràng rủ nhau cùng đi bộ đến sân vận động Cộn. Thời điểm đó, người dân ai có xe

đạp thì đạp xe, còn chủ yếu đi bộ. Đường tuy xa, nhưng không khí hân hoan, náo nức, dòng người từ khắp nơi đổ về sân vận động ngày càng đông, bà con vừa đi, vừa trò chuyện râm ran.

Bà Thí nhớ mãi cảnh mình vừa đi, vừa khóc trong xúc động. Bà mừng vì độc lập, mừng vì thống nhất nhưng không nguôi tiếc thương người em đã mất trong chiến tranh, không kịp được hưởng hòa bình. Đến sân vận động, không khí tung bừng, lớp lớp người tập trung, nhưng vẫn rất trật tự, quy củ. Ngay sau khi Quốc ca được cất lên bởi các nhạc công của Đoàn văn công Tỉnh đội, đại diện lãnh đạo tỉnh đọc diễn văn xúc động về kỷ niệm Quốc khánh đầu tiên sau giải phóng, ôn lại chặng đường lịch sử vẻ vang của dân tộc. Cuối buổi mít tinh, bà con cùng diễu hành một vòng trong sân vận động và sau đó tỏa về các ngã đường trong sự tươi vui, phấn khởi. Không khí Tết Độc lập vẫn cứ mãi lan tỏa về từng con phố, ngõ ngách của thị xã.

Tại tỉnh Quảng Trị (cũ), Tết Độc lập đầu tiên sau giải phóng có ý nghĩa đặc biệt. Mảnh đất bị chia

cắt, chịu bao đau thương trong những năm tháng chiến tranh đã trở lại vẹn nguyên hình hài và Quốc khánh năm 1975 chính là dấu mốc ghi nhớ thời điểm thiêng liêng đó. Nguyên Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Trị (cũ) Nguyễn Minh Kỳ xúc động nhớ lại, thời điểm năm 1975, ông là Bí thư Thị ủy Đông Hà và kỷ ức đón Tết Độc lập đầu tiên trên quê hương vẫn còn vẹn nguyên. Ông kể, sau giải phóng, Quảng Trị nói chung, Đông Hà nói riêng bị ảnh hưởng nặng nề, đời sống người dân gặp muôn vàn khó khăn, nhưng không khí đón lễ Quốc khánh không vì thế mà vơi đi sự háo hức, thiêng liêng. Trong điều kiện cho phép, nhiều hoạt động kỷ niệm sôi nổi, ý nghĩa đã được tổ chức, vừa chào mừng Quốc khánh, vừa tăng cường tình đoàn kết, yêu thương, sẻ chia trong người dân Quảng Trị.

Thời gian đã trôi qua nửa thế kỷ, nhưng dư âm của Tết Độc lập năm 1975 vẫn không bao giờ phai trong ký ức của người Quảng Trị. Từ đó, những giá trị của độc lập, tự do tiếp tục được giữ vững, trường tồn và lan tỏa thông điệp mạnh mẽ đến thế hệ mai sau.



Nhân dân Hải Lăng san lấp hố bom, khôi phục ruộng đất để sản xuất sau ngày giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước - Ảnh: **BẢO TÀNG TỈNH QUẢNG TRỊ**

Động lực đưa đất nước vững bước vào kỷ nguyên mới

□ BẮC VĂN

Thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945 đã mở ra kỷ nguyên mới cho đất nước-kỷ nguyên độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Từ một quốc gia nghèo nàn và lạc hậu, lại trải qua bao cuộc chiến tranh tàn khốc, động lực nào đưa đất nước ta phát triển, có được cơ đồ như ngày nay? Đó là khát vọng hòa bình, độc lập, tự do, ấm no và hạnh phúc; là niềm tin vào chính sức mình dưới sự lãnh đạo của Đảng... Có khát vọng và niềm tin thì không trở ngại nào có thể ngăn cản con thuyền cách mạng Việt Nam cập bến vinh quang trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

Khát vọng, hạt giống gieo mầm thành công

Chỉ những dân tộc bị áp bức đọa đầy đau khổ mới hiểu giá trị của độc lập, tự do và quyết giành lại bằng mọi giá. Việt Nam là một dân tộc như thế. Hình tượng Thánh Gióng nhổ tre làng đuổi giặc Ân không chỉ là biểu tượng của chủ nghĩa yêu nước mà còn thể hiện khát vọng cháy bỏng cả ngàn đời của Nhân dân ta muốn đất nước sạch bóng quân thù. Thánh Gióng được dân gian thần thánh hóa, nhưng đức tính của nhân vật này lại là hiện thân khát

vọng và sức mạnh phi thường nằm trong mỗi con người mang dòng máu Lạc Hồng. Ý chí của dân tộc đã làm nên lịch sử. Và rồi "Dân tộc ta, Nhân dân ta, non sông đất nước ta đã sinh ra Hồ Chủ tịch-người anh hùng dân tộc vĩ đại và chính Người đã làm rạng rỡ dân tộc ta, Nhân dân ta và non sông đất nước ta" (*Trích Điều văn đọc tại Lễ truy điệu trọng thể Chủ tịch Hồ Chí Minh, ngày 9/9/1969*).

Với "ham muốn tột bậc, là làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành", người thanh niên yêu nước Nguyễn Tất Thành-Nguyễn Ái Quốc, đã bôn ba khắp năm châu bốn biển, tìm ra con đường cứu nước, cứu dân. Sự khát vọng độc lập, tự do ở Người đã truyền cảm hứng cách mạng mãnh liệt cho cả dân tộc, dưới sự lãnh đạo của Đảng, triệu người như một nhất tể đứng dậy làm nên cuộc cách mạng mùa Thu năm 1945, lật đổ ách thực dân, phong kiến, làm chủ vận mệnh của mình.

Khát khao độc lập, tự do đi suốt chiều dài lịch sử của dân tộc đã được hiện thực hóa nhờ có Đảng và Bác Hồ lãnh đạo. Đó là một quá trình vận động cách mạng không ngừng, biết nắm bắt quy luật và mau lẹ chớp thời cơ giành chính quyền, hoàn toàn không thể gọi là "ăn may" như sự xuyên tạc trắng trợn của các thế lực thù địch.

Khi mới thành lập, Đảng chỉ có mấy trăm đảng viên, hoạt động

bí mật, bị kẻ thù đàn áp, khủng bố khốc liệt; một số lãnh tụ của Đảng bị bắt tù đầy, hoặc tử hình. Có những thời kỳ Đảng phải đối mặt với nhiều khó khăn, kể cả việc nảy sinh tư tưởng khác nhau trong nội bộ, các tổ chức đảng và đảng viên phải "tự chỉ trích" đấu tranh phê bình để thống nhất tư tưởng. Nếu không có niềm tin vào Đảng, vào sức mạnh đoàn kết toàn dân tộc và chính mình thì không thể có Cách mạng Tháng Tám. Khát vọng như hạt giống gieo mầm thành công, nhưng từ hạt giống ấy để có mùa vàng bội thu là một chặng đường đầy sóng gió. Khát vọng phải được củng cố bởi niềm tin và trở thành động lực để hành động quyết liệt mới mang về mùa quả ngọt.

Chân vững, không ngại đường xa

80 năm qua, kể từ ngày Nhà nước ta ra đời, lịch sử đã có thêm nhiều trang mới trong dòng chảy thống nhất, luôn ngân vang hào khí của một dân tộc tự lực, tự chủ... Khát vọng đất nước hùng cường, niềm tin son sắt vào Đảng, vào chính sức mình vẫn là động lực để xây dựng Tổ quốc Việt Nam sánh vai với các cường quốc năm châu.

Đất nước đang đứng trước ngưỡng cửa của kỷ nguyên mới với nhiều cơ hội, nhưng cũng không ít thách thức. Bộ máy hệ thống chính trị đã tinh gọn, tổ chức chính quyền địa phương hai cấp mới đi vào vận hành, thực tế còn muôn vàn vấn đề đặt ra, bởi đó là cuộc cách mạng về tổ chức với quy mô lớn chưa



Cờ đỏ sao vàng tung bay trên Kỳ đài Hiền Lương

-Ảnh: **TRẦN TUYẾN**

từng có. Đây lại là thời điểm tạo đà cho chặng đường tới. Không nuôi dưỡng được khát vọng vươn mình, không củng cố được niềm tin mà hoang mang, chán nản thì khó tránh khỏi vấp ngã ngay từ bước lấy đà đầu tiên.

Trong lịch sử nhân loại, ở quốc gia nào cũng vậy, không có cuộc cách mạng nào là dễ và không có hy sinh. Nếu cách mạng giành độc lập dân tộc và bảo vệ Tổ quốc phải hy sinh bao nhiêu xương máu thì trong cuộc cách mạng về tổ chức này, ai cũng cần phải hy sinh phần nào quyền lợi cá nhân cho cái

chung phát triển. Chân vững mà đầu không vững thật khó đi đúng đường đúng lối, nói gì chuyện về đích. Khó khăn cũng là cơ hội để thử sức, khẳng định mình. Lời khuyên của cha ông từ ngàn xưa càng thấy thấm thía: “Trèo non những ước non cao/Anh đi dò dọc ước ao sông dài”.

Có khát vọng vươn lên, có niềm tin vào chính sức mình sẽ là động lực thôi thúc mỗi người vượt qua khó khăn hướng tới thành công. Chân vững thì không bao giờ quản ngại đường xa. Song niềm tin không phải bẩm sinh. Mỗi người biết tự rèn

luyện, nuôi dưỡng, gìn giữ mới có. Với một Đảng lại càng đòi hỏi hơn thế. Vì vậy, nhiều nhiệm kỳ nay, Đảng ta đã tích cực xây dựng, chỉnh đốn, đấu tranh đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tham nhũng, tiêu cực. Song vẫn còn nhiều việc mà các tổ chức đảng, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp phải làm mới xứng đáng là người lãnh đạo, người đầy tớ thật trung thành của Nhân dân; là công bộc của dân. Nếu không, mất niềm tin là sẽ mất tất cả. Bởi niềm tin được thể hiện trên nhiều lĩnh vực từ tư tưởng, đường lối chính trị đến phương thức lãnh đạo và tác phong công tác, phẩm chất đạo đức, năng lực công tác của cán bộ, đảng viên. Có niềm tin cùng với khát vọng cuộc sống phồn vinh, hạnh phúc sẽ là động lực lớn nhất cho dân tộc vươn mình.

“Nếu nước độc lập mà dân không hưởng hạnh phúc, tự do, thì độc lập cũng chẳng có nghĩa lý gì”, câu nói của Chủ tịch Hồ Chí Minh 80 năm trước như mệnh lệnh từ mỗi trái tim chúng ta ngày nay.

Và giờ đây, chúng ta bước vào kỷ nguyên vươn mình của dân tộc, khởi đầu bằng sự kiện trọng đại - Đại hội XIV của Đảng. Kỷ nguyên trước tạo tiền đề cho kỷ nguyên sau, kỷ nguyên sau kế thừa, phát triển thành tựu của kỷ nguyên trước, làm cho độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội ngày càng hòa quyện, phát triển không ngừng. Ý Đảng hòa quyện lòng dân, khát vọng đưa đất nước vươn mình tiến vào kỷ nguyên mới.

TỔNG BÍ THƯ TÔ LÂM



Quảng Trị hân hoan đón chào ngày mới

- Ảnh: N.M

Ngày mới trên quê hương Quảng Trị

Những ngày tháng Tám, Quảng Trị mang trong mình dáng vẻ vừa thân quen, vừa mới lạ. Không chỉ đất trời, cảnh sắc mà cả lòng người cũng tươi mới và tự hào, chan chứa yêu thương và niềm tin vào chặng đường phía trước. Đã qua những ngày đầu khó khăn, thử thách, đất và người nơi đây đang vững tin cùng nhau viết nên trang sử mới của quê hương.

❑ NGỌC MAI

"Mùa thu nay khác rồi..."

Khi viết những dòng này, câu thơ ấy cứ ngân nga trong lòng tôi. Nhớ lại nhiều năm trước, gia đình tôi từng đi thăm những "địa chỉ đỏ" quen thuộc của tỉnh Quảng Trị (cũ) như Thành Cổ Quảng Trị, địa đạo Vịnh Mốc, sông Thạch Hãn, các nghĩa trang liệt sĩ... Ngưỡng mộ, tri ân và tự hào về bao thế hệ cha anh đã ngã xuống nơi mảnh đất này, chúng tôi yêu Quảng Trị bằng một tình cảm chân thành, xen lẫn niềm kính trọng và biết ơn. Từ ngày ấy, mảnh đất này đã trở thành một phần ký ức của gia đình.

Nhưng "mùa thu nay khác

roi", bởi vùng đất thân thương ấy đã trở thành quê hương. Trong chuyến công tác đầu tiên vào những ngày cuối tháng 7/2025, tôi và nhiều đồng nghiệp đã ngỡ ngàng trước những con đường rợp bóng xà cừ cổ thụ ở xã Hải Lăng. Và dọc đường "nông thôn mới" dẫn về nhà Bà mẹ Việt Nam Anh hùng Đào Thị Vui, thôn Đại An Khê, xã Hải Lăng, là bạt ngàn hoa tím và đồng lúa hè-thu đang thì con gái mướt xanh rì rào trong gió. Cảm giác xúc động cứ trào lên trong tim bởi ý nghĩ nơi chốn rất đẹp này, từ nay, đã là một phần máu thịt, là quê hương để thương, để nhớ và để gắn bó suốt đời.

Đó cũng là cảm xúc quen thuộc khi tôi nghĩ về đảo Cồn

Cỏ, về Hòn La, đảo Yến, về những bãi biển, những làng quê trù phú bên chân sóng dọc theo hơn 190km bờ biển của Quảng Trị hôm nay. Những "cánh đồng điện gió" giờ đã trải dài từ ven biển đến vùng núi cao, in lên nền trời dáng vẻ vừa mạnh mẽ, vừa kiêu hãnh. Trên tuyến biên giới phía Tây dài hơn 400km, đồng bào các dân tộc thiểu số Bru - Vân Kiều, Pa Kô gần nhau hơn, gần bó hơn khi quê hương liền một dải. Và trên con đường Trường Sơn-đường Hồ Chí Minh huyền thoại, nơi có nhiều "địa chỉ đỏ" ghi dấu sự hy sinh và chiến công anh dũng của thế hệ cha anh tiếp tục được nối dài, thôi thúc những bước chân hôm nay vững vàng tiến về phía trước.

Quảng Trị hôm nay tự hào với hai cảng nước sâu Hòn La, Mỹ Thủy; 5 khu kinh tế cửa khẩu và khu kinh tế ven biển; 3 cửa khẩu quốc tế: Lao Bảo, La Lay, Cha Lo; trục giao thông Bắc - Nam, Đông - Tây đồng bộ, hiện đại; 2 cảng hàng không đang được đầu tư xây dựng và mở rộng. Và trên hết là hơn 1,8 triệu trái tim yêu thương cùng chung nhịp đập, cùng chung ý chí, khát vọng vươn lên.

Bùng sáng khát vọng vươn lên

Mang trong mình những vết thương chiến tranh và mất mát to lớn, qua hơn nửa thế kỷ dựng xây và tái thiết, vùng đất nhiều nắng gió, bão dông vẫn còn lắm nhọc nhằn, gian khó. Có lẽ cũng chính vì thế, người Quảng Trị càng kiên cường, càng gắn bó, càng cháy bỏng khát vọng vươn lên, nỗ lực để xứng đáng với sự hy sinh của hơn 79.000 anh hùng, liệt sĩ đã ngã xuống nơi mảnh đất này.

Trong chuyến thăm và làm việc tại Quảng Trị vào cuối tháng 7/2025 với rất nhiều hoạt động, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đã khẳng định niềm tin và sự kỳ vọng to lớn đối với tương lai phát triển của vùng đất anh hùng. Nhấn mạnh nơi đây sở hữu nhiều tiềm năng khác biệt, “không nơi nào có được”, Thủ tướng tin tưởng Quảng Trị sẽ vươn lên mạnh mẽ, vượt qua giới hạn của chính mình.

Niềm tin ấy là hoàn toàn có cơ sở, bởi chưa đầy 2 tháng “về chung một nhà” với rất nhiều khó khăn, thách thức và cả những bờ ngõ, nhưng bằng tinh thần “chỉ bàn làm, không bàn lùi”, Quảng Trị đã có nhiều khởi sắc mới. Hệ thống chính quyền địa phương 2 cấp từng bước hoạt động hiệu quả, đáp ứng nhu cầu của người dân và doanh nghiệp. “Tinh rộng, xã lớn”, nhiều ranh giới được xóa bỏ, nguồn lực được khơi thông.

Những tên gọi mới, vùng đất mới đã trở nên thân thương, gần gũi, dần in đậm trong tâm trí mỗi người dân, hun đúc thêm tình yêu và niềm tự hào về quê hương đang đổi thay từng ngày.

Là vùng đất hẹp nhất của đất nước, “nơi biển rừng liền nhau”, nắng và gió Quảng Trị - những điều kiện thiên nhiên khắc nghiệt - nhờ bàn tay, khối óc và trí tuệ con người đang biến thành nguồn năng lượng xanh. Sở hữu hệ thống giao thông đa dạng với đầy đủ

bật mạnh mẽ cho tương lai.

Vững tin trong kỷ nguyên mới

Bước vào kỷ nguyên mới, Quảng Trị mang trong mình niềm tin và khát vọng vươn xa. Bí thư Tỉnh ủy Lê Ngọc Quang khẳng định: Những lời chỉ đạo và sự gửi gắm niềm tin từ Tổng Bí thư Tô Lâm, Thủ tướng Phạm Minh Chính và các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước là nguồn động viên lớn lao, tiếp thêm sức mạnh để Quảng Trị vững tin chinh phục những đỉnh cao mới.



Một góc khu đô thị Bảo Ninh, phường Đồng Hới

-Ảnh: NGỌC MAI

các loại hình, Quảng Trị đang kết nối hiệu quả với các tỉnh, thành trong nước và các quốc gia trong khu vực, đồng thời đóng vai trò trọng yếu trong các trục Hành lang kinh tế Bắc - Nam, Đông - Tây. Biển xanh, cát trắng, hệ thống hang động kỳ vĩ, các “địa chỉ đỏ”, điểm du lịch tâm linh, “kho báu” văn hóa bản địa độc đáo... tất cả đang được đánh thức và khai thác bền vững, mở ra những cơ hội mới để Quảng Trị vươn mình, trở thành điểm đến hấp dẫn trên bản đồ năng lượng xanh, kinh tế, du lịch... Đây là vùng đất hội tụ tiềm năng, khát vọng và sức

Cùng với tổ chức thành công đại hội Đảng các cấp và Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Quảng Trị sẽ khẩn trương cụ thể hóa những chỉ đạo tâm huyết của Tổng Bí thư Tô Lâm, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính thành những nghị quyết, chỉ thị, chương trình hành động thiết thực, lồng ghép vào Văn kiện Đại hội Đảng bộ các cấp để từng bước hiện thực hóa khát vọng xây dựng một Quảng Trị đoàn kết, giàu mạnh, văn minh, tỏa sáng trong kỷ nguyên mới của đất nước.

Quyết tâm đưa những công trình trọng điểm về đích



Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính kiểm tra tiến độ Cảng hàng không Quảng Trị

- Ảnh: LÊ TRƯỜNG

❑ QUANG TRỊ

Trên Khu bến cảng Mỹ Thủy, Đường ven biển kết nối Hành lang kinh tế Đông - Tây, Cảng hàng không Quảng Trị những ngày này, máy móc và công nhân làm việc suốt ngày đêm với quyết tâm đưa những công trình trọng điểm của tỉnh về đích.

Cảng nước sâu Mỹ Thủy đã rõ hình hài

Một ngày giữa tháng 8, chúng tôi trở lại dự án Khu bến cảng Mỹ Thủy đang thi công sau gần nửa năm. So với trước đó, không khí lao động trên đại công trường này khác biệt, khẩn trương hơn nhiều; hình hài của một cảng nước sâu đã hiện rõ.

Tại khu vực cầu bến số 1, số 2, gần chục cần cẩu lớn hoạt động hết công suất, cẩu những khối đá lớn thả xuống gầm bến. Hàng chục xe múc, xe tải cũng được huy động để thi công tường bến. Trên

cầu cảng, hàng trăm công nhân chia ca làm việc liên tục. Đại diện nhà thầu cho biết, tranh thủ thời tiết nắng đẹp, đơn vị huy động tối đa máy móc và nhân lực thi công "3 ca, 4 kíp", đẩy nhanh tiến độ. Ngay cạnh cầu bến, xà lan đang nạo vét vũng quay, hút cát đưa lên bãi chứa, chất thành dãy dài, cao như núi. Khu vực thi công hạ tầng sau cảng khẩn trương không kém khi xe tải lớn chở vật liệu liên tục ra vào. Một đại công trường với khí thế lao động hối hả là bức tranh ở Mỹ Thủy những ngày này.

Ông Đào Văn Đạt, Phó Ban Quản lý dự án của MTIP (chủ đầu tư) cho biết, trên công trường hiện có 6 nhà thầu với khoảng 500 công nhân cùng 100 máy móc, thiết bị chia 2 ca làm việc 24/24 giờ. Về tiến độ, cầu bến số 1, số 2 đã xong hệ thống cọc khoan nhồi, dầm, móng. Hiện, nhà thầu đang gác tấm bản đồ mặt cầu; nạo vét vũng quay; thả đá trong gầm bến; làm tường và các hạng mục sau bến. Theo tiến độ, cuối tháng 11/2025 hoàn thành cầu bến số 1; quý I/2026 hoàn thành cầu bến số 2. Đối với hạ tầng sau cảng, chỉ

tiêu đề ra phải hoàn thành trước cầu cảng.

Nhằm tạo khí thế lao động trên công trường, chủ đầu tư đã đặt mốc mục tiêu để các nhà thầu thi đua về đích. "Đơn cử, lễ Quốc khánh 2/9 hay Ngày giải phóng Thủ đô 10/10 năm nay, chúng tôi đặt mốc chỉ tiêu cụ thể cho từng hạng mục công trình để các nhà thầu thi đua phấn đấu đạt khối lượng", ông Đạt chia sẻ.

Hối hả trên những đại công trình

Trên dự án Đường ven biển kết nối Hành lang kinh tế Đông - Tây hiện có 4 gói thầu đồng loạt triển khai thi công với giá trị thực hiện khoảng 620,47/1.616 tỉ đồng, đạt 38,4%.

Ghi nhận tại đoạn tuyến 1,8km từ bến xe Đông Hà về cầu Thạch Hãn 1 (thuộc gói thầu VB-XL04), 4 mũi thi công phần nền và 1 mũi thi công phần cống rất khẩn trương. Khoảng 30 xe vận chuyển vật liệu, 4 xe ủi, 5 xe lu cùng 50 công nhân chia 2 ca làm đến 11 giờ hằng đêm. "Cơ bản đoạn tuyến bảo đảm tiến độ. Tranh thủ thời tiết đẹp, chúng tôi tập trung thi công hoàn thành nền đường trước mùa mưa đến", ông Phạm Hồng Văn, Chỉ huy trưởng công trường thuộc Tổng công ty Xây dựng Trường Sơn cho biết.

Dẫn chúng tôi lên cầu Thạch Hãn 1 đang hoàn thiện, ông Văn vui mừng cho biết công trình cơ bản xong những hạng mục chính, công nhân đang làm lan can cầu. Phần cầu dẫn yêu cầu xong trước ngày 30/9. Trong khi đó, cầu Thạch Hãn 2 đã hoàn thành trụ T2 (trái, phải), đúc dầm; đang thi công trụ T1 trái.

Đến nay, dự án đã bàn giao mặt bằng 31,6/48km, đạt 66%; dự

kiến quý III/2025 bàn giao thêm 10,76km; các đoạn tuyến còn lại trong phạm vi đất ở và nhà cửa dài 5,45km sẽ hoàn thành và bàn giao trong năm 2026.

Dự án Đường ven biển kết nối Hành lang kinh tế Đông - Tây (giai đoạn 1) được kỳ vọng là tuyến giao thông huyết mạch, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Quảng Trị và khu vực miền Trung, đặc biệt có kết nối liên vùng, liên quốc gia. Trong thời gian qua, lãnh đạo tỉnh đặc biệt quan tâm, kiểm tra và chỉ đạo sâu sát, thường xuyên để đẩy nhanh tiến độ dự án.

Tương tự, Dự án thành phần 2 - cầu Nhật Lệ 3 và đường 2 đầu cầu thuộc dự án Đường ven biển và cầu Nhật Lệ 3 đang được khẩn trương tháo gỡ những vướng mắc còn lại, nhất là công tác giải phóng mặt bằng để đẩy nhanh tiến độ hoàn thành.

Sở Tài chính cho biết hiện đã hoàn thành toàn bộ hạng mục hạ bộ cầu Nhật Lệ 3 và lắp đặt vòm thép; đang thi công lắp đặt cáp treo vòm thép; lan can và các kết cấu thượng bộ cầu (đạt khoảng 86,21% khối lượng). Dự kiến, hạng

mục cầu hoàn thành trong tháng 9/2025; hoàn thành dự án trong năm 2026.

Đẩy nhanh tiến độ tại 2 sân bay

Tại Cảng hàng không Quảng Trị, doanh nghiệp dự án đã và đang triển khai thi công đồng bộ các hạng mục, chia làm 4 gói thầu xây lắp.

Cụ thể, sân đỗ máy bay và các tuyến đường công vụ kết nối đã hoàn thành từ tháng 3/2025. Đường cất hạ cánh, đường lăn và các tuyến đường công vụ đang thi công. Nhà ga hành khách đã hoàn thành các hạng mục phụ trợ như đường công vụ nội bộ, đường dây điện trung thế 22kV, trạm biến áp, văn phòng ban chỉ huy công trường và khu phụ trợ thi công... Đài kiểm soát không lưu cũng đã hoàn thành các hạng mục phụ trợ phục vụ thi công. Tại Cảng hàng không Đồng Hới, máy móc và công nhân cũng đang tập trung thi công xây dựng Nhà ga hành khách T2. Dự án thành phần này khởi công ngày 19/4/2025 và dự kiến hoàn thành, đưa vào khai thác sử dụng trong quý IV/2026. Hiện nhà thầu đang thi công giai

đoạn 1 của dự án gồm phần cọc, móng nhà ga hành khách.

Trong chuyến kiểm tra tiến độ dự án vào cuối tháng 7 vừa qua, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính yêu cầu địa phương, nhà đầu tư chậm nhất trong tháng 7/2026 phải hoàn thành giai đoạn 1 dự án Cảng hàng không Quảng Trị, phần đầu hoàn thành sớm hơn vào 30/4/2026. Về tiến độ Nhà ga hành khách T2 - Cảng hàng không Đồng Hới, Thủ tướng Chính phủ đề nghị tiếp tục phát huy tinh thần "làm ngày làm đêm, làm thêm ngày nghỉ", phấn đấu hoàn thành dự án vượt tiến độ vào 30/4/2026. Từ đó phát huy lợi thế của Quảng Trị với đầy đủ các loại hình giao thông gồm đường bộ cao tốc, đường sắt Bắc - Nam, đường sắt tốc độ cao, cảng biển nước sâu, cảng hàng không..., kết nối 2 hành lang Đông - Tây và Bắc - Nam, kết nối với các nước trong khu vực và quốc tế.

Tin rằng, với sự chỉ đạo quyết liệt của trung ương và địa phương cùng sự quyết tâm của các nhà đầu tư, đơn vị thi công, những dự án trọng điểm của tỉnh sẽ sớm về đích; tạo động lực tăng trưởng kinh tế trong giai đoạn mới.



Cầu Nhật Lệ 3 sắp hoàn thành - Ảnh: LÊ TRƯỜNG

Hiện thực hóa khát vọng phát triển

□ DƯƠNG CÔNG HỢP

"Cửa ngõ" rộng mở

Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng, Di sản thiên nhiên thế giới được UNESCO công nhận di sản thiên nhiên thế giới 2 lần, vào các năm 2003, 2015, từ lâu đã định vị nên thương hiệu du lịch của tỉnh Quảng Bình cũ, nay là tỉnh Quảng Trị, là niềm khao khát của du khách trong nước và quốc tế. Nói đến giá trị độc đáo "có một không hai" của Phong Nha - Kẻ Bàng, người ta thường gắn với những mỹ từ, như: "Thiên đường trên trái đất", "đệ nhất kỳ quan", "tuyệt tác kỳ vĩ", "vương quốc hang động kỳ bí". Chỉ có điều, giờ đây, xã Phong Nha không chỉ là thị trấn nhỏ hẹp nơi "cửa ngõ" di sản này nữa, mà được mở rộng trên cơ sở sáp nhập từ 4 xã, thị trấn cũ, gồm: Phúc Trạch, Lâm Trạch, Xuân Trạch và thị trấn Phong Nha.

Có một sự ngẫu nhiên, năm

2025 cũng chính là cột mốc đánh dấu 30 năm Phong Nha mở cửa đón khách du lịch tham quan, khám phá động (năm 1995). Kể từ đó, du lịch Phong Nha trở thành tài nguyên "xóa đói giảm nghèo" cho người dân nơi đây. Cũng từ đó, phong trào người người làm du lịch, nhà nhà làm du lịch nổi lên.

Có thời kỳ, du lịch nơi đây phát triển "nóng" đến mức, tỉnh Quảng Bình lúc đó phải khuyến cáo cơ quan chức năng nên tính toán lại tốc độ phát triển và quá trình đô thị hóa vì thực tiễn phát sinh nhiều vấn đề, như: Quản lý quy hoạch, đô thị, tài nguyên, cấp phép xây dựng và thực hiện các dự án hạ tầng, thương mại, dịch vụ. Trước áp lực và nhu cầu phát triển, năm 2020, thị trấn Phong Nha được thành lập, trên cơ sở giữ nguyên trạng xã Sơn Trạch, huyện Bố Trạch cũ, với mục tiêu phát triển du lịch và xây dựng nơi đây thành "trái tim" du lịch của tỉnh. Mặc dù

Sau sắp xếp đơn vị hành chính và thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, câu chuyện xã lớn, xã bé, huyện nhỏ, huyện to đã không còn. Giờ đây xã, phường không còn là cấp thừa hành, quản lý hành chính một cách thụ động mà được tạo sự chủ động theo nguyên tắc "địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm" để hiện thực hóa khát vọng phát triển của mình.



Cảng biển Hòn La và Khu kinh tế Hòn La, trung tâm động lực tăng trưởng của vùng Bắc sông Gianh

-Ảnh: D.C.H

chính quyền các cấp đã có nhiều nỗ lực, nhưng xem ra chiếc “chìa khóa vạn năng” phù hợp để “bật mở” kho báu du lịch này vẫn chưa được tìm thấy. Từ xã Sơn Trạch đến thị trấn Phong Nha và giờ đây là xã Phong Nha không chỉ là sự đổi thay về tên gọi hành chính, quy mô hành chính, mà còn mang theo khát vọng bứt phá để phát triển.

Chủ tịch UBND xã Phong Nha Phan Hải Hà cho hay, chính quyền địa phương đã nhận diện được những hạn chế, tồn tại. Đó là nguồn lực chưa đáp ứng yêu cầu phát triển, nhu cầu đầu tư lớn, yêu cầu về thu hút đầu tư ngày càng cao. Trong khi đó, địa phương chưa có nhiều dự án động lực và các dự án sản xuất, kinh doanh quy mô lớn. Để giải quyết những vấn đề trên, khó có thể ngày một ngày hai, tuy nhiên, trong giai đoạn phát triển mới, những nút thắt, điểm nghẽn về cơ chế, nguồn lực để phát triển kinh tế-xã hội đang dần được tháo gỡ. Chính quyền địa phương xác định sẽ tập trung phát triển đa dạng hơn và nâng cao chất lượng các sản phẩm du lịch thể mạnh, như: Du lịch khám phá hang động, du lịch sinh thái, du lịch văn hóa - tâm linh, du lịch bằng đường thủy, du lịch cộng đồng, du lịch nghỉ dưỡng... nhằm mục tiêu xây dựng điểm đến du lịch văn minh, thân thiện, bền vững. Cùng với đó, các nguồn lực phát triển kết cấu hạ tầng theo hướng đồng bộ, hiện đại cũng sẽ được huy động để đáp ứng yêu cầu mở rộng không gian phát triển mới, kết nối liên vùng và thu hút đầu tư. Hy vọng rồi đây, Phong Nha không chỉ có du lịch hang động, mà còn có những sản phẩm du lịch độc đáo và hấp dẫn khác.

Động lực mới để bứt phá

Nếu xã Phong Nha là “cửa ngõ” để bước vào Di sản thiên nhiên thế giới Phong Nha-Kẻ Bàng, thì Phú Trạch là cánh “cửa ngõ” khác để Quảng Trị vươn ra biển lớn.



Diện mạo khởi sắc nơi “cửa ngõ” Di sản thiên nhiên thế giới Phong Nha - Kẻ Bàng

-Ảnh: D.C.H

Xã Phú Trạch được thành lập trên cơ sở sáp nhập các xã: Quảng Đông, Quảng Phú, Quảng Kim, Quảng Hợp cũ. Nơi đây có Khu kinh tế Hòn La, một trong những trung tâm động lực tăng trưởng của vùng, với định hướng phát triển thành khu kinh tế tổng hợp, mà trọng tâm phát triển là công nghiệp điện, công nghiệp hỗ trợ, cảng trung chuyển hàng hóa kết hợp phục vụ tàu du lịch. Ngày nay, Khu Kinh tế Hòn La đã trở thành một đại công trường xây dựng nhộn nhịp.

Ông Lê Huy Hoàng (SN 1955), nguyên là Bí thư Đảng ủy xã Quảng Đông, huyện Quảng Trạch cũ (những năm sau đổi mới, giai đoạn 1986-1991), cho biết, từ khi có cảng biển, nhà máy sản xuất ở đây, đời sống của người dân vùng cát này đã “thay da, đổi thịt” và phát triển từng ngày. Bởi có nhà máy sản xuất là người dân có việc làm, thu nhập và đi kèm với nó là sự “nở rộ” của các dịch vụ phụ trợ.

Từng chứng kiến sự đổi thay to lớn của những năm sau đổi mới và giờ đây là cuộc cách mạng tinh gọn tổ chức, bộ máy, ông Hoàng chia sẻ: “Nếu như thời kỳ đổi mới năm 1986 diễn ra trong điều kiện đất nước rất khó khăn, nhận thức của người dân nói chung còn thấp, thì nay kinh tế đất nước phát triển, đời sống Nhân dân đã được

nâng cao. Đó là lợi thế, là nền tảng quan trọng, tạo động lực rất lớn để tăng tốc, bứt phá trong giai đoạn phát triển mới. Vì vậy, ai cũng phấn khởi, kỳ vọng vào sự đổi thay, nhất là đổi thay từ nhận thức, tư duy đến năng lực hành động thực tiễn của cán bộ và bộ máy mới”.

Còn theo Chủ tịch UBND xã Phú Trạch Phạm Minh Cảnh, sau sắp xếp, với lợi thế đa địa hình (vừa vùng gò đồi, vừa ven biển), thời gian tới, địa phương sẽ tập trung nguồn lực thực hiện một số mục tiêu đột phá, như: Xây dựng, hoàn thiện, đồng bộ kết cấu hạ tầng đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế-xã hội; ứng dụng khoa học, công nghệ, đẩy mạnh phát triển công nghiệp, xây dựng, thương mại-dịch vụ; chú trọng lĩnh vực có thể mạnh như trồng rừng, khai thác và nuôi trồng thủy sản, làm muối và phát triển du lịch sinh thái, tâm linh, trải nghiệm.

Rõ ràng, với những lợi thế nổi bật, nhiều địa phương đã có sẵn “mồi lửa” để kích hoạt những mục tiêu, kỳ vọng đặt ra. Tuy nhiên, để kỳ vọng trở thành hiện thực, bên cạnh những quyết sách, chiến lược có tầm nhìn xa trông rộng và những “kịch bản” cụ thể, sát thực, còn cần sự nhanh nhạy, năng động, sáng tạo và quyết tâm cao của cả hệ thống chính trị.

Quà của Đại tướng

*Cựu chiến binh
Hoàng Mạnh
Châm kể về
món quà Đại
tướng gửi tặng
bộ đội Trường
Sơn năm 1973
- Ảnh: T. LINH*



Đại tướng Tổng Tư lệnh Võ Nguyên Giáp - vị tướng huyền thoại, người học trò xuất sắc và gần gũi của Chủ tịch Hồ Chí Minh, người con ưu tú của quê hương Quảng Trị giàu truyền thống cách mạng. Chiến công lừng lẫy của Đại tướng đã trở thành huyền thoại nhưng nhân cách, tác phong đời thường và tình nghĩa trọn vẹn của ông với đồng đội, với Nhân dân càng làm cho những huyền thoại về ông có sức sống lâu bền. Những món quà của Đại tướng gửi tặng cán bộ, chiến sĩ, Nhân dân đã vượt thời gian, vượt không gian, sống mãi trong ký ức của biết bao thế hệ đương thời.

□ TỔ LINH

Năm 2014, sau một năm ngày mất của Đại tướng Võ Nguyên Giáp, Trung đội Nữ công binh thép đã đến dâng hương tại khu mộ Đại tướng ở Vũng Chùa, Đảo Yến. Bà Dương Thị Trinh, nguyên là Trung đội phó tự hào nói với chúng tôi rằng, Trung đội Nữ công binh thép là tên gọi mà Đại tướng đặt cho đơn vị nữ B3C3D33 thuộc Bình trạm 14 - Đoàn 559, do có nhiều chiến công xuất sắc tại đèo Phu La Nhích trên tuyến đường 20 Quyết Thắng.

Ngày đó, trung đội gồm 38 chiến sĩ, là những cô gái tuổi mới đôi mươi từ Thanh Hóa, Nghệ An vào làm nhiệm vụ khai thông trên

trọng điểm A-T-P, nơi được xem là tận cùng của sự khốc liệt. Thời gian đã lùi vào quá khứ, ký ức trên con đường huyền thoại nhiều vô kể, ấy vậy mà những nữ công binh thép ngày đó vẫn không nguôi cảm xúc khi nhắc nhớ về món quà đặc biệt mà Đại tướng Võ Nguyên Giáp gửi tặng chị em lúc đang làm nhiệm vụ tại đây.

Tháng 3/1973, Đại tướng Võ Nguyên Giáp ghé thăm bộ đội, công binh và thanh niên xung phong đang làm nhiệm vụ trên tuyến đường 20 Quyết Thắng. Đứng giữa trọng điểm A-T-P, Đại tướng biểu dương tinh thần chịu đựng gian khổ, chiến đấu hy sinh, kiên cường bám trụ, bảo đảm thông đường của các đơn vị. Khi biết có một trung

đội nữ công binh đang làm nhiệm vụ tại đây, Đại tướng Võ Nguyên Giáp bảo "chỉ có ý chí thép mới có thể trụ được trên trọng điểm này". "Trong cuộc trò chuyện, Đại tướng quan tâm, thăm hỏi từng người, hỏi chúng tôi ở trong này có thiếu thốn gì không? Lúc ấy tôi trả lời là ở đây chúng cháu thiếu xà phòng, bồ kết và vải màn dành cho chị em ạ. Nghe xong Đại tướng bảo rằng, khi nào ra Bắc sẽ gửi vào cho các cháu", chị Trinh nhớ lại.

Vậy là, đầu tháng 4 năm ấy, đơn vị nữ công binh thép nhận được 1 bao tải quả bồ kết, 1 súc vải màn và 100 bánh xà phòng do Đại tướng Võ Nguyên Giáp gửi tặng. "Chị em khi nhận những món quà của Đại tướng, ai nấy ôm nhau khóc vì

không nghĩ rằng, một vị Tổng Tư lệnh lại quan tâm đến chị em như thế. Những phần quà mà Đại tướng tặng, chị em còn để dành làm lưu niệm”, bà Vũ Thị Khương, nguyên Tiểu đội trưởng A3, Trung đội Nữ công binh thép xúc động chia sẻ.

Với cán bộ, chiến sĩ cấp dưới, Đại tướng Võ Nguyên Giáp như người cha, người anh, người đồng chí thân thiết và gần gũi. Trước nhiều trận đánh, Đại tướng viết thư động viên, nhắc nhở và thăm hỏi tình hình sức khỏe của bộ đội, thanh niên xung phong, dân công hỏa tuyến. Cự chiến binh Hoàng Mạnh Châm, hiện đang sống tại phường Đồng Hới vẫn nhớ món quà mà Đại tướng gửi tặng bộ đội Trường Sơn năm 1973. Đó là cái Tết xa nhà đầu tiên khi ông đang trên đường hành quân vào chiến trường. “Tiêu chuẩn của mỗi chiến sĩ được nhận nửa cái bánh chưng, một ít kẹo Hải Hà và vài chiếc thuốc Điện Biên bao bọc. Đơn vị báo cáo đây là quà của Đại tướng gửi tặng bộ đội Trường Sơn làm ai nấy đều sung sướng, có thêm sức mạnh và niềm tin, vượt núi, băng rừng vào chiến trường, đi đến ngày toàn thắng”, ông Hoàng Mạnh Châm nhớ lại.

Để gặp Đại tướng không khó, bao giờ Đại tướng cũng mở lòng với tất cả mọi người. Những lần cán bộ và con em quê hương đến thăm nhà tại 30 Hoàng Diệu, thành phố Hà Nội, Đại tướng luôn ân cần hỏi thăm, quan tâm, động viên từng người. Và món quà quý giá mang về cho người anh, người em, người đồng chí, đồng đội là những bức ảnh có chữ ký của Đại tướng.

Ông Lê Công Minh, nguyên Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy Quảng Bình, là người rất nhiều lần được gặp Đại tướng Võ Nguyên Giáp mỗi lần Đại tướng về thăm quê. Bức ảnh chụp chung với Đại tướng được ông trang trọng đặt trong phòng khách của gia đình. Với ông, đây vừa là món quà, vừa là niềm tự hào của một người cán bộ thời đó. Mỗi một cử chỉ dù rất nhỏ nhưng thể hiện sự chu đáo, thân thiết, gần gũi của Đại tướng, như một người cha trong gia đình.

Với quê hương, món quà quý giá nhất mà Đại tướng Võ Nguyên Giáp dành tặng mỗi lần ông về thăm quê, đó là những lời căn dặn, nhắn nhủ với tỉnh nhà. Bao giờ cũng thế, Đại tướng luôn lấy tấm gương và những lời giáo huấn của Chủ tịch Hồ Chí Minh để nhắc nhở các thế hệ kế cận. “Đại tướng Võ Nguyên Giáp được thế giới nhắc tới như là vị tướng của hòa bình. Người ta tìm thấy chất nhân văn trong con người ông, được hình thành trong quá trình hoạt động cách mạng với lãnh tụ Hồ Chí Minh, được bồi đắp từ truyền thống gia đình, từ quê hương cách mạng”, PGS.TS Trần Ngọc Long, nguyên Phó viện trưởng Viện Lịch sử quân sự Việt Nam khẳng định.

Trong ngôi nhà mái lá ở làng An Xá - nơi gắn liền với tuổi thơ của Đại tướng Võ Nguyên Giáp-chúng ta được nghe những câu chuyện về anh Văn, tướng Giáp, về tấm gương

mẫn tiệp, dung dị của một vị tướng huyền thoại. Dấu chân của ông vẫn còn in hằn bên mái hiên, bên khoảng sân, bên góc vườn và trong trái tim của mỗi người dân Việt Nam.

Đại tướng đã về với cõi người hiền nhưng hình ảnh của ông luôn hiện hữu trong tâm khảm mỗi người dân, với tất cả sự chân thành và yêu thương nhất. Di sản mà tướng Giáp để lại cho Đảng, cho dân, cho quân đội ta vô cùng to lớn. Đó là nghệ thuật chiến tranh nhân dân, là tấm gương đạo đức cách mạng “Cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư”, “dĩ công vi thượng”, là đức khiêm nhường, lao động sáng tạo cống hiến không mệt mỏi... Những di sản lớn lao mà Đại tướng Võ Nguyên Giáp để lại cho dân tộc Việt Nam và thế giới là món quà vô giá, luôn còn mãi với thời gian, còn mãi trong lòng Nhân dân, sống mãi với thu vàng.



Đại tướng Võ Nguyên Giáp thăm đơn vị bộ đội công binh C3D33 đang làm nhiệm vụ trên đường 20 Quyết Thắng năm 1973
- Ảnh: TƯ LIỆU

Đại tướng, sử gia người Anh Peter Macdonald, tác giả cuốn sách: “Giap-an assessment” (Võ Nguyên Giáp - một sự đánh giá) từng viết: “Ngày 25/8/1911, ở làng An Xá, gần vĩ tuyến 17, đã sinh ra một con người sẽ là một trong những người hiếm hoi làm chuyển dịch dòng chảy của lịch sử. Người ấy xuất hiện trước toàn thế giới như vị tướng của một quân đội sơ khai nhưng đã chiến thắng hai cường quốc phương Tây, đó là Đại tướng Võ Nguyên Giáp”.



Lễ hội đua, bơi thuyền truyền thống trên sông Kiến Giang mang hơi thở, hồn cốt của quê hương - Ảnh: NGỌC HẢI

Đua thuyền mừng Tết Độc lập

□ NGỌC HẢI

Rộn rã sông nước Kiến Giang

Mỗi khi Tết Độc lập đến, làng An Xá-quê hương của Đại tướng Võ Nguyên Giáp lại bắt đầu rộn rã tiếng mõ, tiếng trống, tiếng trai bơi, gái đua ra sức tập luyện trên sông nước Kiến Giang. Mùa lễ hội năm nay, không khí ấy lại tiếp tục náo nhiệt, nô nức, dù vẫn còn bao bận bề, lo toan.

Trưởng thôn An Xá Trần Hữu Hùng chia sẻ, An Xá bao đời nay vẫn vẹn nguyên hồn cốt của làng quê xưa với hơn 420 hộ dân, 1.600 khẩu và truyền thống đua, bơi của làng đã ăn vào máu thịt, tâm thức của những người dân ở đây và xa quê.

"Làng An Xá quần tụ phía hữu ngạn dòng Kiến Giang. Nông nghiệp và dịch vụ là các ngành nghề sản xuất chính. Năm nay, theo quy định, mỗi khẩu trong làng hỗ trợ 100 nghìn đồng để phục vụ cho lễ hội đua, bơi thuyền truyền thống

Sông Kiến Giang như là biểu tượng xương sống của mảnh đất, con người Lệ Thủy chảy uốn lượn từ đồi núi An Mã xuôi về phá Hạc Hải. Và, cũng từ dòng Kiến Giang thơ mộng, hiền hòa này đã tạo nên một lễ hội đua, bơi thuyền mà không phải nơi nào cũng có được. Hằng năm, cứ vào ngày Tết Độc lập, tại Mũi Viết thiêng liêng, lễ hội đua, bơi thuyền truyền thống trên sông Kiến Giang-Di sản văn hóa phi vật thể quốc gia được tổ chức rộn rã, thu hút đông đảo khách thập phương tham gia...

trên sông Kiến Giang. Ngoài ra, phát huy tinh thần đoàn kết, người làng An Xá dù ở đâu đều hướng về quê, hỗ trợ thuyền bơi và thuyền đua; trai bơi, gái đua ở An Xá chủ yếu là con em của làng...", Trưởng thôn An Xá thông tin.

Ông Trần Việt Bắc (SN 1962), người có thâm niên hơn hai thập kỷ sơn sửa lại những chiếc thuyền bơi, thuyền đua của làng An Xá, phục vụ cho lễ hội bảo rằng, không có nơi đâu trên đất nước này, người dân lại đón mừng Tết Độc lập với khí thế như ở làng An Xá. Điều đó được thể hiện bởi nguồn gốc của lễ hội bắt nguồn từ xa xưa, được ông cha truyền lại cho con cháu. Và đặc biệt hơn là cách mà người Lệ Thủy ăn mừng Tết Độc lập xuất phát từ lòng tự hào, tự tôn dân tộc...

"Minh lớn tuổi, không tham gia bơi thuyền được, nhưng năm nào cũng được làng giao trọng trách chỉnh sửa, sơn lại những chiếc thuyền để phục vụ cho lễ hội được

tốt nhất. Có lẽ, nhờ mát tay, năm nào thuyền bơi, thuyền đua của làng An Xá cũng đạt thành tích cao. Với người dân ở làng An Xá, đua, bơi thuyền giờ không chỉ là tranh tài cao thấp, mà còn là bản sắc, hồn cốt của quê hương...”, ông Bắc cho hay.

Sau gần một thập kỷ vắng bóng trên sông Kiến Giang, năm nay, các trai bơi của làng Uẩn Áo chính thức trở lại đường đua. Trưởng Ban công tác Mặt trận thôn Uẩn Áo Hoàng Cảnh Quỳnh cho biết, làng có hơn 1.600 hộ dân, đời sống của người dân chủ yếu dựa vào sản xuất nông nghiệp và các ngành nghề nông thôn. Năm nay, làng Uẩn Áo quyết định đưa thuyền bơi trở lại tham gia lễ hội đua, bơi thuyền truyền thống trên sông Kiến Giang. Quyết định nhận được sự đồng tình, ủng hộ của đông đảo người dân trong làng.

“Bằng sự chung tay, nhiệt tâm đóng góp, hỗ trợ của dân làng và của con em xa quê, ước mong đưa con thuyền mang tên làng trở lại với dòng Kiến Giang của bao thế hệ người dân Uẩn Áo nay đã thành hiện thực...”, Trưởng Ban công tác Mặt trận thôn Uẩn Áo chia sẻ.

Anh Đỗ Văn Sơn (SN 1970), tay bơi lớn tuổi nhất của đội bơi làng Uẩn Áo chia sẻ: “Lâu lắm rồi người làng mới háo hức chờ đợi mùa đua, bơi như thế. Mấy năm trước, tôi toàn đi bơi thuê cho các làng khác. Nay, lại được trở về làng mình, tôi và các trai bơi sẽ hết sức cố gắng để đạt thành tích cao trong mùa lễ hội năm nay...”.

Vẹn nguyên hồn cốt quê hương

Trong một lần trò chuyện, tiến sĩ Nguyễn Khắc Thái, người có nhiều năm nghiên cứu lịch sử, văn hóa về lễ hội đua, bơi thuyền truyền thống trên sông Kiến Giang lý giải rằng, lễ hội có gốc gác từ văn hóa tâm linh gắn với cư dân nông nghiệp. Từ hội đua, bơi cầu đảo của làng, của Tổng với mục đích cầu cho mưa thuận, gió hòa, mùa màng bội thu; thi thố sức trai, sức gái để thể hiện sự mạnh mẽ, chống lại thiên tai, bão lũ. Sau

Cách mạng Tháng Tám thành công, lễ hội đua, bơi thuyền truyền thống trên sông Kiến Giang được tổ chức để mừng Tết Độc lập của dân tộc.

“Nay, lễ hội là Di sản văn hóa phi vật thể quốc gia. Vì thế, cứ vào dịp Tết Độc lập hằng năm, Lệ Thủy lại tung bừng mở hội đua, bơi. Lễ hội đã đi vào tiềm thức của người dân xứ Lệ Thủy nói riêng và du khách trên mọi miền Tổ quốc nói chung; đồng thời để lại những cảm xúc rất đặc biệt...”, tiến sĩ Nguyễn Khắc Thái thông tin.

Phó Giám đốc Trung tâm Văn hoá - Thể thao và Truyền thông Lệ Thủy Hà Văn Lam cho biết, năm

tham gia thuyền bơi của các xã mà chủ yếu thuyền bơi, thuyền đua của các thôn tại xã Lệ Thủy.

Đồng thời, để bảo tồn, gìn giữ bản sắc và phát huy giá trị Di sản văn hóa phi vật thể quốc gia lễ hội đua, bơi thuyền truyền thống trên sông Kiến Giang, ban tổ chức lễ hội đã ban hành điều lệ quy định chặt chẽ đối với vận động viên tham gia thi đấu...

Được biết, lễ hội năm nay thu hút sự tham gia của 23 thuyền bơi nam (trong đó có 22 thuyền bơi của các thôn tại xã Lệ Thủy, 1 thuyền bơi của thôn Văn Xá, xã Trường Phú) và 9 thuyền đua nữ. Các thuyền bơi



Sau nhiều năm vắng bóng, thuyền bơi thôn Uẩn Áo đã trở lại trên đường đua -Ảnh: NGỌC HẢI

“Lễ hội đua, bơi thuyền truyền thống trên sông Kiến Giang nhằm tôn vinh, bảo tồn và phát huy giá trị các di sản văn hóa phi vật thể quốc gia, các loại hình văn hóa dân tộc; phát huy tiềm năng, lợi thế du lịch; đồng thời tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân, tạo không khí phấn khởi, làm phong phú đời sống tinh thần của Nhân dân; giới thiệu, quảng bá đến du khách trong và ngoài nước vẻ đẹp về mảnh đất, con người Lệ Thủy và tỉnh Quảng Trị...”, Phó Giám đốc Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thông Lệ Thủy Hà Văn Lam cho hay.

nay, thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp, lễ hội được tỉnh Quảng Trị tổ chức. Tuy nhiên, quy mô lễ hội vẫn thực hiện như các năm trước. Nét mới của lễ hội đua, bơi thuyền truyền thống trên sông Kiến Giang năm nay là không có sự

sẽ bốc thăm để chia thành 2 bảng. Vòng loại diễn ra vào ngày 29/8. Sau khi kết thúc vòng loại, các thuyền bơi có thành tích cao sẽ được xếp vào hạng A để thi đấu chung kết vào ngày 1/9/2025. Số thuyền bơi còn lại vào hạng B.

Phất cao cờ hồng Tháng Tám, xứng danh “Bộ đội Cụ Hồ”

□ LAN ANH

Hòa chung khí thế thi đua sôi nổi của quân - dân cả nước hướng tới chào mừng kỷ niệm 80 năm Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 2/9, chúng tôi tìm về Trung đoàn bộ binh 996 (Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Quảng Trị) với tình cảm đặc biệt. Trung đoàn là đơn vị quyết thắng nhiều năm liền, một điển hình tiêu biểu trong thực hiện Cuộc vận động “Phát huy truyền thống, cống hiến tài năng, xứng danh Bộ đội Cụ Hồ”...



Luyện tập tham gia chương trình “Quảng Trị - Hội tụ và tỏa sáng”

-Ảnh: L.A

Đã quá trưa mà các chiến sĩ trong toàn đơn vị vẫn hăng say thực hiện phần việc mình. Một bộ phận thì rà đi, soát lại công tác chuẩn bị kiểm tra bắn đạn thật cho các đối tượng; bộ phận thì đầu tư công sức chuẩn bị tốt nhất cho hội thi “Tiểu đoàn tăng gia sản xuất giỏi năm 2025” sắp sửa diễn ra. Các chiến sĩ thì vừa tranh thủ thời gian ôn luyện các nội dung huấn luyện kỹ thuật, chiến thuật, nhất là kỹ thuật bắn đạn thật bằng súng tiểu liên AK chuẩn bị cho đợt kiểm tra sắp tới, vừa tham gia tốt công tác luyện tập cùng với tuổi trẻ tham gia chương trình “Quảng Trị - Hội tụ và tỏa sáng” chào mừng kỷ niệm 80 năm Cách mạng Tháng Tám, Quốc khánh 2/9... Với tinh

thần thi đua về đích sớm nhất, toàn đơn vị đồng lòng, dốc sức quyết tâm...

Cách đây hơn 1 tháng, để tạo khí thế thi đua sôi nổi hướng tới chào mừng kỷ niệm Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 2/9, Trung đoàn đã phát động trong toàn đơn vị phong trào thi đua “Phất cao cờ hồng Tháng Tám, quyết xứng danh Bộ đội Cụ Hồ”. Ngay sau lễ phát động, đơn vị đã hưởng ứng bằng đợt hành quân dã ngoại, vận động quần chúng xây dựng cơ sở tại bản Bạch Đàn, xã Kim Ngân, tỉnh Quảng Trị. Không chỉ tìm đến với bà con bằng tinh thần trách nhiệm, cán bộ, nhân viên, chiến sĩ còn mang cả tình yêu thương, sự sẻ chia sâu sắc bằng nhiều phần việc

mang ý nghĩa thiết thực. Đã có 8 gia đình được đơn vị phối hợp hỗ trợ san mặt bằng, đổ bê tông trong chương trình “Xóa nhà tạm, nhà dột nát”; gần 3km đường liên thôn, liên bản được bộ đội phát quang, dọn dẹp, khơi thông; 15 cột điện được tu bổ, sửa sang cho Nhân dân trước khi mùa mưa bão ập đến; các công trình phúc lợi xã hội như trạm y tế, trường mầm non, trường tiểu học được cán bộ, chiến sĩ của đơn vị cải tạo, sửa sang chuẩn bị vào năm học mới. Vừa giúp dân, đơn vị vừa lồng ghép tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước cho bà con. Tình cảm, sự gắn bó “Quân dân máu thịt” cứ thế mà lan tỏa, thấm đượm... Đó cũng là biểu

hiện sinh động nhất của tinh thần thi đua “Phất cao cờ hồng Tháng Tám” mà cán bộ, nhân viên, chiến sĩ đơn vị đang ra sức hưởng ứng.

Mới đây, khi cơn bão số 5 đang rình rập ngoài khơi xa, gác lại công việc chuyên môn và nhiệm vụ huấn luyện thường ngày, theo chức năng nhiệm vụ, đơn vị chủ động điều chỉnh kế hoạch, phương án, xác định hướng, mũi trọng yếu, thứ yếu... Cán bộ, chiến sĩ của đơn vị tự giác xốc lại ba lô, kiểm tra quần tư trang, đồ dùng, vật tư trang bị, phương tiện kỹ thuật rồi sẵn sàng đợi lệnh... Tất cả đều chung một quyết tâm “Vì bình yên, an toàn, hạnh phúc của Nhân dân”.

Với quyết tâm hoàn thành tốt nhất nhiệm vụ chính trị trung tâm là huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu, những ngày này, bằng tinh thần “về đích” cao nhất, toàn đơn vị đã và đang hoàn tất công tác chuẩn bị kiểm tra bắn đạn thật cho chiến sĩ mới nhập ngũ năm 2025; kiểm tra các bài bắn cho cán bộ tiểu đoàn, đại đội, trung đội; kiểm tra huấn luyện tại chức cho cán bộ, nhân viên cơ quan.

Đặc biệt, đối với các chiến sĩ, bằng tinh thần thi đua xung kích của tuổi trẻ, đã không quản ngại gian khổ, khó khăn, tranh thủ tận dụng tối đa thời gian để vừa huấn luyện, rèn luyện, vừa tham

gia luyện tập tốt nhất cho chương trình cầu truyền hình “Quảng Trị - Hội tụ và tỏa sáng”. Chứng kiến các chiến sĩ trẻ hăng say, linh hoạt trên sân tập không khác gì những nghệ sĩ, chúng tôi như được khai mở. Hóa ra, khoảng cách giữa nghệ sĩ - chiến sĩ không xa bởi có chung niềm tin và tình yêu Tổ quốc. Mọi người hăng say huấn luyện để bảo vệ Tổ quốc; quyết tâm luyện tập để nuôi dưỡng tinh thần dân tộc bằng những giai điệu trầm hùng, vang vọng... Tinh thần thi đua “Phất cao

cờ hồng Tháng Tám, quyết xứng danh Bộ đội Cụ Hồ” không còn là khẩu hiệu mà đã được cán bộ, chiến sĩ Trung đoàn bộ binh 996 biến thành hành động cụ thể, thiết thực, hiệu quả. Và trên hết, tinh thần, khí thế bất diệt của 80 năm Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 2/9 đã được cán bộ, chiến sĩ Trung đoàn bộ binh 996 kế tiếp bằng hành động cụ thể mỗi ngày, để hòa bình, độc lập, tự do, ấm no, hạnh phúc mãi trường tồn cùng đất nước, quê hương.



Hoạt động dân vận tại bản Bạch Đàn, xã Kim Ngân - Ảnh: L.A

Trung đoàn bộ binh 996 là đơn vị thường trực làm nhiệm vụ huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu. Phát huy truyền thống anh hùng của lực lượng vũ trang tỉnh, nhiều năm qua, tập thể đơn vị đã không ngừng nỗ lực vượt qua khó khăn, thử thách, hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao. Hằng năm, có hàng trăm lượt tập thể, cá nhân được khen thưởng trong phong trào thi đua quyết thắng; Bộ Tư lệnh Quân khu 4 tặng danh hiệu “Đơn vị huấn luyện giỏi”; UBND tỉnh tặng bằng khen trong các cuộc diễn tập khu vực phòng thủ cấp tỉnh. Đặc biệt, 2 năm trở lại đây, đơn vị vinh dự được Bộ Tư lệnh Quân khu 4 tặng danh hiệu “Đơn vị quyết thắng”.

Những việc làm bình dị mà cao quý

□ LÊ TRƯỜNG

Với tinh thần “Vi Nhân dân phục vụ”, nhiều cán bộ, chiến sĩ Công an tỉnh Quảng Trị không chỉ hoàn thành tốt nhiệm vụ giữ gìn an ninh trật tự, mà còn trở thành những tấm gương sáng trong công tác dân vận. Bằng những việc làm giản dị nhưng giàu ý nghĩa, thiếu tá Hoàng Ngọc Minh, Trưởng Công an xã Vĩnh Hoàng và thượng tá Lê Mạnh Hùng, Phó Trưởng phòng Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy và Cứu nạn cứu hộ (PCCC-CNCH) là những điển hình như thế.

Hết lòng vì dân

Tại Đại hội Thi đua “Vi an ninh Tổ quốc” lần thứ IX và gặp mặt báo công với Tổng Bí thư Tô Lâm diễn ra vào đầu tháng 8 tại Thủ đô Hà Nội, thiếu tá Hoàng Ngọc Minh, Trưởng Công an xã Vĩnh Hoàng vinh dự là một trong những đại diện của tỉnh Quảng Trị tham gia sự kiện này. Đại hội tôn vinh các tập thể, cá nhân có những đóng góp tích cực trong nhiệm vụ bảo vệ an ninh, trật tự, bảo vệ cuộc sống bình yên, hạnh phúc của Nhân dân. Tự nhận sự đóng góp của mình rất nhỏ so với nhiều đồng đội khác nhưng câu chuyện về người thiếu tá công an này lại truyền cảm hứng đối với nhiều người bởi việc làm bình dị mà cao quý của anh.

Chị Nguyễn Thị Hoa, xã Vĩnh Hoàng, nhớ mãi hành động giúp



Thiếu tá Hoàng Ngọc Minh trực tiếp vào vùng lũ tiếp tế thực phẩm cho người dân xã Vĩnh Lâm, Vĩnh Long (cũ) vào năm 2024 - Ảnh: L.T

đỡ của thiếu tá Hoàng Ngọc Minh vào thời điểm cuối tháng chạp năm 2024. Chiều 28 Tết, chị Hoa cầm 1,5 triệu đồng đi chợ thì không may đánh rơi. Là hộ nghèo nên mất số tiền đó đồng nghĩa việc nhà chị không có Tết. May mắn là có người tốt nhặt được số tiền này, báo về Công an xã Vĩnh Thái (thời điểm chưa sáp nhập).

Sau khi xác minh, ngay trong đêm, thiếu tá Minh cùng đồng nghiệp đến nhà chị Hoa để trả lại số tiền. Chứng kiến hoàn cảnh khó khăn của chị, anh cùng đồng nghiệp quyết định kết nối tìm cách hỗ trợ. Ngay sau khi video kể về sự việc nhặt tiền đánh rơi và hoàn cảnh của chị Hoa đưa lên mạng

xã hội, có rất nhiều sự sẻ chia của cộng đồng mạng. Tính đến mồng 7 Tết, tài khoản quyên góp đã nhận được hơn 168 triệu đồng.

“Từ số tiền này, sau khi sao kê công bố rõ ràng trên mạng xã hội, chúng tôi phối hợp chính quyền địa phương và gia đình chia nhóm sử dụng hợp lý để cải tạo nhà, làm sân vườn, tặng thêm thiết bị, dụng cụ cần thiết cho gia đình chị. Hiện, ngôi nhà khang trang đã được bàn giao cho chị Hoa”, thiếu tá Minh thông tin.

Chị Hoa không phải là trường hợp duy nhất được giúp đỡ. Trong quá trình công tác, thiếu tá Minh luôn chủ động kết nối các nhà hảo tâm để hỗ trợ những hoàn cảnh khó

khăn. Trong trận lũ năm 2024, các xã Vĩnh Long (nay là xã Vĩnh Linh), Vĩnh Lâm (nay là xã Vĩnh Thủy) bị ngập lụt, hàng trăm hộ dân bị cô lập. Thiếu tá Minh hội ý với chính quyền địa phương để đưa thuyền của ngư dân từ biển Vĩnh Thái (cũ) vào vùng lũ, phối hợp vận chuyển hàng cứu trợ, nhu yếu phẩm đến các xã này. Khi đó, anh huy động được hàng trăm suất hỗ trợ gồm tiền mặt, nhu yếu phẩm tiếp tế cho các thôn bị ngập sâu.

Không những thế, nhiều năm qua, trên cương vị Trưởng Công an xã, thiếu tá Hoàng Ngọc Minh luôn quan tâm đến công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở bằng các mô hình thiết thực. Đơn cử, anh tham mưu xây dựng mô hình “Móc khóa an ninh”, “Camera giám sát an ninh, trật tự” hiện đang được triển khai rất hiệu quả. Với mô hình “Zalo kết nối an ninh - vì bình yên cuộc sống” tại các thôn và trường học trên địa bàn được chính quyền và người dân hưởng ứng ủng hộ tích cực... Thông qua số điện thoại trên móc khóa, nhóm zalo, chính quyền và lực lượng công an xã đã tiếp nhận hàng nghìn cuộc gọi từ Nhân dân và các tin nhắn trao đổi trực tiếp để đấu tranh ngăn chặn các loại tội phạm.

Phó Chủ tịch UBND xã Vĩnh Hoàng Nguyễn Hữu Trường cho biết, thiếu tá Hoàng Ngọc Minh luôn là người sâu sát cơ sở, gần gũi, lắng nghe và kịp thời có những cách làm hay để hỗ trợ người dân; đồng thời, khéo léo vận động, tranh thủ các nguồn lực xã hội để giúp đỡ những hoàn cảnh khó khăn. Không chỉ góp phần giữ bình yên cho quê hương, anh còn trở thành cầu nối gắn kết tình quân dân bằng những việc làm cụ thể, thiết thực.

Tận dụng mạng xã hội để giúp dân

Cũng với tấm lòng tận tụy trong công việc, hết lòng vì Nhân dân nhưng với thượng tá Lê Mạnh

Hùng, Phó Trưởng phòng Cảnh sát PCCC-CNCH, Công an tỉnh lại có cách làm riêng, đó là kết nối các nhà hảo tâm giúp đỡ những hoàn cảnh khó khăn.

Khi còn là Đội trưởng Đội CSGT Công an TP. Đông Hà (cũ), thượng tá Hùng đã khéo léo sử dụng mạng xã hội để tuyên truyền, phổ biến pháp luật về trật tự an toàn giao thông và nhận được sự quan tâm, hưởng ứng của đông đảo người dân. Anh chia sẻ, vào năm 2015, trên Quốc lộ 9 xảy ra vụ tai nạn giao thông khiến 2 học sinh của Trường tiểu học Kim Đồng ở phường Đông Hà bị thương nặng.

“Chúng kiến sự thương tâm và hoàn cảnh khó khăn của các em nên tôi đã mạnh dạn đứng ra kêu gọi các nhà hảo tâm hỗ trợ. Ngoài một ngày lương ủng hộ của cán bộ, chiến sĩ cùng đơn vị, thông qua facebook cá nhân, tôi phối hợp với bạn bè tổ chức đấu giá sim điện thoại để quyên góp hàng chục triệu đồng hỗ trợ các em”, thiếu tá Lê Mạnh Hùng nói.

Nhận ra sức mạnh của việc kết hợp mạng xã hội với hoạt động thiện nguyện, thượng tá Lê Mạnh Hùng đã tận dụng triệt để cầu nối này để lan tỏa thông điệp sống đẹp, nối tiếp nhiều hoạt động hỗ trợ. Đơn cử, anh kêu gọi gần 200

triệu đồng hỗ trợ người đàn ông ở phường Đông Hà thiệt mạng do ngăn cản hành vi vi phạm giao thông; kêu gọi, vận động xây dựng 4 nhà tình nghĩa tại các xã Hướng Việt, Hướng Lập (cũ) và trao hàng nghìn suất quà cho bà con; tặng quà cho các Bà mẹ Việt Nam anh hùng mỗi dịp Lễ, Tết.

Được sống trong ngôi nhà mới khang trang - món quà tình nghĩa trị giá 80 triệu đồng do thượng tá Lê Mạnh Hùng vận động xây tặng vào tháng 11/2024-Bà mẹ Việt Nam anh hùng Hồ Thị Neng ở thôn Prin Thành, xã A Dơi xúc động: “Cả đời tôi chưa từng nghĩ sẽ có được căn nhà kiên cố, ấm áp thế này. Nhờ sự quan tâm của cán bộ, chiến sĩ công an và các nhà hảo tâm, tuổi già của tôi giờ đã có nơi nương tựa vững chắc, yên tâm sống khỏe”.

Mới đây, thượng tá Lê Mạnh Hùng vinh dự được Bộ trưởng Bộ Công an tặng bằng khen vì đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua “Dân vận khéo” của lực lượng công an nhân dân giai đoạn 2021-2025. Đây là động lực để anh tiếp tục hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao của người chiến sĩ “áo xanh” và nỗ lực hơn trên con đường hoạt động thiện nguyện của mình.



Thượng tá Lê Mạnh Hùng cùng nhà hảo tâm bàn giao nhà tình nghĩa cho Mẹ VNAH Hồ Thị Neng ở xã A Dơi

- Ảnh: L.T

● NGUYỄN HỮU THẮNG

Quảng Trị hành trình khát vọng

Khép lại một chặng đường
Rồi vững vàng đi tới
Em ơi, Quảng Trị mới
Hành trình hướng tương lai

Một dải đất rộng dài
Một bầu trời khát vọng
Biển xanh với rừng xanh
Và tượng đài soi bóng

Yêu sao thời ta sống
Đong đầy những yêu thương
Bận rộn cùng lo toan
Trở trần và mơ ước

Tạm dừng rồi đi tiếp
Chân trời mới mở ra
Vẫn Nhật Lệ hiền hoà
Vẫn rừng rưng Thạch Hãn

Vẫn Vũng Chùa- Đảo Yến
Vẫn Thành Cổ linh thiêng
Vẫn Vịnh Mốc, Hiền Lương
Vẫn hò khoan Lệ Thủy

Những linh hồn liệt sĩ
Trẻ mãi tuổi hai mươi
"Quảng Bình quê ta ơi"
Đây "Cỏ non Thành Cổ"

Đây Cửa Tùng sóng vỗ
Đây huyền bí Sơn Đoòng
Đây ấm lạnh Sen Bang
Đây Khe Sanh, Lao Bảo

Đất túi mưa, mắt bão
Đất chia cắt, phân tranh
Đất lũy thép, trường thành
Đất hòa bình khát vọng

Em ơi, thời ta sống
Nối dài những giấc mơ
Nối dài những vần thơ
Suốt hành trình đi tới



-Minh họa: **ĐẶNG MINH QUÝ**

● LÊ CHIÊU HUÂN

Mẹ

Lom khom lần từng bước
Tay vịn bóng mẹ ru
Lắng vào sâu ký ức
Hình hài gió mùa thu

Ngôi nhà cũ vẫn xưa
Chiếc gậy chờ bên cửa
Nước mưa đọng gáo dừa
Bếp lạnh lòng ngọn lửa

Mắt mờ ngóng các con
Quặn đau thắt lòng mẹ
Tiếng bước chân mỗi mòn
Đi trong nhà nhè nhẹ

Thì thầm cùng với mẹ
Những đêm dài canh thâu
Đừng có buồn mẹ nhé!
Mãi hai mươi tuổi đầu

Lời ru bắc nhịp cầu
Nối hai bờ cách trở
Chiến tranh đã qua lâu
Mẹ bạc đầu hóa đá

Chùm nhãn lồng trước ngõ
Lấp lay những giọt sương
Hoàng hôn buông bóng xế
Chuối chín cây vô thường.

● TỪ DẠ LINH

Cho mùa thu Hà Nội

Em vẫn hát câu "Mùa thu Hà Nội"
Nắng Ba Đình vời vợi trong xanh.
Ta về xây giấc mộng lành
Mùa thơm hương cốm
Long lanh mắt cười.

● LÊ KHẮC DINH

Lặng

Giữa chiều thu mưa đổ
 Trong làn khói hóa vàng
 Con lặng lẽ cài lên ngực áo
 Một bông hồng màu trắng rừng rưng

Con tìm thấy dấu chân cha
 Nơi chiến tranh đi qua
 Để lại vết sẹo ...
 những đôi trơ trọi đá
 Người chiến sĩ trầm lặng trở về
 Sau những chiến công gan dạ
 Đất nước được hồi sinh

Những nhát cuộc vung lên
 Cha và lại vết thương bom đạn
 Đôi chẻ
 Nương ngô...
 Bốn mùa ngút ngát
 Bạt ngàn cây hát gió vi vu

Con thấy dáng hình cha
 Nơi cơn bão đi qua
 Cánh đồng gọi bình minh thức dậy
 Chỉ chút vết bùn in những dấu chân
 Thương cánh cò dầm ướt sương đêm

Con thấy bóng hình cha
 Nơi dòng sông vừa trải qua mùa lũ
 Khúc bờ bồi hiển giọt phù sa
 Cánh đồng xanh
 Một màu xanh bao la

Và con thấy
 Nơi giữa đời thường
 Một nốt trầm
 Lặng lẽ...
 Lặng lẽ một đời dãi theo bước con đi!

Cuộc lên đường mới, cùng khát vọng phồn vinh

□ MAI NAM THẮNG

Làng tôi nằm bên bờ thượng nguồn sông Gianh thuộc tỉnh Quảng Bình trước đây, nay là tỉnh Quảng Trị. Sông Gianh lở bồi quanh năm vì lũ lụt triền miên... Nắng hạn, mưa bão, đói rét trộn lẫn vào nhau, như nỗi cơm dân làng quê tôi ngày hai bữa độn sắn, độn khoai một thời cơ cực...

Mạ tôi tuổi Dậu, sinh năm 1933, nay đã ngoại cửu tuần, nhưng còn rất minh mẫn. Hằng năm cứ vào mùa thu, hoa mừng đỏ rực bến sông, mạ lại lăm lăm đọc những câu ca thời đói khổ. Nào là: “Mắm lẹp kẹp với rau mừng...”, rồi thì “Đói lòng thì ăn rau mừng rau má...”. “Mắm lẹp kẹp với rau mừng” đã nuôi dân làng tôi qua bao mùa giáp hạt, để đến một ngày mùa thu năm ấy, lá cờ đỏ sao vàng bất ngờ xuất hiện trên đọt cây mừng. Dân làng tôi kéo nhau đi cướp chính quyền, phá xích xiềng nô lệ. Trung thu năm ấy, mạ tôi cùng đám bạn đánh chắt, đánh chuyền kéo theo đoàn người đi diễu hành cổ động, khản tiếng hô khẩu hiệu vang khắp làng trên xóm dưới: Nước Việt Nam độc lập muôn năm!

Đất nước độc lập chưa được bao lâu thì kháng chiến toàn quốc bùng nổ. Làng tôi là cửa ngõ của Chiến khu Đồng Lào, là “An toàn khu” của tỉnh Quảng Bình. Trường Trung học kháng chiến của tỉnh thành lập ở hang Hung Bù. Nhiều tướng lĩnh và nhà khoa học sau này từng là cựu học sinh ở đây. Đối diện hang Hung Bù, bên kia sông là xóm Niệt, có Xưởng quân giới Trần Táo của Liên khu Bốn, nay vẫn còn dấu tích. Phía trên làng tôi là làng Còi, nơi ra đời Chi đội vũ trang Lê Trực, là đơn vị bộ đội chủ lực đầu tiên của tỉnh Quảng Bình, sau này phát triển thành Trung đoàn 18 thuộc Đại đoàn Bình Trị Thiên, tức Sư đoàn 325 nổi tiếng. Phía dưới làng tôi có bến đò chợ Gát, nằm dưới chân lèn Tiên Giới, thực sự là hiểm địa chặn ca-nô địch từ hạ bạn nống lên. Đây là nơi ra đời bài hát *Sơn nữ ca* và là bối cảnh của tiểu thuyết *Mùa hoa dẻ*. Sinh thời nhạc sĩ Trần Hoàn và nhà văn Văn Linh, tôi đã được nghe chính các ông xác nhận điều này...

Những câu chuyện của “Làng chiến khu” tôi chỉ được nghe kể lại, vì hồi đó tôi chưa ra đời. Nhưng tuổi thơ tôi sống trọn cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Đặc biệt thời kỳ máy bay Mỹ đánh phá ác liệt, suýt nữa tôi đã đi K8, theo chương trình sơ tán trẻ em vùng tuyến lửa Quảng Bình và Vĩnh Linh ra các tỉnh Bắc Bộ, để tránh bom đạn

Mỹ. Nhưng mà tôi không cho đứa nào đi, nhảu bố đang công tác trên huyện về, đào bốn góc vườn bốn cái hầm kèo chữ A cho mấy anh em tôi chia nhau trú ẩn. Hết năm này sang năm khác cứ phải chui rúc như thế, chúng tôi chỉ ao ước bao giờ yên hàn để được tung tăng chạy nhảy trên mặt đất, tung tăng đến trường trên những con đường làng rợp bóng tre... Sau này lớn lên, tôi hiểu đó không chỉ là ao ước của những đứa trẻ chúng tôi, mà là khát vọng hòa bình, thống nhất của cả dân tộc!

Với đại thắng mùa Xuân 1975, khát vọng đó đã thành hiện thực. Theo đà phát triển của đất nước, làng tôi bây giờ “điện-đường-trường-trạm” khang trang, đạt tiêu chuẩn nông thôn mới và đang phấn đấu thành nông thôn mới kiểu mẫu. Câu chuyện rau mưng, rau má “tháng tám ngày ba” đã thành quá vãng. Cây mưng bến đò nay được nhiều người gọi theo tên chữ là cây lộc vừng, vẫn nghiêng nghiêng soi bóng xuống dòng sông, như một chứng nhân của lịch sử. Đặc biệt mới đây, thực hiện chủ trương lớn của Đảng, Nhà nước, làng tôi sáp nhập với làng Còi và Chợ Gát trong một xã mới có tên là Tuyên Phú. Công cuộc sáp nhập đang tạo ra những dư địa mới để khơi dậy tiềm năng, phát huy nội lực, phát triển vững bền, xây dựng

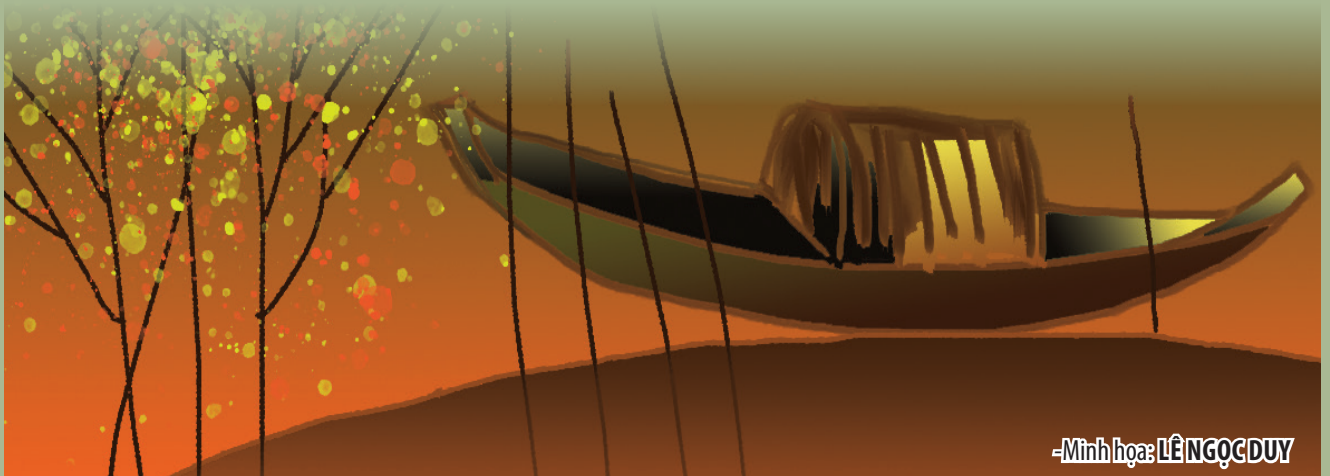
xã nhà thành vùng quê trù phú như khát vọng bao đời...

Vâng, những thành tựu to lớn của công cuộc đổi mới đang mở ra một kỷ nguyên mới: Kỷ nguyên vươn mình của dân tộc, nhằm thực hiện “khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc”, như Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng đã đề ra.

“Khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc” với mục tiêu “xây dựng nước Việt Nam dân giàu, nước mạnh; xã hội công bằng, dân chủ, văn minh” là sự kế tục và cụ thể hóa ba yêu cầu Độc lập-Tự do-Hạnh phúc gắn liền với quốc hiệu Việt Nam Dân chủ cộng hòa khai sinh cách đây tròn 80 năm, nay là nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Đó là mục tiêu nói lên bản chất sự phát triển theo quy luật tự nhiên. Dân có giàu thì nước mới mạnh, đi cùng với công bằng để đến với dân chủ và văn minh là hai mục tiêu mang tính nhân loại. Hiện nay Đảng, Nhà nước đang khẩn trương tháo gỡ những “điểm nghẽn” cản trở phát triển; chống lãng phí như chống tham nhũng; đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, quyết liệt xây dựng hệ thống chính trị thật sự tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả... Có thể nói, đây là cuộc đổi mới lần thứ hai do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo. Đặc biệt gần đây, Bộ Chính trị

đã ban hành 4 nghị quyết quan trọng, được coi như “Bộ tứ trụ cột” để phát huy mọi tiềm lực phát triển. Đó là: Nghị quyết số 57-NQ/TW về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 59-NQ/TW về hội nhập quốc tế trong tình hình mới; Nghị quyết số 68-NQ/TW về phát triển kinh tế tư nhân và Nghị quyết số 66-NQ/TW về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

Bối cảnh quốc tế và tinh thần thời đại đang mở ra cho dân tộc Việt Nam những cơ hội lịch sử, nhưng cũng đặt thách thức vô cùng to lớn. Bài học “chớp thời cơ” của Cách mạng Tháng Tám năm 1945 vẫn còn giá trị nóng hổi. Kết quả của công cuộc phòng chống tham nhũng, xây dựng và chỉnh đốn Đảng thời gian qua, cùng với những khởi động tích cực của cuộc cách mạng tinh gọn bộ máy lãnh đạo Đảng và quản lý nhà nước, sắp xếp lại các đơn vị hành chính để tạo dư địa tiềm năng cho phát triển hiện nay... đang tiếp thêm năng lượng niềm tin cho toàn xã hội. Dân làng tôi cùng Nhân dân cả nước đồng tâm hiệp lực, xốc lại hành trang, phấn khởi và tự tin bước vào cuộc lên đường mới!



-Minh họa: LÊ NGỌC DUY

Mùi vị quê hương

❑ DIỆU THÔNG

Những bãi đất ven sông mùa này ngút lên màu xanh của những biển cà, biển ớt. Dưới ánh nắng ban mai lung linh sắc cam hồng, những đóa hoa ớt trắng tinh khôi lấm tấm, ẩn hiện mong manh dưới nền lá xanh non.

Làng tôi có ruộng, có biển. Những dải đất biển sát mép sông nhờ phù sa bồi đắp mà mỗi năm càng thêm rộng dài, màu mỡ. Đất biển pha cát, gần nguồn nước nên thường được dùng để trồng màu (những giống cây ngắn ngày như bắp, đậu, các loại rau, cây cho trái như ớt, cà...).

Để có ớt trồng, cha sẽ gieo hạt vào những tháng mùa đông. Những luống đất trồng trong vườn nhà được xới lên, ủ phân kỹ càng trước khi xuống hạt. Ra Giêng, khi những đợt gió đông rút đi, không gian ấm lên màu nắng, những dải biển được làm sạch cỏ, vun thành từng luống cao hơn mặt đất. Những cây ớt giống khỏe nhất được tria khỏi đất vườn, gói gọn vào bẹ lá chuối xanh tươi rồi đưa xuống biển, trồng vào những lỗ nhỏ được phân bố đều đặn. Chẳng mấy chốc, rễ cây bén đất, bén phân, hút mạch nước ngầm mà nuôi cây vụt lớn. Những cánh hoa ớt màu trắng thanh tao lấm tấm chìa ra dưới tầng tán lá, gọi ong bướm, côn trùng bay tới rù rì.

Ở làng tôi, mỗi gia đình đều trồng nhiều giống ớt khác nhau: Ớt mọi (ớt tiêu, ớt xiêm, ớt hiểm), ớt chỉ thiên (có quả chỉ lên trời) và ớt xanh. Trên cùng một thửa đất, người dân sẽ dựa vào đặc tính thích

ngghi của từng loại mà chia thành vài khu vực trồng trọt cho phù hợp. Chỗ thấp ẩm sẽ trồng ớt chỉ thiên, ớt xanh, ớt cao sản, riêng ớt mọi, giống ớt chịu hạn tốt, sức sống bền bỉ thì sẽ được trồng vào những bãi đất cạn hơn. Xuân đi qua, hè chớm đến, những biển ớt từ màu xanh ngả dần sang chín đỏ. Bóng mẹ tôi mỗi chiều, mỗi sáng thấp thoáng quai nón nhấp nhô. Ớt hái xong mẹ thả đầy vào giỏ, vào thau, vào xô chậu rồi xếp kín nơi góc nhà. Năm nào được mùa, ớt hái về chưa kịp bán hết, mẹ tôi sẽ đổ từng đồng ớt ra nền nhà. Mẹ bảo, làm thế ớt sẽ tươi lâu hơn.

Quê tôi, ai cũng sành ăn ớt. Sành đến nỗi, loại ớt gì, dùng trong trường hợp nào mọi người đều thuộc vanh vách. Ớt xanh trái to, vị cay nhẹ sẽ được dùng để kho cá. Những đĩa cá nục, cá ngừ, cá trích, cá hổ sẽ ngon hơn, bén cơm hơn khi được kho với ớt xanh. Ớt chỉ thiên trái nhỏ và cứng hơn ớt xanh thường dùng để làm nước mắm, hoặc giã muối chấm dưa leo, kẹp với các loại thịt quay. Ớt mọi, loại ớt

cay nhất thường để ngâm, hoặc đặt vào đĩa nhỏ, mỗi bữa bung lên cùng mâm cơm nhà. Những người đàn ông trong gia đình thỉnh thoảng xen vào giữa những miếng cơm ngon là một tiếng cắn ớt giòn tan, nhai rào rạo...

Tôi có vài người bạn phương xa, mỗi khi ghé Quảng Trị nhắc đến chuyện ớt đều khó hiểu, lắc đầu. Các bạn không hiểu tại sao trên quê hương nắng gió này, nơi mà hình thái thời tiết vào mùa hè thường rất khắc nghiệt, nhưng bữa ăn, mâm cơm nhà nào cũng phải cần thêm một đĩa ớt hoặc chén nước mắm ớt.

Mùa xuân là mùa trồng ớt, mùa hè là mùa hái ớt, còn để mà nói mùa ăn ớt với người Quảng Trị thì đó là câu chuyện quanh năm. Hết ớt xanh, ớt tươi, vị giác lại lần nữa được đánh thức bởi những chén ớt bột, lọ ớt dầm. Ớt cay tê đầu lưỡi, ớt nóng bừng chân tóc, nhưng nếu thiếu ớt thì mâm cơm đâu được mẹ nấu cũng chẳng thể chuẩn vị cơm nhà.

Ăn ớt là nhớ nhà, nhớ mẹ. Ăn ớt là hít hà mãi mùi vị quê hương.



Minh họa: LÊ NGỌC DUY

1 Ngược dòng thời gian, năm 1802, Nguyễn Ánh lên ngôi vua lấy niên hiệu Gia Long, lập dinh Quảng Trị (sau đổi thành tỉnh Quảng Trị). Tích Tường, Như Lệ là hai làng xuất hiện từ sớm ứng với câu ca: “Tích Tường, Như Lệ bao xa/Cách một con hói (suối) với ba quăng đồng” thuộc huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị (cũ).

Lịch sử Đảng bộ xã Hải Lệ (1930-2010) ghi rõ: Năm 2008, Hải Lệ sáp nhập vào thị xã Quảng Trị theo Nghị định 31/CP của Chính phủ với 5 làng: Như Lệ, Tích Tường, Tân Mỹ, Tân Lệ và Phước Môn. Làng Như Lệ có diện tích lớn nhất, 520ha. Người khai khẩn ra làng là ông Lê Đại Lang, làng mộ hiện vẫn còn ở đồng Cây Trung, giữa bốn bề mênh mông ruộng lúa. Làng Tích Tường đứng sau Như Lệ, diện tích hơn 484ha. Người khai khẩn ra làng là ông Nguyễn Kim Bông, làng mộ hiện còn tại ruộng Một (Tích Tường). Riêng làng Phước Môn là nơi sinh sống của đồng bào công giáo, do Thượng thư Nguyễn Hữu Bài mộ dân tứ xứ về khai hoang, lập làng những năm 30 của thế kỷ XX.

Nói thêm về làng Phước Môn xưa (bây giờ là thôn Tân Phước, hợp nhất làng Tân Mỹ với làng Phước Môn), mặc dù phần lớn người dân gốc công giáo, nhưng vào năm 1983, một trận lụt lịch sử cuốn qua Hải Lệ nhấn chìm các làng Tích Tường, Như Lệ nằm ven sông Thạch Hãn. Sau khi nước rút, nhiều cư dân làng Như Lệ di cư vào Phước Môn xin đất, làm nhà “tránh lụt”. Kể từ đó, tại làng Phước Môn, đồng bào lương giáo sống cộng đồng, đoàn kết cùng nhau xây dựng cuộc sống mới.

2 Hải Lệ, quê hương tôi được phác họa nên bởi những nét mộc mạc như thế, qua trí nhớ của một người con “xa ngái” là tôi. Những biến động thăng trầm, những gian khó hy sinh từ buổi đầu các dòng họ Ngô, Nguyễn, Hồ, Lê, Trần, Bùi... ở châu Hoan, châu Ái theo dấu chân mở cõi của các vương triều phong kiến vào khai khẩn, lập làng. Rồi qua hai cuộc chiến tranh chống Pháp, chống Mỹ, người Hải Lệ vẫn thủy

Thương nhớ Hải Lệ...

✎ *Bút ký:* NGÔ THANH LONG

Từ Quốc lộ 1, qua hết cầu Ga rồi rẽ phải, đi dọc con đường Nguyễn Hoàng chạy song song với bờ Nam sông Thạch Hãn lên đến Trám là kịp chạm đất Hải Lệ (nay thuộc phường Quảng Trị). Trải qua bao thăng trầm, biến thiên lịch sử, đất và người Hải Lệ vẫn thủy chung, sắt son, bình dị với lối sống mộc mạc, hài hòa cùng thiên nhiên nơi vùng đất “chưa mưa đã lụt”. Người Hải Lệ hôm nay luôn tự hào khi trên mảnh đất quê mình đang hiện diện một công trình xuyên hai thế kỷ-Đại thủy nông Nam Thạch Hãn-biểu tượng kết đoàn của Nhân dân Bình Trị Thiên một thời.



Làng Tích Tường

- Ảnh: T.LONG

chung, son sắt “bám đất, bám làng” ngẩng cao đầu chiến thắng thiên tai, địch họa, kẻ thù.

Hải Lệ trở thành cái nôi thấm đẫm nhiều nét văn hóa dân gian với các câu ca dao, tục ngữ, điệu hò xuôi chảy, tiếp nối từ đời này đến đời khác cho đến bây giờ. Dù xa quê mấy chục năm, tôi vẫn không bao giờ quên được điệu hò Như Lệ. Cái

đói, cái nghèo, gian nan, thử thách, niềm vui, nỗi buồn... cứ ứng vào lời ru, câu hò Như Lệ, man mác thả trôi theo dòng Thạch Hãn tựa bầu sữa mẹ nuôi lớn khôn bao lớp người.

Tôi có người o cùng họ Ngô, mẹ đứa bạn thân thời “chăn trâu cắt cỏ” tên Ngô Thị Huế, thuộc thế hệ xưa nay hiếm. O Huế với các nghệ nhân trong xã Hải Lệ như: Ngô Thị Thời,



Tái hiện lại Thành Cổ Quảng Trị ở làng Tích Tường trong bộ phim "Mưa đỏ"

- Ảnh: T.LONG

Ngô Thị Kính... một thời là "mạch nguồn" của điệu hò Như Lệ. Năm 2022, o Ngô Thị Huế được Chủ tịch nước phong tặng danh hiệu nghệ nhân ưu tú trong việc bảo tồn, phát huy di sản văn hóa phi vật thể-hò Như Lệ.

Về quê, ghé thăm bạn thân, thăm o Huế. Bây chừ, o nhớ nhớ, quên quên. "Tra (già) rồi, sợ điệu hò Như Lệ sứt mẻ từ xưa đến nay thất lạc, o chép vô một cuốn sổ, sau ni con cháu ai có duyên thì tiếp nối", o Huế nổi niềm. Rồi tiếng hò o Huế cất lên, cồn cào: "Ai về Hải Lệ quê tôi/Ngắm dòng Thạch Hãn, bãi bồi, dưa non/Đâu đây vọng tiếng ru con/Giọng hò Như Lệ vẫn còn vấn vương"... "Hải Lệ tôi lại mến yêu/Bể dày truyền thống vốn nhiều về vang/Hai thời kháng chiến bước sang/Quê hương Hải Lệ tiếp trang anh hùng"...

Đến với Hải Lệ, sẽ là một thiếu sót nếu chưa ngược lên Đập Trầm, thăm Đại công trình thủy lợi Nam Thạch Hãn. Khởi công ngày 8/3/1977, trong thời gian 3 năm (1977-1980), Đại công trình thủy lợi Nam Thạch Hãn hoàn thành nhờ vào bàn tay và khối óc của bộ đội cùng hàng vạn thanh niên, nam nữ toàn tỉnh Bình Trị Thiên đưa nước về tưới cho 9.000ha lúa vụ Đông-Xuân và gần 5.500ha lúa vụ Hè-Thu hai huyện Triệu Phong, Hải Lăng (cũ) và một phần diện tích huyện Phong Điền (tỉnh Thừa Thiên Huế cũ).

Trong một lần đến thăm công trường Nam Thạch Hãn đang thi công, tìm hiểu về con người và trầm tích văn hóa vùng đất Hải Lệ, nhạc sĩ Trần Hoàn sáng tác ca khúc "Câu hò trên công trường Nam Thạch Hãn". Một điều rất thú vị, bằng sự kết hợp

tài tình giữa hai làn điệu dân ca hò Như Lệ và hò khoan Lệ Thủy vào bài hát, nhạc sĩ Trần Hoàn tạo nên một sức mạnh cổ động to lớn, khích lệ phong trào thi đua trên toàn công trường: "Ta nắn dòng mương bắc qua sông qua suối/Ta cho dòng nước biếc đỏ chảy xuống đồng xa/Anh em ta ơi, ơi chị em ơi/Ta bắt tay vào nhanh ta đào thật sâu/Khoan ơi... dô khoan xin mời các bạn/Khoan ơi... dô khoan ơi hò là... dô khoan/Chừ đơm mồ hôi để ngày mai say mùa/Cho đồng hoang hóa lên xanh lúa xanh màu/Con sông quê hương ơi ta mến ta thương/Bắt chảy ngược dòng thêm tươi mát đồng xa/Cho đêm đêm ta nghe văng vẳng câu hò..."

3 Những ngày tháng Tám lịch sử, trong không khí hào hùng cả nước hướng về kỷ niệm 80 năm Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 2/9, có một sự kiện dư luận hết sức quan tâm, đó là việc công chiếu bộ phim điện ảnh "Mưa đỏ" do Điện ảnh Quân đội nhân dân sản xuất.

"Mưa đỏ", bản anh hùng ca tái hiện lại cuộc chiến đấu anh dũng, kiên cường của quân và dân ta trong 81 ngày đêm bảo vệ Thành Cổ Quảng Trị năm 1972, cũng như cuộc đấu trí cam go, căng thẳng trên bàn đàm phán tại Hội nghị Paris, ca ngợi khát vọng hòa bình, độc lập, thống nhất và tinh thần hòa giải, hòa hợp dân tộc... Để có một "Mưa đỏ" hùng tráng, Điện ảnh Quân đội nhân dân phục dựng lại một Cổ thành Đỉnh Công Tráng-Thành Cổ Quảng Trị nguyên mẫu như thực tế từng tồn tại.

Tự hào thay khi vùng đất Hải Lệ được đoàn làm phim "Mưa đỏ" lựa chọn làm phim trường. Trên diện tích rộng 50ha ở bãi bồi ven sông Thạch Hãn ở làng Tích Tường xanh mướt ngô khoai mọc lên một tòa thành cổ. Người dân Hải Lệ sống lại với thời khắc lịch sử chiến tranh khốc liệt nhưng không kém phần hào hùng, bi tráng khi vào vai các diễn viên quần chúng trong bộ phim, góp phần làm nên thành công của "Mưa đỏ".

Những ngày tháng Tám, tôi về thăm Hải Lệ, lẫm đàng dọc chiều dài triển sông Thạch Hãn từ Tích Tường qua Như Lệ, lên bến Trầm, thấy mình nhỏ bé giữa quê hương bao dung, nồng nàn: "Có một dòng sông/Như dòng lệ ắp tràn/Mặn thất lòng ai xuôi ngược/Cát đáy sông trộn cốt ngàn lính trẻ/Xin mang về xây thành cổ giữa lòng ta/Có một dòng sông/Đắm vọng khúc tráng ca/Những nốt nhạc rơi vào lòng sâu tê buốt/Trời Thạch Hãn soi vào sông xanh suốt/Cỏ đôi bờ ướt lạnh nổi người ơi.../Có một dòng sông/Như thế, vẫn chảy xuôi/Nhận hết về mình bao lở bồi thác lũ/Để đêm ru những linh hồn không ngủ/Gió ngàn năm thổi mãi khúc sông này" (thơ Nguyễn Việt Phát).



Truyện ngắn

Ánh trăng trên đồi

❑ HOÀNG CÔNG DANH

Ở lưng chừng dốc một quả đồi trên vùng Khe Sanh, homestay An Thơ trở thành điểm dừng chân thú vị. Chỉ mới gầy dựng ba năm mà khu nhà nghỉ bình dân này đã rợp bóng mát, cỏ hoa xen lẫn trông thật hài hòa, khách đến lưu trú khá đều đặn.

Ngày ngày, người ta trông thấy đôi vợ chồng trẻ, chủ nhân khu nhà, cần mẫn chăm tía quanh vườn. Chồng tên An, vợ là Thơ, ghép tên lại mà thành tên homestay. Riêng câu chuyện tình yêu của họ thôi đã khiến nhiều người cảm thấy thú vị. Thơ tốt nghiệp đại học chính quy ngành Tiếng Anh, còn An thì chỉ học đến lớp chín rồi ở nhà làm nông. Thơ ra trường, dù có cơ hội làm việc nhiều nơi nhưng cô chọn trở về cùng An làm vườn tược, như cô nói là để “tương xứng” với chồng. Thôi thì cũng là một chọn lựa, ai dám nói nông dân không phải là một nghề, thậm chí nghề lương thiện nữa là đằng khác.

Cũng không ít người chép miệng tiếc công sức ăn học bốn năm của Thơ. Nhưng rồi, người ta thấy cô có lý, không hề lãng phí chút nào. Nhờ khả năng nói tiếng Anh lưu loát của cô chủ nên homestay An Thơ thu hút được

rất nhiều khách nước ngoài. Có lần, một khách du lịch người Mỹ thấy ngôi nhà dễ thương muốn ghé vào thăm chơi. Khách trạc bảy mươi, da dẻ trắng hồng, tóc bạc, nói được lập bập vài câu tiếng Việt. Khách tự giới thiệu mình là Wilson, một cựu binh Mỹ từng tham chiến tại Khe Sanh và bây giờ trở về thăm chiến trường xưa. Phút đầu gặp Thơ, người cựu binh Mỹ khựng lại một chút. Sau mấy câu trò chuyện với cô chủ nhỏ, ông Wilson quyết định thay đổi lịch trình, không về TP. Hồ Chí Minh trong chiều nay mà sẽ ở lại đây một hôm. Thơ bố trí cho ông Wilson căn phòng có “view” đẹp nhất, hai khung cửa sổ lớn ở hai phía đều lắp kính trong, ở đây khách có thể phóng mắt nhìn bao quát cả vùng đồi bao la khi xưa là chiến trường, nhưng nay đã bạt ngàn màu xanh cây lá. Một vài cựu binh Mỹ từng nghỉ lại đây đã nói với Thơ rằng ngủ trong căn phòng này, họ có thể hồi ức lại quãng thời gian đau thương từ nửa thế kỷ trước, nhưng chỉ cần mở mắt ngẩng đầu lên nhìn thấy màu xanh là biết mình đã may mắn thế nào khi được sống.

- Cảm ơn cô đã cho tôi ở trong căn phòng ý nghĩa này. Nhưng cô biết không, tôi có một cảm giác rất kỳ lạ khi mới vào đây. À, đúng hơn là khi gặp cô, cô gái trẻ ạ. Vì vậy, xin lỗi, cô có thể dành thời

gian cùng tôi một đêm hôm nay không.

Thơ quá bất ngờ với lời đề nghị từ vị khách. Hay cô vừa nghe nhầm chẳng, sao lại có một lời đề nghị mập mờ, khó hiểu như vậy. Dường như thấy khuôn mặt cô chủ đổi sắc, người cựu binh luống cuống chỉ vào hai cây ghế gỗ đặt bên hiên nhà, nói như phân bua.

-Ồ, xin lỗi, có lẽ tôi nói không rõ. Ý tôi là, cô có thể ngồi ngắm trăng cùng tôi đêm nay được không, chỉ một lúc thôi cũng được.

Hóa ra người cựu binh Mỹ cũng nắm lịch âm, biết hôm nay là ngày rằm. Và một lời đề nghị dễ thương như thế thì khó lòng từ chối.

Đêm trên đồi gió thoang thoang mát rượi, ếch nhái cất tiếng xa xa vọng lại. Thơ pha hai tách trà gừng nóng đặt lên bàn. Trăng lên, trời trong, cô ngồi trò chuyện với khách nhưng chủ yếu là để lắng nghe vị cựu binh Mỹ nói.

Hồi chiến tranh, Wilson bị lạc giữa rừng suốt buổi chiều, rồi chẳng may lại bị rắn cắn, không dám lê chân đi nữa. Trời nhá nhem tối, Wilson muốn kêu cứu nhưng sợ bị phát giác, thế là đành nằm yên mặc số phận. Hình như vết cắn của rắn độc, người lính cảm nhận cơ thể có những dấu hiệu bất thường, rồi lịm dần. Trong cơn



-Minh họa: **ĐẶNG MINH QUÝ**

mệt lả, mắt lơ mơ, Wilson nhìn qua kẽ lá và thấy có người đang đi tới. Wilson đánh liều kêu cứu yếu ớt.

- Cô gái ấy đã cứu tôi ngày hôm đó. Cô gái biết cách sơ cứu và tìm loại lá gì đấy vò nát, đắp vào vết thương để giải độc. Khi tôi đã tỉnh táo thì ánh trăng cũng vừa hé sáng khoảng rừng, tôi nhìn thấy khuôn mặt cô gái, thật xinh và phúc hậu. Tôi coi đó như là mối tình đầu của mình, bởi lần đầu tiên trong đời, tôi - một tên lính từ bên kia bán cầu đi đánh chiếm lại rung động trước một cô sơn nữ Việt Nam.

Thơ ngồi nghe Wilson kể chuyện. Làm chủ nhân một homestay trên vùng đất chiến trường xưa, cô đã nghe rất nhiều chuyện của khách nước ngoài ôn lại ký ức nơi đây, nhưng câu chuyện của Wilson khiến Thơ xúc động và cả tò mò. Wilson cứ kể, về cái đêm lạc rừng giữa mùa thu chiến trận, ông và người con gái Việt Nam đã ở bên nhau. Ngủ một đêm ở homestay, sáng hôm sau Wilson dậy sớm đón bình minh trên đồi thì đã thấy vợ chồng An Thơ tưới nước, cắt tỉa mấy khóm hồng cổ bên vườn. Wilson thông thả bước đến bên Thơ, ông vui vẻ kể về giấc mơ hôm qua, một cơn chiêm bao đầy mộng mị nhưng đẹp đến nao lòng.

An cố tình tăng lời đi về phía xa một chút để câu chuyện của vợ và khách được tự nhiên. Với lại, anh

có phần tự ti vì không được học hành nhiều, không biết nói tiếng Anh. Những gì An biết về khách ngoại quốc là nhờ Thơ kể lại cho nghe. Từ xa, An quan sát thấy chốc chốc Thơ mỉm cười nhìn người cựu binh, lúc trò chuyện trông ông thật trẻ trung, pha chút hồn nhiên.

Buổi chiều, trước khi chia tay, Wilson đưa cho Thơ xem một tấm ảnh đen trắng nhỏ xíu lọt lòng bàn tay. Thời gian khiến tấm hình đôi chỗ lấm tấm nhưng vẫn nhìn rõ gương mặt cô gái, hồn hậu, đáng yêu và thật kỳ lạ, Thơ như thấy mình trong bức ảnh kia.

- Thế gian cũng nhiều người giống nhau lắm. Chuyện thường tình mà. Làm chi em phải bồi hồi mất công - An nói, khi ông khách đã rời đi được một lúc, còn Thơ thì tựa ghế sống sờ.

- Nhưng em không có một tấm ảnh nào của mẹ, nên nhìn thấy bức ảnh nhiều nét giống mình, em cứ tưởng tượng...

Thơ từ nhỏ đã không biết mẹ cha mình là ai. Cô được mẹ nuôi bắt gặp ven đường trong một lần đi chợ sớm rồi mang về chăm bẵm như con. Khi lập nên cái homestay này, An cũng nói với vợ rằng mình sẽ làm cho nó trở nên nổi tiếng, có khi đó cũng là cơ hội để em gặp lại

được mẹ đẻ của mình.

*

Wilson về nước, một thời gian sau thi thoảng vợ chồng Thơ lại nhận được một số tiền từ bên kia bán cầu chuyển về. Như cách nói của Wilson thì đó là một chút góp thêm để mua các giống hoa làm đẹp cho homestay. Rồi Thơ còn nhận được quà vào những dịp lễ, tết và cả ngày lễ tình nhân Valentine. Điều này khiến An khó chịu.

Thêm vào đó, thỉnh thoảng những cuộc gọi điện của người cựu binh Mỹ từ bên kia về cho Thơ kéo dài cả giờ đồng hồ. Không biết họ nói với nhau chuyện gì mà lảm nhảm. Nhiều khi An hỏi, vợ chỉ cười bảo trò chuyện đời thường thôi, "bạn bè" mà, một tình bạn vong niên.

- Nhưng anh nghĩ là hơn cả bạn bè đấy.

Cả hai cùng nhìn nhau cười ý nhị.

Có lần Wilson khuyên Thơ nên đặt tên cho những căn phòng trong khu homestay thay vì đặt những con số vô hồn như bấy lâu nay. Cô thấy ý tưởng này hay hay rồi bàn với An chọn mấy cái tên thật ý nghĩa như phòng Hòa bình, phòng Bồ câu... Riêng căn phòng đẹp nhất mà người cựu binh Wilson từng ở, Thơ quyết định đặt cho nó là phòng Ánh trăng. Dĩ nhiên, cô không tiết lộ bí mật vì sao đặt tên đó cho An biết, vì cô sợ anh lại nghĩ lung tung.



Người khai khẩn vùng quê cách mạng

❑ XUÂN VƯƠNG

Mở đất, lập làng

Theo nhiều cụ cao niên họ Cao trên địa bàn huyện Minh Hóa (cũ), vào thế kỷ XVII, có hai anh em tên là Cao Hiến và Cao Hách, quê ở tỉnh Thanh Hóa di cư vào Quảng Bình để lập nghiệp. Đến Quảng Trạch (khu vực phường Ba Đồn bây giờ), người em Cao Hiến ở lại còn người anh Cao Hách dẫn vợ con ngược sông Gianh, theo đường Cây Khế lên mạn phía Tây khai khẩn vùng đất mới. Đến làng Cổ Liêm, thấy vùng đất này bằng phẳng, trù phú, ông quyết định dừng chân lại đây.

Vợ ông Cao Hách là bà Nguyễn Thị Thanh sinh được 7 người con trai. Để vượt qua khó khăn, gia

Vào thế kỷ XVII, ông Cao Hách, quê ở tỉnh Thanh Hóa di cư về làng Cổ Liêm, xã Kim Phú để mở đất, lập làng. Sau này, các con của ông lập gia đình tiếp tục khai khẩn, phát triển thêm nhiều vùng đất mới, trong đó, làng Cổ Liêm và làng Kim Bảng, xã Kim Phú đã trở thành những vùng quê cách mạng tiêu biểu, được sử sách lưu danh.

đình ông bắt tay vào khai khẩn đất hoang để trồng lúa nước, sắn, ngô, khoai và đánh bắt cá dưới sông Rào Nậy. Nhờ chăm chỉ làm ăn nên đời

sống gia đình ông ngày càng khấm khá. Các con ông cưới vợ xong đều được cha định hướng đến những vùng đất mới sinh sống, như: Tân Kiều, Kim Bảng, Trung Hóa, Thượng Hóa...

Ông Cao Ngọc Uyên (70 tuổi), ở thôn 2 Kim Bảng là hậu duệ đời thứ 13 của ông Cao Hách, kể: "Trong số các con của ông thủy tổ chúng tôi, chỉ có người con trai đầu tên là Cao Ư ở lại làng Cổ Liêm để phụng dưỡng ông bà lúc tuổi già. Những người còn lại đều tự đi mở đất lập nghiệp, phát triển kinh tế, lập làng, lập xóm. Nhờ đó mà con cháu họ Cao sinh sống khắp huyện Minh Hóa (cũ). Sau này, ông mất vì tuổi cao, sức yếu. Một thời gian sau, bà qua làng Kim Bảng chơi với gia đình

người con trai khác rồi làm bệnh qua đời”.

Sau này, hậu duệ của ông Cao Hách có nhiều người tài giỏi, thành đạt trên nhiều lĩnh vực. Con cháu ông luôn sống thủy chung son sắt, một lòng theo Đảng, theo cách mạng. Ngày giỗ của ông bây giờ vẫn được hậu bối tổ chức tại thôn Cổ Liêm, xã Kim Phú 5 năm một lần vào ngày 25/7 âm lịch các năm có số 3 và số 8 sau cùng.

Ông Cao Văn Minh, 89 tuổi, hậu duệ đời thứ 12 của ông Cao Hách, là người cúng trong dịp giỗ kể: “Mỗi lần giỗ ông thủy tổ, bà con họ Cao trên địa bàn tập trung về đông lắm. Những dịp đó, tôi thường kể cho các thế hệ sau về quá trình khai khẩn, lập làng của ông để hậu duệ thấy đó mà tự hào, học tập, noi gương”...

Những “mốc son” lịch sử

Để xây dựng các tổ chức đảng ở cơ sở tại vùng sâu, vùng xa, đầu năm 1947, đoàn cán bộ huyện do đồng chí Dương Viết Nặc, Bí thư Huyện ủy Tuyên Hóa (thời điểm đó, Tuyên Hóa và Minh Hóa đang chung một huyện) làm trưởng đoàn đã về xã Tân Hóa (cũ) tìm hiểu và bồi dưỡng cảm tình Đảng cho những công dân ưu tú. Đến ngày 31/8/1947, Huyện ủy Tuyên Hóa tuyên bố thành lập Chi bộ Đảng đầu tiên ở vùng tổng Kim Linh (cũ) tại thôn Cổ Liêm và gọi là Chi bộ Minh Khai. Sau khi thành lập, chi bộ đã kết nạp 5 đồng chí vào Đảng Cộng sản Đông Dương do đồng chí Đinh Xuân Vỹ làm Bí thư.

Chi bộ Minh Khai ra đời là sự kiện có ý nghĩa lịch sử to lớn đối với phong trào đấu tranh cách mạng trên địa bàn mà trực tiếp là cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp; chứng minh sự chuyển biến về chất trong quá trình tổ chức xây dựng cơ sở đảng, phát triển phong trào cách mạng chống thực dân Pháp trên địa bàn miền núi của tỉnh thời điểm đó...

Cách làng Cổ Liêm không xa, ngày 19/5/1949, Đại hội đại biểu lần thứ II của Đảng bộ tỉnh Quảng Bình (cũ) diễn ra tại đình Kim Bảng. Đây là đại hội có ý nghĩa rất quan trọng, thể

hiện vai trò lãnh đạo của Đảng trong kháng chiến chống thực dân Pháp. Thời gian diễn ra đại hội, dân làng Kim Bảng, trong đó có nhiều hậu thế của ông Cao Hách đã tạm gác mọi công việc đồng áng để phục vụ, như: Nhường nhà cho đại biểu ở; góp gạo, thực phẩm, lo cơm nước cho đại biểu. Một số thanh niên, trai tráng thì theo lực lượng dân quân canh gác, bảo vệ an toàn cho đại hội...

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa mới gồm 20 đồng chí, đồng chí Võ Thúc Đồng làm Bí thư. Đại hội ra nghị quyết “rời chiến khu, thực hiện hạ sơn, bám dân, bám làng hoạt động”. Nghị quyết do đại hội thông qua đã đáp ứng kịp thời cho cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp của quân và dân Quảng Bình, đưa phong trào kháng chiến chuyển sang bước ngoặt lịch sử mới. Tại nơi đây, Hội nghị Tỉnh ủy bất thường (tháng 6/1949) quyết định lấy ngày 15/7/1949 làm ngày mở đầu tuần lễ “Quảng Bình quật khởi”...

Khi chiến tranh đi qua, đình Kim Bảng và hang lèn Cây Quýt trở

thành nơi sinh hoạt văn hóa, giáo dục truyền thống yêu nước và cách mạng cho các thế hệ. Cổ Liêm, Kim Bảng giờ đây là những làng quê trù phú với những cánh đồng lúa, rừng keo xanh ngát. Những ngôi nhà mới khang trang đang dần mọc lên. Điện-đường-trường-trạm đang được đầu tư đồng bộ..., góp phần làm thay đổi diện mạo nông thôn trên vùng quê cách mạng.

Bí thư Đảng ủy xã Kim Phú Nguyễn Bắc Việt chia sẻ: “Để có được ngày hôm nay, bà con thôn Cổ Liêm và các thôn Kim Bảng nói riêng, Đảng bộ, chính quyền, Nhân dân xã Kim Phú nói chung luôn biết ơn công lao to lớn của những bậc tiền nhân đã có công lao to lớn trong việc mở đất, lập làng; sự hy sinh cao cả của các thế hệ cha ông trong suốt quá trình xây dựng và bảo vệ đất nước. Phát huy truyền thống của vùng quê cách mạng, Đảng bộ xã tiếp tục bám sát nhiệm vụ chính trị, khắc phục khó khăn, thi đua lao động sản xuất, tập trung phát triển kinh tế, giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới”...

Theo ông Đinh Xuân Sang, nguyên Phó Trưởng ban Tuyên giáo Huyện ủy Minh Hóa, “làng Cổ Liêm và làng Kim Bảng được chọn để tổ chức các sự kiện lịch sử vì ngoài các yếu tố chính trị thì hai làng này có vị trí địa lý rất thuận lợi, nhất là về mặt giao thông, địa hình. Đặc biệt, người dân nơi đây rất yêu nước, sẵn sàng bảo vệ cách mạng, nhường cơm sẻ áo, nhà cửa để che chở cho cán bộ, đảng viên khi về đây hoạt động”...



Làng Cổ Liêm do ông Cao Hách khai khẩn giờ đã trở thành làng quê trù phú, ấm no

- Ảnh: X.V

“Cuộc chiến” trong hang đá

Ở xã Tân Thành có cụm hang đá, là nơi đặt đại bản doanh của Bộ Tư lệnh Đoàn 559 (Bộ đội Trường Sơn) trong những năm kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Trong cụm hang có một hang đá được chọn làm bệnh viện để cứu chữa thương binh chuyển về từ các “tọa độ lửa” trên đường Trường Sơn. Giành lại sự sống cho thương binh nặng trong điều kiện vô cùng khó khăn, thiếu thốn là một “cuộc chiến” cam go nhưng rất đổi hào hùng của đội ngũ y, bác sĩ, trong đó có sự tham gia của những người dân Tân Thành yêu nước, nghĩa tình.



Bên trong những hang đá ở Hóa Tiến-Hóa Thanh vẫn còn lưu nhiều dấu tích của một thời hoa lửa
-Ảnh: P.P

□ PHAN PHƯƠNG

Bệnh viện trong hang đá

Trên đường Hồ Chí Minh hôm nay, đoạn qua địa phận xã Tân Thành có một tấm biển chỉ dẫn ghi: “Cụm hang xã Hóa Tiến-Hóa Thanh (tên xã cũ), chỉ huy sở Bộ Tư lệnh Đoàn 559 từ năm 1965 đến 1966”. Cách đó non nửa cây số là nhà của bà Đinh Thị Y, một y tá từng làm việc ở Bệnh viện 14, đóng quân trong cụm hang đó.

Năm nay đã 78 tuổi nhưng bà Y vẫn rất minh mẫn. Câu chuyện của bà với chúng tôi đã làm sống dậy quá khứ hào hùng của những năm tháng “xê dọc Trường Sơn đi cứu nước”. Dòng ký ức của bà như một thước phim quay chậm, cứ hiện về, rõ ràng và đậm nét như mới xảy ra ngày hôm qua.

Theo lời kể của bà Y, những năm đó, bà là y tá thuộc Bệnh viện 14,

đóng quân trong hang đá, bây giờ gọi là hang Y tá. Phụ trách bệnh viện ngày đó là bác sĩ Lê Văn Đính, sau này là đại tá, Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, nguyên Phó viện trưởng về chính trị, Bệnh viện Trung ương Quân đội 108.

Bệnh viện 14 nằm ở vị trí trung tâm ngã ba 2 tuyến đường chiến lược 12A và 15A. Đây là địa điểm thuận lợi để tiếp nhận thương binh, bệnh binh từ các trọng điểm: Khe Ve, La Trọng, Bãi Dinh, Cổng Trời sang đất bạn Lào qua Ba Na Phào, Na Tông, Seng Phan tới Lùm Bùm... (đường 12A) và Khe Rin, đèo Đá Đẽo, Khe Gát, Troóc, phà Xuân Sơn... (đường 15A). Đây cũng là nơi địch đánh thăm dò nhiều trận vô cùng ác liệt, các đơn vị bám trụ liên tục phải đối đầu với những đợt oanh kích suốt ngày đêm của máy bay Mỹ.

Chiến tranh rất ác liệt, ngày nào

cũng có hàng trăm thương binh được chuyển về đây. Đội ngũ y, bác sĩ phải làm việc liên tục để cứu thương binh. Như bác sĩ Lê Văn Đính, có ngày ông phải làm việc liên tiếp hơn 10 giờ đồng hồ không nghỉ trong hầm mỏ, cố gắng hết sức để giành lại sự sống cho đồng đội.

Đội ngũ y, bác sĩ của bệnh viện không chỉ cấp cứu mà còn là những “anh nuôi” chăm sóc chu đáo cho thương binh mau bình phục. Những ngày vui bớt tiếng bom, các nữ y tá còn tranh thủ đến từng lán trại cắt tóc, làm đẹp cho thương binh, vừa làm vừa hát vang giúp thương, bệnh binh vui bớt đau đớn.

“Những y tá như chúng tôi, hằng ngày đi gửi gạo, sơ cứu, cáng thương binh từ các tọa độ lửa trên đường Trường Sơn. Về đến hang đá thì bắt tay ngay cùng

các bác sĩ cấp cứu thương, bệnh binh. Tôi nhớ, có những thương binh nặng cần phải cấp cứu ngay nhưng hang đá thì tối om, trên đầu thì máy bay Mỹ quần thảo, không thắp đèn được. Chúng tôi tiêm cho thương binh, nếu thuốc tiêm chảy thì biết họ còn sống, còn thuốc tiêm tắc giữa chừng tức là họ đã hy sinh...", bà Y hồi tưởng.

Ngày ấy, chiến tranh ác liệt, thiếu thốn trăm bề, tất cả mọi thứ đều ưu tiên cho chiến trường. Người dân Tân Thành (Hóa Tiến, Hóa Thanh và Hóa Phúc cũ) không chỉ chia sẻ cơm ăn, nước uống mà những người dân "hay thuốc" còn biết lấy cây dược thảo cứu thương, chữa bệnh cho bộ đội.

Cho đến bây giờ người dân Tân Thành vẫn nhắc nhớ đến gia đình cụ bà Đinh Thị Diễm (cụ mất năm 2022, thọ 95 tuổi), chuyên làm thuốc nam cứu thương cho bộ đội. Trong điều kiện thương binh đông, bệnh viện thiếu thuốc, gian bếp "Hoàng Cầm" của nhà cụ Diễm vẫn quanh năm đỏ lửa để nấu cơm, cháo, sắc thuốc cho bộ đội.

Chiến tranh, bom đạn ngày đêm không dứt, bộ đội bị thương, bị rắn độc cắn rất nhiều, chính những người "hay thuốc" ở địa phương đã góp phần cùng đội

ngũ y, bác sĩ của Bệnh viện 14 vượt qua khó khăn, chiến thắng trong "cuộc chiến" giành lại sự sống cho thương, bệnh binh...

Viết tiếp trang sử hào hùng

Chiến tranh kết thúc, bà Y hoàn thành nhiệm vụ của một y tá ở bệnh viện trong hang đá. Nhưng chồng của bà, ông Đinh Xuân Cộng, một chiến sĩ quân giải phóng thì phải nằm lại ở chiến trường Campuchia năm 1978, khi đang làm nhiệm vụ quốc tế ở đây. Không đi bước nữa, bà Y ở vậy thờ chồng là liệt sĩ và nuôi người con trai ăn học nên người. Trong khi đó, cụ Đinh Thị Diễm, trước khi về với thế giới người hiền, cũng đã kịp truyền lại cho con cháu của mình những bài thuốc bí truyền từ cỏ cây của núi rừng Trường Sơn để tiếp tục chữa bệnh, giúp người.

Về Tân Thành trong những ngày tháng Tám lịch sử này, khí thế thi đua lao động sản xuất, chào mừng các ngày lễ lớn của quê hương, đất nước và đại hội đảng các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng đang diễn ra sôi nổi.

Bí thư Đảng ủy xã Tân Thành Cao Thanh Hải cho biết, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Tân Thành lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030 khẳng định, tiếp tục phát

Cụm hang đá ở Hóa Tiến-Hóa Thanh có khoảng 23 hang lớn nhỏ nối tiếp nhau quanh vách núi tạo thành một "đại bản doanh trong hang đá" của Đoàn 559 một thời chiến tranh máu lửa. Ngoài các hang đá, nơi làm việc của các đồng chí chỉ huy, trong "đại bản doanh" còn các hang: Y tá, Thông tin, Kho xăng, Hậu cần và hang tập kết của bộ đội... Năm 1986, Cụm hang Hóa Tiến - Hóa Thanh được công nhận Di tích lịch sử quốc gia.



huy tiềm năng, lợi thế của địa phương, đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân. Tân Thành nằm ở vị trí giao thông thuận lợi, có Quốc lộ 12A đi Cửa khẩu quốc tế Cha Lo và đường Hồ Chí Minh đi qua. Cùng với đó, xã có cảnh sắc thiên nhiên hùng vĩ, nhiều di tích, đặc biệt là cụm hang đá Hóa Thanh-Hóa Tiến (đã được công nhận di tích lịch sử quốc gia), là tiềm năng to lớn để Tân Thành phát triển du lịch, dịch vụ.

"Là một xã miền núi, chặng đường tiếp theo của Tân Thành chắc chắn còn nhiều khó khăn. Tuy nhiên, Đảng bộ và Nhân dân Tân Thành sẽ kế thừa truyền thống cách mạng hào hùng, đồng sức, đồng lòng, xây dựng quê hương trở thành thành trung tâm đầu mối vùng Tây Bắc tỉnh Quảng Trị", ông Hải bày tỏ.



Nhiều hang động ở cụm hang Hóa Tiến-Hóa Thanh có thạch nhũ đẹp lung linh

-Ảnh: P.P

Điện mạo mới trên chiến khu Thủy Ba



Vườn bưởi
da xanh của
gia đình ông
Nguyễn Hữu
Phục, thôn Thủy
Ba Tây mang lại
hiệu quả kinh
tế cao
- Ảnh: M.Đ

Thủy Ba từng là căn cứ địa nổi tiếng thời chống Pháp, nơi diễn ra nhiều trận đánh ghi đậm chiến công oanh liệt của quân và dân ta. Vùng chiến khu năm xưa giờ đây đang căng tràn một sức sống mới-sức sống bắt nguồn từ truyền thống cách mạng và lòng yêu nước nồng nàn của thế hệ cha ông đi trước, được thế hệ hôm nay kế tục và phát huy tạo nên diện mạo mới trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

❑ MINH ĐỨC

"Phủ xanh" chiến khu xưa

Đến thôn Thủy Ba Tây, xã Vĩnh Thủy những ngày tháng Tám, chúng tôi bắt gặp niềm vui xen lẫn sự tự hào trong ánh mắt, nụ cười của mỗi người dân nơi đây về sự đổi thay của quê hương.

Đi trong vườn cao su bạt ngàn, ông Lê Văn Thắng (SN 1957) vui vẻ nói: "Đây là những cây cao su tiểu điền do chính tay tôi vun trồng, chăm sóc từ hơn 30 năm về trước. Đến nay, mỗi năm vườn cây mang lại thu nhập khoảng 350 triệu đồng. Nhờ vậy, đời sống gia đình tôi trở nên khá giả, có điều kiện để cống hiến và chung tay xây dựng quê hương".

Ngược dòng thời gian, ông

Thắng kể, khoảng năm 1993, dự án kinh tế mới Bắc sông Bến Hải được triển khai ở chiến khu Thủy Ba, trong đó xác định cao su là cây trồng chủ lực. Với tinh thần tiên phong, ông tham gia cải tạo đất, khai hoang để trồng 1 ha cao su năm 1994. Những ngày đầu bắt tay vào san lấp hố bom, phát quang đất trống đối trọc, vợ chồng ông không quản ngại vất vả. "Lúc đó, mọi thứ đều thiếu thốn, từ việc thuê máy xúc, đào đất đến việc cải tạo đất gặp nguy hiểm do phế liệu chiến tranh còn sót lại nhiều. Thế nhưng, tôi nhận thấy Thủy Ba là vùng đất đai rộng lớn, có sức người thì có cơ hội phát triển kinh tế. Được dự án hỗ trợ từng khâu như cây giống, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật và trang bị kiến

thức cơ bản về quy trình kỹ thuật canh tác cây cao su, tôi càng vững tin mình sẽ làm được", ông Thắng nói.

Khi những cây cao su đầu tiên vươn lên xanh tốt, ông kết hợp thêm chăn nuôi trâu, bò, lợn với mục tiêu "lấy ngắn nuôi dài". Mỗi năm, vợ chồng ông Thắng đều mở rộng diện tích trồng, đến năm 1996, ông có 5 ha cao su. Từ năm 2008, nhờ được giá, gia đình ông Thắng thu 5 triệu đồng tiền bán mủ cao su mỗi ngày. Nhận thành quả sau những ngày đổ mồ hôi, ông Thắng và các hộ tham gia dự án càng phấn khởi hơn khi thấy vùng chiến khu xưa nay xanh mướt một màu xanh no ấm. Điều đáng quý ở ông Thắng và người dân nơi đây đó là nghị lực, sự kiên

trì, quyết tâm trong phát triển kinh tế. Vào những năm 2018-2021, khi giá cao su xuống thấp, dịch bệnh và nhiều khó khăn bủa vây người nông dân, ông Thắng vẫn kiên trì xử lý cỏ dại, tiếp tục chăm sóc vườn cây chờ ngày giá cả ổn định. Đến hôm nay, trên địa bàn Thủy Ba Tây, hàng trăm ha cây cao su tiếp tục mang lại nguồn thu nhập cao cho người dân.

Theo chân trưởng thôn Thủy Ba Tây Lê Văn An, chúng tôi thấy nhiều ngôi nhà được xây dựng khang trang; những con đường được nhựa hóa, bê tông hóa sạch đẹp. Ông An cho hay, thu nhập bình quân đầu người của thôn hiện nay đạt 60 triệu đồng/năm. Tỷ lệ gia đình đạt danh hiệu gia đình văn hóa 99,5%. Từ mạch nguồn cách mạng, nhiều người dân Thủy Ba Tây đã nỗ lực phát triển mô hình kinh tế tổng hợp, mang lại cuộc sống ấm no.

Tiếp phóng viên trong căn nhà rộng rãi, ông Nguyễn Hữu Phúc (SN 1957) chia sẻ: “Gian khổ không lùi bước, vững tin vào tương lai, đó là phương châm của người dân khi xung kích phát triển kinh tế ở chiến khu Thủy Ba. Hòa cùng khí thế thi đua ấy, tôi quyết tâm phát triển mô hình kinh tế tổng hợp và kinh doanh dịch vụ nông nghiệp. Đến nay, gia đình tôi trồng hơn 1 ha cao su và hàng chục loại cây ăn quả, chăn nuôi 200 con gia cầm cùng các dịch vụ nông nghiệp mang lại doanh thu bình quân hàng năm 450 triệu đồng”.

Điểm tựa từ lịch sử

“Đảng bộ và Nhân dân Vĩnh Thủy luôn tự hào khi hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ xây dựng, bảo vệ chiến khu Thủy Ba. Nhìn lại lịch sử, chúng tôi càng có ý thức, trách nhiệm, có điểm tựa vững chắc trong gìn giữ và phát huy truyền thống cha ông để xây dựng và phát triển quê hương”, ông Nguyễn Văn Bình, nguyên Bí thư Đảng ủy xã Vĩnh Thủy nhấn mạnh.

Phát huy truyền thống cách mạng, nhiều năm qua, Hợp tác xã



Ông Lê Văn Thắng bên vườn cao su do chính tay mình vun trồng, chăm sóc từ hơn 30 năm trước trên vùng chiến khu Thủy Ba

- Ảnh: M.Đ

(HTX) Sản xuất kinh doanh, dịch vụ nông nghiệp Thủy Ba Tây hoạt động hiệu quả, đạt nhiều thành tích, góp phần thúc đẩy kinh tế hộ và kinh tế tập thể phát triển bền vững, nâng cao đời sống cho người dân. “Tháng 4 vừa qua, HTX sản xuất kinh doanh, dịch vụ nông nghiệp Thủy Ba Tây vinh dự nhận giải thưởng ngôi sao HTX “CoopStar Awards” năm 2025. Thành quả ấy là minh chứng rõ nét nhất cho tinh thần đoàn kết một lòng, không ngại khó khăn, gian khổ của toàn thể thành viên HTX”, Bí thư Chi bộ thôn Thủy Ba Tây Lê Thị Tuyết tự hào nói.

Thôn Thủy Ba Tây hiện có hơn 365ha cây cao su, 368ha cây lâm nghiệp, 45ha cây sắn, 140ha lúa. Chăn nuôi phát triển theo hướng trang trại, gia trại đạt hiệu quả kinh tế cao. Các ngành nghề công nghiệp-tiểu thủ công nghiệp, thương mại-dịch vụ phát triển mạnh. Phong trào xây dựng nông thôn mới được các tầng lớp nhân dân hưởng ứng tích cực, nhất là thực hiện hiến đất, tài sản trên đất; đóng góp tiền và công sức xây dựng các tuyến đường hoa, hệ thống ánh sáng đường quê... Năm 2022, thôn về đích thôn nông thôn mới kiểu mẫu. “Thủy Ba-địa danh từng được nhắc đến trong bài hát Bình Trị Thiên khói lửa

của nhạc sĩ Nguyễn Văn Thương: “Hương về Nam, ai đã vô Đông Hà, đã đi Ngõ Xá, đã qua Bích La, Thủy Ba, Triệu Phong...” nay khoác lên mình tấm áo mới. Xã Vĩnh Thủy mới được sáp nhập từ 3 xã: Vĩnh Lâm, Vĩnh Sơn, Vĩnh Thủy (cũ). Đây là ba địa phương chung một vùng chiến khu xưa càng khiến chúng tôi thêm tự hào, vững tin thắt chặt hơn nữa tình đoàn kết để đưa quê hương phát triển, đẹp giàu”, bà Lê Thị Tuyết cho biết.

Tháng 9/1945, chiến khu Thủy Ba ra đời. Trong 9 năm kháng chiến chống Pháp, địch nhiều lần triển khai lực lượng hùng hậu, sử dụng phương tiện chiến tranh hiện đại để đánh phá tuyến hành lang quan trọng bảo vệ chiến khu Thủy Ba. Song, với tinh thần chiến đấu ngoan cường của quân và dân địa phương, các cuộc càn quét của địch lên chiến khu đều bị bẻ gãy. Nhờ vậy, chiến khu Thủy Ba vẫn luôn đứng vững và ngày càng lớn mạnh.

Từ làng chiến đấu đến làng kiểu mẫu

Từng là chiến trường khốc liệt, nơi mỗi tác đất đều thấm đẫm máu xương của các thế hệ cha anh, nay những làng quê như Ninh Châu, Trường Ninh đã khoác lên mình “chiếc áo mới”. Bộ mặt nông thôn nơi đây khởi sắc, đời sống của người dân ngày càng nâng cao, tạo nên bức tranh tươi sáng về sự đổi mới và phát triển.

□ LAN CHI

Kiên cường trong kháng chiến

Những ngày tháng Tám lịch sử, chúng tôi có dịp về thăm Bảo tàng thôn Quảng Xá, xã Ninh Châu, nơi ghi dấu những ngày tháng hào hùng nhưng cũng đầy bi tráng của người dân Quảng Xá trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp. Mỗi hiện vật nơi đây đều kể lại một câu chuyện về lòng dũng cảm, về ý chí kiên cường và tinh thần “Quyết tử để Tổ quốc quyết sinh”.

Sau khi thực dân Pháp quay lại xâm lược nước ta, thực hiện lời kêu gọi của Ủy ban kháng chiến phủ Quảng Ninh, làng chiến đấu Quảng Xá tích cực tích trữ lương thực, vũ khí chuẩn bị đánh địch, bảo vệ làng. Ngày 2/4/1947, quân Pháp từ đồn Mỹ Trung đổ bộ lên Quảng Xá và Bình Thôn. Quân địch đến đầu làng Quảng Xá thì toàn dân được lệnh đồng loạt đánh trống, mõ, phèng la vang dậy và nổ vài phát súng về phía địch. Do không biết rõ thực lực của ta, địch phải dè chừng, rút lui. Ngày 3/7/1947, quân Pháp tăng cường thêm lực lượng, tiến đánh làng Quảng Xá lần thứ hai.

“Với vũ khí chiến đấu thô sơ nhưng Nhân dân Quảng Xá đã anh dũng chiến đấu đến hơi thở cuối cùng. Hơn 80 người đã hy sinh, trong đó có 41 chiến sĩ dân quân,

tự vệ. Lòng dũng cảm, sự hy sinh “Quyết tử để Tổ quốc quyết sinh”, một phen sống chết với quân thù bảo vệ làng, bảo vệ quê hương mãi mãi chói ngời trang sử, lưu danh cho hậu thế. Hằng năm, vào ngày 11/2 âm lịch, Nhân dân và cán bộ thôn Quảng Xá tổ chức dâng hương tại tượng đài làng chiến đấu Quảng Xá để tưởng nhớ công lao của các anh hùng liệt sĩ đã hy sinh trong cuộc chiến bảo vệ quê hương”, Bí thư Chi bộ thôn Quảng Xá Dương Trung Toàn cho biết.

Trong những năm tháng kháng chiến chống thực dân Pháp, làng Lộc Long, xã Trường Ninh, trở thành biểu tượng của ý chí quật cường, tinh thần cách mạng bất khuất. Với địa hình làng hình vuông, được bao bọc bởi hàng rào tre kiên cố, người dân Lộc Long đã tận dụng lợi thế này để biến nơi đây thành một chiến lũy vững chắc, che giấu cán bộ, bộ đội và bảo vệ tài sản, tính mạng người dân.

Theo chân Bí thư Chi bộ thôn Lộc Long Nguyễn Văn Thơm, chúng tôi tới thăm di tích lịch sử tiếng bom cây đa Lộc Long, nơi ghi dấu chiến công, tinh thần chiến đấu anh dũng của quân và dân Lộc Long. Những dòng chữ trên tấm bia tường niệm đã khắc họa rõ nét giờ phút lịch sử hào hùng: “Nơi đây, ngày 16/7/1949, trung

đội du kích thôn Lộc Long đã mưu trí, dũng cảm gài bom phục kích đánh bại cuộc càn quét của giặc Pháp. Tiếng bom cây đa Lộc Long là thắng lợi đầu tiên của du kích ta hưởng ứng phong trào “Quảng Bình quật khởi”, gây tiếng vang lớn, có tác động tích cực đối với phong trào chiến tranh du kích của Nhân dân huyện Quảng Ninh, góp phần thực hiện thắng lợi cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp ở tỉnh Quảng Bình (cũ)”.

Lộc Long không chỉ là một ngôi làng, mà còn là biểu tượng của lòng yêu nước, ý chí kiên cường, bất khuất của người dân Quảng Bình trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp.

Những “làng quê đáng sống”

Từ một vùng quê nghèo bị tàn phá nặng nề bởi chiến tranh, đến nay, thôn Quảng Xá đang đổi thay từng ngày với những tuyến đường được mở rộng, trải bê tông sạch, đẹp. Những ngôi nhà cao tầng mọc lên san sát, minh chứng cho cuộc sống ấm no, hạnh phúc của người dân. Sự “thay da, đổi thịt” này là thành quả của sự đồng lòng, chung sức giữa chính quyền địa phương và người dân.

Trưởng thôn Quảng Xá Nguyễn Văn Phú cho biết, thôn được công nhận nông thôn mới (NTM) kiểu mẫu vào năm 2020. Cùng với sự

hỗ trợ của Nhà nước, Mặt trận và các đoàn thể trong thôn đã tích cực vận động Nhân dân hiến đất, hiến tài sản mở rộng đường giao thông. Toàn thôn đã đóng góp hơn 2 tỉ đồng và hàng nghìn ngày công để làm đường giao thông nông thôn, xây dựng nhà văn hóa... Hiện, toàn thôn có tỉ lệ đường bê tông hóa đạt 95%, hầu hết các tuyến đường đều có điện chiếu sáng. Cảnh quan đường làng, ngõ xóm được giữ gìn sáng-xanh-sạch đẹp, diện mạo nông thôn không ngừng đổi mới.

Toàn thôn có 500 hộ dân, gần 1.500 khẩu. Nhà ở dân cư trên địa bàn thôn đạt tiêu chuẩn theo quy định, có kiến trúc phù hợp, gọn gàng, sạch sẽ; 100% các hộ gia đình được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh. Quảng Xá tự hào luôn giữ vững danh hiệu làng văn hóa gần 30 năm liên tục, từ năm 1998 đến nay. Tỉ lệ gia đình đạt danh hiệu “Gia đình văn hóa” hằng năm đạt trên 90%.

Về thăm thôn NTM kiểu mẫu Lộc Long, chúng tôi không khỏi ngạc nhiên trước sự thay đổi ấn tượng, rõ nét trong phát triển kinh tế nông nghiệp, xây dựng NTM của vùng quê này. Lộc Long hôm nay đã khoác lên mình diện mạo mới với hệ thống đường giao thông nông thôn rộng mở, cứng hóa nối dài tới khắp các

đường làng, ngõ xóm. Cơ sở vật chất văn hóa, thể dục-thể thao được đầu tư đồng bộ. Người dân đồng thuận, quyết tâm thực hiện nếp sống văn minh và tích cực phát triển kinh tế.

Theo Trưởng thôn Lộc Long Nguyễn Thị Hiền, được công nhận là khu dân cư NTM kiểu mẫu vào năm 2019, đến nay, diện mạo hạ tầng và đời sống của người dân ở thôn Lộc Long có sự chuyển biến mạnh mẽ. 100% đường trục thôn, liên thôn, ngõ, xóm đã được bê tông hoặc cứng hóa; 100% các hộ gia đình trong khu được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh; 100% nhà ở hộ dân bảo đảm kiên cố và bán kiên cố, không có nhà tạm bợ dột nát; thu nhập bình quân 70 triệu đồng/người/năm và đến đầu năm 2025 chỉ còn 12 hộ nghèo.

Quảng Xá và Lộc Long-hai làng quê giàu truyền thống cách mạng-đã và đang viết tiếp trang sử hào hùng bằng những thành tựu phát triển kinh tế-xã hội đáng tự hào. Sự đổi mới này không chỉ thể hiện ý chí quật cường, tinh thần đoàn kết của người dân mà còn là minh chứng rõ nét cho hiệu quả của chương trình xây dựng NTM, góp phần làm rạng danh thêm truyền thống cách mạng của quê hương.



Tượng đài làng chiến đấu Quảng Xá - Ảnh: L.C



Các tuyến đường ở thôn Lộc Long được đầu tư nâng cấp, cảnh quan xanh-sạch-đẹp - Ảnh: L.C

Khát vọng mới nơi miền biên viễn

□ KÔ KẦN SƯƠNG

Người Vân Kiều, Pa Kô ở xã biên giới Lì xã luôn có truyền thống yêu nước nồng nàn. Dưới ánh sáng của Đảng, của Bác Hồ, tình yêu ấy không bao giờ phai nhạt mà ngày càng được bồi đắp thêm. Thời chiến cũng như thời bình, đồng bào vùng sơn cước này không ngại khó, ngại khổ, luôn đoàn kết một lòng theo cách mạng, luôn chung lòng gìn giữ và quyết tâm xây dựng quê hương, đất nước đẹp giàu.

Vùng đất cách mạng

Trong cuộc kháng chiến chống Pháp, đồng bào Vân Kiều, Pa Kô các xã vùng Lì xã sống hầu như tách biệt với cư dân dọc Đường 9. Được sự vận động cách mạng của các tổ chức yêu nước cùng với ý thức trách nhiệm bảo vệ Tổ quốc trước kẻ thù xâm lược, đồng bào nơi đây đứng

lên khởi nghĩa, góp phần thành lập chính quyền cách mạng ở Hướng Hóa vào ngày 25/8/1945.

Sau ngày Cách mạng Tháng Tám thành công, nhiều quần chúng ưu tú người Vân Kiều, Pa Kô được kết nạp vào Đảng; nhiều chi bộ đảng trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số Lì xã được thành lập. Phát huy những lợi thế về am hiểu địa hình rừng, đồi núi, sông suối, bà con đã bảo vệ an toàn cho cán bộ hoạt động cách mạng; đồng thời tăng gia lao động, sản xuất để cung cấp lương thực, thực phẩm cho cán bộ, góp phần chi viện cho vùng cách mạng Hướng Hóa. Đồng bào nơi đây hỗ trợ, phối hợp, trực tiếp tham gia và góp phần giành thắng lợi nhiều trận đánh, chiến dịch lớn, đặc biệt là thắng lợi của chiến dịch Trị Thiên-Huế diễn ra tại Hướng Hóa từ ngày 8/3-26/3/1975.

Từ trong gian khó đã xuất hiện nhiều tấm gương sáng ngời về lòng yêu nước. Tiêu biểu có bà Giã Vừng, sinh năm 1933, người dân tộc Pa Kô, ở xã A Túc cũ. Hơn 10 tuổi, Giã Vừng đã tự nguyện xin gia đình đi làm cách mạng; tham gia du kích rồi

bộ đội Trường Sơn. Trong vòng 10 năm (1961-1971), Giã Vừng trực tiếp tham gia đánh 35 trận lớn, nhỏ và tiêu diệt gần 100 tên địch. Đặc biệt, người con gái Pa Kô quả cảm này 2 lần bắn rơi máy bay Mỹ. Với những chiến công hiển hách, bà vinh dự được Đảng, Nhà nước trao tặng gần 20 huân chương, huy chương các loại; 1 Huy hiệu Dũng sĩ diệt Mỹ, 3 Huy hiệu Quyết thắng cấp 1, 1 Huân chương Độc lập hạng nhất. “Giặc đến nhà đàn bà cũng đánh”, đó là khẩu hiệu của người dân vùng Lì xã thời kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ. “Với mẹ, được chiến đấu, cống hiến thanh xuân của mình vì độc lập, tự do của dân tộc là niềm hạnh phúc. Mẹ mong muốn thế hệ trẻ hãy phát huy truyền thống đoàn kết, luôn rèn luyện đạo đức cách mạng, học tập, công tác, lao động tốt để góp sức xây dựng bản làng, quê hương ngày càng khởi sắc”, bà Hón bày tỏ mong muốn.

Vượt khó vươn lên

Sau giải phóng, người dân xã Lì xã đoàn kết khắc phục hậu quả chiến tranh, xây dựng đời sống mới. Bà con

Phát triển cây sắn ở xã Lì xã - Ảnh: K.S





Dũng sĩ diệt Mỹ Già Vòng (giữa) luôn truyền "lửa" cách mạng cho thế hệ trẻ

- Ảnh: K.S

chuyển đổi cây trồng, vật nuôi, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất; khai thác phù hợp các sản vật từ rừng, duy trì và phát triển các nghề truyền thống như men lá, đan lát, rèn... tạo ra nhiều loại hàng hóa đặc trưng. Nhờ vậy, hiện xã có hơn 1.000ha cây trồng các loại, mang lại hiệu quả kinh tế cao như sắn, cao su, chuối, cây ăn quả... Phát triển đàn gia súc lên hơn 8.500 con như trâu, bò, dê, lợn...Vùng đất này đang từng bước thay da, đổi thịt.

Từ trong gian khó, ngày càng xuất hiện nhiều tấm gương học tập và làm theo Bác Hồ về phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo, bảo tồn bản sắc văn hóa dân tộc. Điển hình như các hộ gia đình: Hồ Kro ở thôn Mới; Hồ Ta Cô ở thôn Thuận 5 chuyển đổi sản xuất từ trồng những cây kém năng suất, chất lượng thấp sang trồng cao su. Cao su đã mang lại thu nhập ổn định cho các gia đình (hơn 80 triệu đồng/năm/hộ). Nhờ vậy, họ có điều kiện xây dựng nhà ở khang trang, đầu tư cho các con học hành tốt hơn.

Trong lĩnh vực bảo tồn văn hóa, nghệ nhân Hồ Cu Chảnh thường xuyên đan các vật dụng bằng mây, tre, nứa; truyền dạy con cháu và những ai đam mê đan lát học nghề. Hay ông Hồ Văn Lập, ở thôn A Rông

đam mê với nghề rèn; già làng Hồ Văn Hào, ở thôn A Máy không chỉ giỏi hát dân ca, chơi nhạc cụ mà còn giỏi chế tác nhạc cụ như trống, đàn ta lư; nắm giữ các nghi lễ chính trong thực hiện các lễ hội lớn của người Pa Kô như lễ hội Ariêu Ping (lễ bốc mả), Aza (lễ mừng lúa mới)... Hưởng ứng phong trào xây dựng nông thôn mới, dù hoàn cảnh kinh tế gia đình còn rất khó khăn nhưng 2 hộ dân người Vân Kiều trong xã là Hồ Văn Lát và Hồ Văn Chun, ở thôn Ba Viêng tình nguyện hiến tặng gần 1.000m² đất xây dựng điểm trường Ba Viêng, Trường mầm non Thanh...

"Sau khi thành lập từ ngày 1/7/2025, xã Lìa mở ra hướng phát triển mới. Vì vậy, cán bộ, Nhân dân địa phương luôn phát huy truyền thống cách mạng, đoàn kết, nỗ lực



Xã Lìa được hợp nhất từ 3 xã: Lìa cũ (sáp nhập 2 xã A Xing và A Túc năm 2019), Thanh và Thuận. Vùng đất Lìa rất đặc trưng vì không chỉ phát triển kinh tế nông nghiệp, giao thương buôn bán mà còn có nhiều bản sắc văn hóa tốt đẹp của người Vân Kiều, Pa Kô được gìn giữ qua bao đời. Với sự hội tụ nhiều tiềm năng, lợi thế của một vùng đất khá rộng lớn, xã Lìa đã và đang có nhiều cơ hội bứt phá đi lên trong thời kỳ hội nhập và phát triển.

Đồng bào Pa Kô ở xã Lìa giữ gìn nghề đan lát truyền thống

- Ảnh: K.S

phấn đấu để đạt được những kết quả trên nhiều lĩnh vực đời sống xã hội. Thời gian tới, chúng tôi tập trung xây dựng chính quyền gần dân, vì dân, hiểu dân; định hướng chuyển đổi cây trồng kém hiệu quả sang trồng những loại cây trồng mới như cao su, sắn riêng. Đồng thời có giải pháp khai thác tốt tiềm năng, lợi thế để phát triển du lịch cộng đồng; phối hợp với nước bạn Lào xây dựng chợ phiên biên giới để giao lưu, thúc đẩy phát triển thương mại, dịch vụ ở các cặp bản kết nghĩa Việt - Lào", Chủ tịch UBND xã Lìa Trần Đình Dũng bày tỏ quyết tâm.

Khi người Mày và Khùa về chung... “một nhà”

Bên núi Giăng Màn, từ nhiều đời qua, người Mày (dân tộc Chứt) và người Khùa (dân tộc Bru-Vân Kiều) cùng sinh sống đoàn kết, gắn bó keo sơn như anh em máu thịt. Trải qua nhiều giai đoạn lịch sử khác nhau, họ từng là những người cùng chung một xã rồi chia tách, mãi đến ngày 1/7/2025 thì lại về chung... “một nhà” là xã Dân Hóa mới...



Xã Dân Hóa đẩy mạnh xóa nhà tạm, nhà dột nát cho đồng bào

-Ảnh: V.M

□ VĂN MINH

Đất anh hùng nơi đây Giang Màn

Theo nhiều tài liệu lịch sử của tỉnh Quảng Bình (cũ), trước Cách mạng Tháng Tám năm 1945, tại địa bàn xã Dân Hóa, Nhân dân các dân tộc anh em đã đoàn kết một lòng, phối hợp chặt chẽ với các dân tộc tại Lào có chung đường biên giới cùng đấu tranh chống giặc Pháp xâm lược. Đến ngày 25/8/1945, chính quyền địch tại vùng Trọng Hóa, Dân Hóa... đã hoàn toàn tan rã, cuộc khởi nghĩa giành chính quyền ở đây đã giành thắng lợi.

Lịch sử Đảng bộ huyện Minh Hóa (tập 1, trang 70-71) ghi lại: “Ở Dân Hóa có Hồ Xa Đa, Hồ Nhoi người dân tộc Bru-Vân Kiều nuôi các đảng viên khi sang Thái Lan ở

lại hàng tháng trời. Sau đó cung cấp lương thực, thực phẩm giúp các đảng viên trong những ngày vượt đường trường qua Lào, sang Thái. Đầu năm 1944, trong một lần về hoạt động xây dựng cơ sở và phát triển phong trào cách mạng bị binh lính đồn La Trọng bủa vây, chặn bắt, ông Nguyễn Văn Huyền đã được ông Hồ Nhoi thông minh giấu trong gùi rồi đưa lên rẫy, nhờ đó thoát được vòng vây của thực dân Pháp. Hành động này thể hiện trí thông minh, lòng dũng cảm của con người các dân tộc ở Dân Hóa”.

Đi qua hai cuộc kháng chiến, trên địa bàn xã Dân Hóa có ông Hồ Phòm được Chủ tịch nước phong tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân năm 1967; ông Hồ Huân được Nhà

nước tuyên dương Chiến sĩ thi đua chống Mỹ, cứu nước năm 1968... Hiện nay, trên tuyến đường 12A ngang qua địa bàn xã Dân Hóa có 5 di tích lịch sử quốc gia, gồm: Nhà bia tưởng niệm các anh hùng liệt sĩ tại đồi Cha Quang, tượng đài chiến thắng Bãi Dinh, Cổng Trời, trận địa Nguyễn Viết Xuân và tượng đài chiến thắng Cha Lo... Những di tích lịch sử này là “bằng chứng sống”, chứng minh cho sự tàn khốc của chiến tranh cũng như tinh thần, ý chí chiến đấu kiên cường của quân và dân ta trên đất Dân Hóa năm xưa.

“Chủ nghĩa anh hùng cách mạng thể hiện trong đức hy sinh cao cả ở mọi tầng lớp nhân dân từ lão dân quân đến em bé đang tuổi học trò, từ cộng đồng dân cư người Việt đến các dân tộc ít

người... Nhờ vậy mà từ một địa bàn hẻo lánh xa xôi, những địa danh và sự kiện lịch sử Minh Hóa đã vượt qua khỏi giới hạn địa phương, trở thành niềm tự hào của cả nước và có tiếng vang quốc tế"-Lịch sử Đảng bộ huyện Minh Hóa (tập 1, trang 298).

Đoàn kết xây dựng cuộc sống ấm no

Sự kiện hợp nhất hai xã Dân Hóa và Trọng Hóa (cũ) để trở thành xã Dân Hóa hôm nay không chỉ mang ý nghĩa lịch sử mà còn là bước ngoặt quan trọng để xây dựng cuộc sống ấm no, hạnh phúc hơn cho đồng bào người Mày và Khùa bên dãy Giăng Màn.

Ông Hồ Văn Lin (người Khùa, nguyên Bí thư Đảng ủy xã Dân Hóa cũ), trú tại bản La Trọng 1, xã Dân Hóa, tâm sự: "Được sinh ra và lớn lên ở mảnh đất này nên tôi rất hiểu về tình cảm gắn bó, đoàn kết giữa người Mày và Khùa như chính anh em ruột thịt trong cùng một gia đình vậy. Trước đây, khi đường sá đi lại khó khăn, cuộc sống cơ cực, người Mày và Khùa luôn sẵn sàng đoàn kết hỗ trợ nhau xua đuổi thú rừng tàn phá cây màu để lao động sản xuất được thuận lợi. Hai dân tộc cũng thường chia sẻ với nhau từng miếng ăn, giọt nước uống lúc lên nương, thăm rẫy. Sự qua lại thăm nom lẫn nhau thường xuyên cũng khiến nhiều cặp đôi người Mày và Khùa nên duyên vợ chồng, sống rất hạnh phúc, khăng khít. Các thế hệ con cháu có chung dòng máu



Nguyên Chủ tịch UBND xã Dân Hóa (cũ) Hồ Pheo trò chuyện cùng cán bộ Biên phòng

-Ảnh: V.M

Mày, Khùa đang ngày càng nhân lên, hầu như ở bản nào của xã Dân Hóa cũng có cặp đôi, nhiều nhất là ở các bản: Y Leng, Ba Lóoc, K-Ai, Độ, Tà Vờng, Pa Choong...".

Hồ Pheo (SN 1952) là người Mày, nguyên Chủ tịch UBND xã Dân Hóa cũ hiện là người có uy tín ở bản K-Ai, xã Dân Hóa. Ông cho hay: "Tuy hai dân tộc Mày, Khùa đều có nền văn hóa tương đối riêng biệt, nhưng vẫn có những quan niệm về đời sống tâm linh tương đối giống nhau. Ở lễ hội cúng thần Cu Lôông Cờ Tôốc (thần trời và thần đất) và tục lệ buộc chỉ cổ tay (vào dịp đầu năm mới), cả người Mày và người Khùa đều khấn vái thần linh để cầu cho mưa thuận gió hòa, tránh được thiên tai, dịch bệnh; cầu mong cho cuộc sống

người Mày, Khùa luôn gặp an yên, sức khỏe và giáo dục cho mọi người trong dòng tộc luôn đoàn kết, gắn bó thân tình với nhau, biết ơn tổ tiên, nguồn cội, yêu mến quê hương, đất nước... Với truyền thống gắn bó, đoàn kết giữa người Mày và người Khùa được vun đắp qua nhiều đời, giờ đây khi được về chung "một nhà", chúng tôi sẽ tiếp tục phát huy sự đoàn kết để dựng xây bản làng vùng biên ngày càng thêm phần ấm no, giàu đẹp".

Theo ông Đinh Xuân Thông, Bí thư Đảng ủy xã Dân Hóa, sau quá trình sắp xếp, hợp nhất, công tác tổ chức xây dựng Đảng được thực hiện nghiêm túc, chặt chẽ đã góp phần bảo đảm cho Đảng bộ xã Dân Hóa luôn đoàn kết, thống nhất, năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu được nâng lên. Hiệu lực, hiệu quả quản lý, chỉ đạo, điều hành của chính quyền cũng được tăng cường; công tác cải cách hành chính, thực hiện chuyển đổi số được chú trọng thực hiện phù hợp với điều kiện địa phương... Nhờ đó, bức tranh kinh tế xã Dân Hóa đang trên đà phát triển ổn định, bền vững, đời sống người dân hứa hẹn sẽ có nhiều khởi sắc cả về vật chất lẫn tinh thần.

Xã Dân Hóa đã tổ chức thành công lễ kết nghĩa cụm dân cư hai bên biên giới Việt Nam - Lào (giữa xã Dân Hóa và cụm bản Lảng Kháng, huyện Bua Lạ Pha, tỉnh Khăm Muôn). Qua đó, tăng cường tình đoàn kết, hữu nghị đặc biệt giữa Nhân dân hai bên biên giới, đáp ứng tâm tư, nguyện vọng chính đáng của đồng bào các dân tộc hai bên; góp phần thắt chặt tình thân đoàn kết, gắn bó và xây dựng Việt Nam - Lào hòa bình, hữu nghị, phát triển.

CHUYỆN VỀ NỮ DÂN QUÂN DU KÍCH BẾN ĐÒ TÙNG LUẬT

□ HỒ NGUYỄN KHA

Bà chính là nữ dân quân du kích, thương binh 4/4 Ngô Thị Thọ làm nhiệm vụ chiến đấu và phục vụ chiến đấu nơi Bến đò Tùng Luật năm xưa, hiện đang ở tại thôn Tùng Luật, xã Cửa Tùng, tỉnh Quảng Trị. Cuộc đời tham gia cách mạng của bà như tầng ký ức được lật giở theo từng câu chuyện, từng hoàn cảnh, từng khúc đoạn không chấp nối liền mạch nhưng lôi cuốn và xúc động. Bà chỉ tay lên tấm bàn thờ có di ảnh một người lính rồi bảo: “Tôi với người yêu được tổ chức phân công chèo chung một chiếc thuyền để đưa bộ đội từ bến đò B vượt sông Bến Hải vào Nam tham gia chiến trường và hoạt động cách mạng, sau đó đã nên vợ nên chồng”.

Bà Thọ nhớ lại, trong một đêm hai người làm nhiệm vụ đưa các chiến sĩ thuộc đơn vị Sông Dinh

vào Nam chiến đấu, lúc trở về thì gặp pháo của Hạm đội 7 bắn xối xả. Ông chèo đằng lái, bà chèo đằng mũi nhưng chiếc thuyền chao đảo không thể vào được bờ. Lúc đó bà hỏi ông: Hay là để tôi nhảy xuống sông cầm dây dắt thuyền vào bờ? Ông liền bảo: “Đừng nhảy xuống sông lỡ trúng bom chết không tìm được xác”. Hai người cố sức đưa thuyền vào gần bờ thì một mảnh đạn vèo đến, rơi cạnh bà tằm gang tay. Bà hét lên thì ông lao tới ôm chầm và nói: “May không tôi mất người đồng chí quý mến!”. Từ hôm đó, tình yêu nảy nở giữa hai người nhưng phải đến 3 năm sau mới tổ chức đám cưới.

Trong gần chục năm trời phục vụ chiến đấu ở Bến đò Tùng Luật, bà Thọ đã đưa đón hàng trăm lượt bộ đội qua sông. Hằng ngày, tầm 5 đến 8 giờ tối là bộ đội ta từ bờ Bắc qua bờ Nam đông nhất. Ngoài nhiệm vụ đưa bộ đội qua sông, bà còn nhận thêm nhiệm vụ đón thương binh trở về. Một công việc

Bà ngồi tựa tay lên mặt bàn gỗ đã cũ, đầu hướng ra phía bờ sông-nơi có rặng dừa tỏa bóng-nét mặt đêm chiêu đưa ánh mắt nhìn khách lạ vào nhà. Thoạt đầu bà miễn cưỡng tiếp chúng tôi nhưng sau một hồi trò chuyện, bà nhận ra sự thiện cảm của tôi cùng đồng nghiệp nên vui vẻ và thân thiện hơn.

mà theo bà luôn gieo vào lòng một nỗi lo lắng bởi tình thương dành cho các chiến sĩ, nhất là đối với các thương binh nặng khi mà sự sống, cái chết chỉ trong gang tấc. Cũng trong thời gian ấy, bà cùng đồng đội mấy lần thoát chết.

Với bà Thọ, niềm kiêu hãnh tự hào nhất của cuộc đời là được cống hiến tuổi xanh xuân cho cách mạng. Công việc chèo thuyền dẫu không vất vả lắm nhưng luôn có những cung bậc cảm xúc khác



Bà Thọ và bà Thị kể về cuộc đời hoạt động cách mạng của mình

-Ảnh: H.N.K

nhau lúc tuổi trẻ và trái tim luôn rung động trước cuộc sống. Bà Thọ thừa nhận là không thể nhớ hết tên của các chiến sĩ mà chỉ nhớ mỗi giọng miền Bắc. Mỗi chuyến qua sông chỉ vài trăm mét không đủ thời gian hỏi han nên bà luôn tâm niệm và cầu mong cho các anh được bình an trong chiến trường ác liệt.

Vậy nhưng trong hàng ngàn bộ đội qua sông, bà Thọ vẫn nhớ một người tên Thế thuộc đơn vị đặc công hải quân. Sở dĩ bà Thọ nhớ là vì đơn vị ông Thế đóng quân ở xã Vĩnh Trung (nay là xã Vĩnh Hoàng). Hằng đêm ông mang theo khẩu súng xếp và chỉ qua sông một mình. Bí mật nhiệm vụ không cho phép bà hỏi han nhiều nhưng cứ sau mỗi lần ông từ thuyền lên bờ thì luôn ngoái đầu lại vẫy tay chào bà. Bà Thọ kể, ông Thế viết rất nhiều thư gửi cho bà và ký tên Thế Sinh nhưng chỉ hỏi han trò chuyện. Rồi có một lần ông Thế tặng bà chiếc dù hoa làm kỷ niệm nhưng bà không nhận vì cảm thấy

chiếc dù đó rất cần thiết đối với ông. Tình đồng chí, đồng đội giữa bà Thọ với ông Thế chỉ dừng lại ở đó. Đến nay bà vẫn nhớ mấy câu thơ mà ông Thế viết tặng. Tôi gợi ý đọc lại nhưng bà từ chối và biện hộ rằng do không nhớ hết nên thôi.

Tôi về Bến đò Tùng Luật và cảm nhận khung cảnh thanh bình với hàng dừa soi bóng bên dòng sông

yên ả. Chiều xuống, người dân thôn Tùng Luật thong thả ngồi trên những hàng ghế đá hóng mát và rôm rả chuyện trò. Đó là những câu chuyện về quá khứ, hiện tại, tương lai... Và lịch sử luôn khắc ghi về chiến công của những con người bình dị nhưng đã góp một phần thanh xuân tươi đẹp của đời mình với nhiệm vụ vẻ vang trên bến đò này.

Bến đò Tùng Luật thuộc xã Vĩnh Giang, nay thuộc xã Cửa Tùng được xếp hạng di tích lịch sử quốc gia đặc biệt vào năm 2013. Trong những năm 1956-1965, đây là nơi bắt đầu những chuyến đò xuyên màn đêm, bí mật đưa chiến sĩ, cán bộ vào Nam hoạt động. Từ giữa năm 1967 đến đầu năm 1973, Bến đò Tùng Luật đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng ủy và Xã đội Vĩnh Giang. Tại đây, thường xuyên có một đại đội dân quân gồm 80 người, biên chế thành 4 phân đội: Phân đội chèo thuyền vượt sông, rà phá bom mìn; phân đội vận tải, tiếp tế cho Cồn Cỏ; phân đội bảo vệ pháo phòng không 12,7 ly và đại liên; phân đội đào địa đạo, công sự, hầm hào, lán trại, tổ chức cứu thương, di chuyển thương binh, tử sĩ và tập kết hàng hóa trực tiếp làm nhiệm vụ chiến đấu, phục vụ chiến đấu.

Bắt nguồn từ tình yêu tha thiết với những trang sử hào hùng, niềm tự hào về quá khứ dân tộc, họ chọn con đường trở thành giáo viên Lịch sử. Và rồi, cũng chính từ tình yêu đặc biệt ấy, những giáo viên này đã “truyền lửa” cho bao thế hệ học trò, khơi dậy trong các em lòng tự tôn dân tộc, để mỗi người trẻ không chỉ biết về quá khứ mà còn trân trọng hiện tại và vững tin vào tương lai.

Những người “truyền lửa”

Truyền cảm hứng

Trong căn phòng học yên ắng, ánh nắng ban mai tràn qua ô cửa sổ, cô giáo Nguyễn Thị Sáu (SN 1980), giáo viên chủ nhiệm lớp 11 chuyên Lịch sử, Trường THPT chuyên Võ Nguyên Giáp, bắt đầu bài học bằng một câu hỏi không có trong sách giáo khoa: “Theo các em, điều gì khiến một dân tộc vừa thoát khỏi ách đô hộ hơn 80 năm có thể vùng dậy giành chính quyền chỉ trong vòng nửa tháng?”. Cả lớp lặng im, rồi những cánh tay chậm rãi giơ lên. Không khí lớp học như được quay ngược về mùa thu năm 1945. Những sự kiện chính trị khô khan bỗng trở nên sống động qua lời kể của cô Sáu, người đã có 22 năm gắn bó với bảng đen, phấn trắng và những trang sử vàng của dân tộc.

Không còn là những dòng chữ vô hồn trên trang sách, Cách mạng Tháng Tám hiện lên qua bài giảng của cô Sáu như một thước phim quay chậm đầy kịch tính và cảm xúc. “Cô Sáu giảng về lịch sử rất hay. Nghe cô kể về khí thế cả dân tộc vùng lên, em thấy lòng mình rạo rực, tự hào vô cùng”, em

Nguyễn Trường Hải, học sinh (HS) lớp 11 chuyên Lịch sử, thành viên đội dự tuyển học sinh giỏi (HSG) quốc gia tự hào về cô giáo của mình.

Chia sẻ của Trường Hải cũng là tình cảm của biết bao thế hệ học trò dành cho người giáo viên tâm huyết ấy. Với cô Sáu, mỗi giờ lên lớp là một hành trình gieo hạt giống yêu nước vào tâm hồn học trò. Cô đặc biệt chú trọng việc đổi mới phương pháp giảng dạy để mỗi giờ học không còn khô khan mà trở nên sinh động, lôi cuốn. Sự tận tâm của cô đã gặt hái được những “trái ngọt” đáng tự hào. Với vai trò là thành viên Hội đồng bồi dưỡng HSG quốc gia môn Lịch sử và nhiều năm làm chủ nhiệm đội tuyển, cô đã cùng học trò viết nên những trang vàng thành tích. Từ năm học 2019-2020 đến năm học 2023-2024, đội tuyển HSG quốc gia môn Lịch sử của tỉnh đã đạt 26 giải, trong đó có 1 giải nhất, 8 giải nhì, 4 giải ba và 13 giải khuyến khích. Ngoài ra, dưới sự dẫn dắt của cô, nhiều HS đã đạt thành tích cao trong các kỳ thi HSG cấp tỉnh. Những giải thưởng ấy là

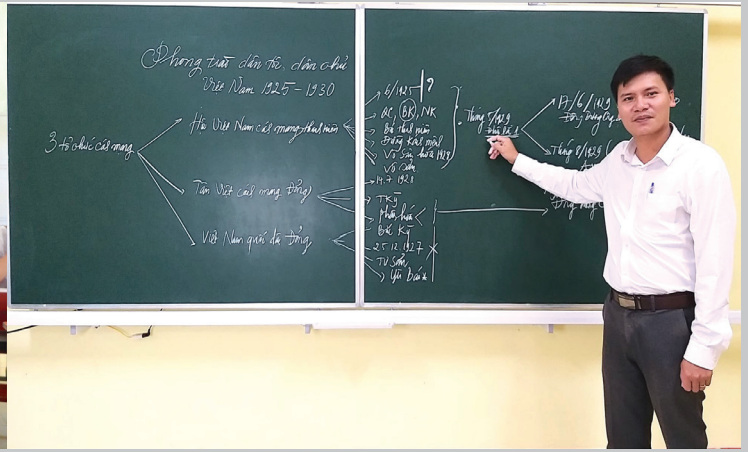
minh chứng rõ nét cho sự tận tâm, chuyên nghiệp và hiệu quả trong phương pháp bồi dưỡng của cô.

Cũng có 22 năm gắn bó với bộ môn Lịch sử, thầy giáo Lê Đức Anh (SN 1979), Trường THPT Triệu Phong, đã bền bỉ “thắp lửa” đam mê sử học cho nhiều thế hệ HS. Với thầy, thành công không phải là điểm số hay giải thưởng mà là khi những HS từng chán học Lịch sử bỗng quay ngược yêu thích rồi say mê. “Lịch sử không phải để học thuộc mà để hiểu, để cảm và để sống có trách nhiệm hơn”, đó là những lời thầy Đức Anh thường nhắc nhở HS. Không khô khan, sáo rỗng, những câu chuyện lịch sử qua bài giảng của thầy Anh trở nên gần gũi, chân thực và lay động.

Suốt những năm gắn bó với nghề, thầy luôn đau đầu với câu hỏi: Làm sao để HS không còn thấy Lịch sử là môn học khô khan? Và câu trả lời chính là tình yêu với lịch sử, là nhiệt huyết, trách nhiệm của người thầy. Với thầy, dạy sử không chỉ là kể chuyện quá khứ mà là cách để gieo lòng biết ơn và trách nhiệm vào trái tim HS, để các em hiểu mình là một phần trong dòng



Với cô Sáu, mỗi giờ lên lớp là một hành trình gieo hạt giống yêu nước vào tâm hồn học trò
- Ảnh: T.A



Thầy giáo Nguyễn Đăng Truyền luôn trăn trở làm sao để học trò không học sử vì bắt buộc, mà vì đam mê
- Ảnh: T.A

“Trong thời đại hiện nay, khi thế hệ trẻ tiếp cận với quá nhiều luồng thông tin, việc giữ gìn và phát huy các giá trị truyền thống rất quan trọng. Chính vì vậy, các thầy, cô giáo Lịch sử chính là người thắp lên ngọn lửa của niềm tự hào dân tộc, để lịch sử không chỉ nằm trên trang sách, mà còn là dòng máu chảy trong huyết quản những người trẻ để họ viết trang sử vàng của ông cha bằng những việc làm thiết thực, ý nghĩa và đáng trân trọng”, cô giáo Nguyễn Thị Hải Yến, Hiệu trưởng Trường THPT chuyên Võ Nguyên Giáp nhấn mạnh.

chảy của dân tộc và chính mình cũng đang viết tiếp lịch sử hôm nay.

Nuôi dưỡng tình yêu sử học

Từng bị xem là môn học “khó nhằn” với những mốc thời gian và sự kiện khô khan, nhưng giờ đây, Lịch sử đang dần trở thành niềm yêu thích của nhiều HS khi được các giáo viên “truyền lửa” bằng tình yêu nghề, yêu lịch sử và sự đổi mới không ngừng.

Thầy giáo Nguyễn Đăng Truyền (SN 1984), giáo viên Trường THPT Trần Hưng Đạo, với 19 năm đứng lớp, luôn trăn trở làm sao để học trò không học sử vì bắt buộc, mà vì đam mê. Bằng giọng kể truyền cảm và cách đặt vấn đề mở, mỗi tiết học của thầy là một câu chuyện, một hành trình sống động giúp HS thấy lịch sử không xa vời, mà gần gũi. Không chỉ truyền cảm hứng qua lời giảng, thầy Truyền còn chủ động đổi mới phương pháp giảng dạy: Cho HS thảo luận nhóm, sử dụng hình ảnh tư liệu, clip, sơ đồ tư duy... Từ đó, HS được học Lịch sử bằng nhiều giác quan, bằng cảm xúc chứ không chỉ qua con chữ.



Nhiều trường học tổ chức giáo dục truyền thống cách mạng tại các di tích lịch sử, “địa chỉ đỏ”

- Ảnh: T.A

Tại nhiều trường học khác, các giáo viên cũng tích cực ứng dụng công nghệ, sử dụng video, clip tư liệu, hình ảnh minh họa sinh động để biến các sự kiện lịch sử trở nên gần gũi và chân thực. Không chỉ trong lớp học, các sân chơi lịch sử, hoạt động ngoại khóa, tham quan di tích... cũng góp phần đưa HS đến gần hơn

với lịch sử một cách tự nhiên và đầy hứng thú.

Lịch sử sẽ không còn khô khan khi mỗi giáo viên biết “thổi hồn” vào mỗi bài giảng. Và chính tình yêu, sự sáng tạo của người thầy là cầu nối đưa HS về với nguồn cội, để hiểu hơn, yêu hơn, tự hào hơn về dân tộc, đất nước, để làm hành trang vững bước vào tương lai.



Em Tạ Quang Duy (thứ nhất bìa phải) hăng say tập luyện cùng đồng đội
- Ảnh: NVCC

Em Trường Giang (trái) và Thái Bảo chụp ảnh lưu niệm sau giờ tập luyện
- Ảnh: NVCC

Tuổi trẻ Quảng Trị tại “concert quốc gia”

□ QUANG HIỆP

Ở tuổi cống hiến, việc góp mặt trong đội hình diễu binh, diễu hành kỷ niệm 80 năm Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 2/9 là niềm vinh dự, tự hào của nhiều bạn trẻ. Vượt nắng, thắng mưa để tập luyện cho sự kiện được ví là “concert quốc gia”, những gương mặt ưu tú đến từ Quảng Trị đã và đang để lại dấu ấn đẹp.

Vượt nỗi đau, góp sức cho sự kiện lớn

Những ngày này, hai anh em: Trần Trường Giang (sinh năm 2003) và Trần Thái Bảo (sinh năm 2006), sinh viên Đại học Kỹ thuật-Hậu cần Công an nhân dân (CAND) đang ráo riết tập luyện cho lễ diễu binh, diễu hành kỷ niệm 80 năm Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 2/9. Dẫu vất vả nhưng cả hai anh em đều thấy những giọt mồ hôi mình đổ ra hoàn toàn xứng đáng.

Giang và Bảo sinh ra, lớn lên ở xã Vĩnh Hoàng, tỉnh Quảng Trị. Hiểu những vất vả, lo toan của ba mẹ, từ nhỏ, hai anh em đã nỗ lực học tập. Cả Giang và Bảo đều là học sinh giỏi 12 năm liền.

Không những thế, các em còn đạt nhiều giải cao trong các kỳ thi học sinh giỏi cấp tỉnh, huyện. Bảo bước vào Đại học Kỹ thuật Hậu cần CAND với danh hiệu thủ khoa.

Trên ghế giảng đường, tình cảm anh em Giang và Bảo thêm phần khăng khít. Vì thế, khi cùng được lựa chọn tham gia lễ diễu binh, diễu hành kỷ niệm 80 năm Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 2/9, cả hai rất mừng. Hai anh em nắm tay nhau, hứa quyết tâm vượt qua mọi thử thách. “Trong thời gian tập luyện, chúng em nhận tin ba qua đời. Nỗi đau khiến tim hai anh em như bị siết chặt. Khi còn sống, ba rất vui vì biết chúng em được tham gia lễ diễu binh, diễu hành.

Ba thường xuyên điện thoại, động viên chúng em”, Giang kể.

Sau khi trở về chịu tang ba, Giang và Bảo nhắc nhủ nhau biến niềm thương, nỗi nhớ thành động lực. Vì thế, hai em tiếp tục dồn tâm huyết, công sức để tập luyện cho sự kiện lớn sắp tới. Cả hai đều tin, ba luôn dõi theo các em, không chỉ trong dịp này mà cả chặng đường dài phía trước.

Hai lần làm khối trưởng diễu binh

Góp mặt tại lễ diễu binh kỷ niệm 50 năm ngày Giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước ở vị trí Trưởng Khối nữ Dân quân miền Bắc, Lê Anh Quỳnh (sinh năm 2002), trú tại xã Ái Tử gây ấn tượng với gương mặt sáng, ánh mắt kiên định, tự tin... Hình ảnh của Quỳnh đã

lần trước nhưng lần này Quỳnh vẫn dồn hết tâm sức để luyện tập chăm chỉ.

Sinh ra, lớn lên trong một gia đình nông dân, từ nhỏ, Quỳnh đã xác định, con đường ngắn nhất đưa mình đến tương lai tươi sáng là học tập. Sau 12 năm đèn sách, em đã trở thành sinh viên Trường Đại học Luật, Đại học Huế. Rời ghế giảng đường, Quỳnh sớm tìm được công việc phù hợp. Dẫu vậy, khi hay tin có đợt tuyển nữ dân quân tham gia diễu binh kỷ niệm 50 năm ngày Giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước, Quỳnh đã gác lại công việc để đăng ký tham gia. “Từ nhỏ, em thích xem các buổi diễu binh, diễu hành. Em luôn mong muốn mình đứng vào hàng ngũ

tháng ngày đẹp nhất của tuổi trẻ”, Quỳnh nói.

Niềm vui của đảng viên tuổi 18

Trong số các bạn trẻ Quảng Trị đang tập luyện cho lễ diễu binh, diễu hành kỷ niệm 80 năm Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 2/9, Tạ Quang Duy (sinh năm 2006) là đảng viên được kết nạp năm 18 tuổi, có nhiều thành tích ấn tượng.

Trước khi trở thành tân sinh viên ngành Trinh sát kỹ thuật, Đại học Kỹ thuật-Hậu cần CAND, Quang Duy là học sinh lớp chuyên Toán, Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn, phường Nam Đông Hà. Ngoài 12 năm liền nhận danh hiệu học sinh giỏi, Duy còn sở hữu Huy chương Đồng Olympic Hình học Iran; đoạt giải Khuyến khích môn Toán tại kỳ thi học sinh giỏi cấp tỉnh; được Trường Đại học FPT trao tặng học bổng tài năng; liên tục nhận học bổng khuyến học của Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn... Không chỉ học giỏi, Duy còn giành nhiều huy chương tại các cuộc thi bơi lội, võ thuật. Mới đây, Duy đã mang về Huy chương Đồng tại Giải vô địch cúp tài năng trẻ Việt Nam lần thứ IV do Học viện Quốc tế Võ thuật Việt Nam tổ chức.

Là người con của miền quê cách mạng, lại sinh trưởng trong một gia đình giàu truyền thống, từ nhỏ, Duy đã dành tình yêu cho màu áo CAND. Hiểu rằng ước mơ trở thành một chiến sĩ “Vì nước quên thân, vì dân phục vụ” không dễ thực hiện, em miệt mài học tập, rèn luyện. Những danh hiệu, giải thưởng gặt hái được trên con đường thực hiện ước mơ là niềm vui, động lực để em tiến bước.

Với Quang Duy, việc được lựa chọn tham gia sự kiện lớn của đất nước sắp tới là vinh dự lớn. Khoác màu áo CAND, em càng ý thức hơn trách nhiệm của mình. Vì thế, tinh thần “vượt nắng, thắng mưa, hoàn thành tốt nhất nhiệm vụ” luôn thường trực trong suy nghĩ của chàng trai người Quảng Trị.



Em Lê Anh Quỳnh để lại ấn tượng đẹp tại lễ diễu binh kỷ niệm 50 năm ngày Giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước

- Ảnh: NVCC

xuất hiện trên nhiều mặt báo và mạng xã hội.

Chuyện trò với phóng viên, Quỳnh cho biết, hiện nay, em đang tiếp tục tập luyện cho lễ diễu binh, diễu hành kỷ niệm 80 năm Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 2/9. Lần này, Quỳnh được “chọn mặt gửi vàng” làm Trưởng Khối nữ Dân quân các dân tộc Việt Nam. Dù đã có nhiều kinh nghiệm sau khi trải qua 4 tháng tập luyện ở lễ diễu binh

ấy vào một dịp trọng đại của đất nước. Rất mừng là ba mẹ và các chị đều ủng hộ quyết định này của em”, Quỳnh kể.

Trở về sau lễ diễu binh, những kỷ niệm đẹp vẫn in sâu trong Quỳnh. Chính những kỷ niệm ấy đã thôi thúc em lần thứ hai đến với sự kiện lớn của đất nước. “Từng tham gia ở lần đầu tiên nên em biết những khó khăn sẽ gặp. Thế nhưng, em không ngại. Em thấy mình đang sống trong

Tổ quốc trong tim kiều bào trẻ

Mùa hè năm 2025 trở nên đặc biệt hơn với 110 bạn trẻ kiều bào đang sinh sống, học tập và làm việc tại 31 quốc gia, lãnh thổ trên khắp thế giới khi tham gia Trại hè Việt Nam. Chuỗi hoạt động qua nhiều địa phương trên dải đất hình chữ S đã góp phần khắc ghi trọn vẹn hơn hình ảnh Tổ quốc và truyền cảm hứng mạnh mẽ về tình yêu quê hương để các kiều bào trẻ nỗ lực học tập, cống hiến.

sử, văn hóa dân tộc. Hiểu được giá trị của hòa bình hôm nay, em và các bạn đang sinh sống ở khắp nơi trên thế giới càng phải nỗ lực nhiều hơn để làm rạng danh đất nước”.

Với chủ đề “Viết tiếp câu chuyện hòa bình”, Trại hè Việt Nam năm nay đã đi qua nhiều địa phương trên cả nước, tổ chức các hoạt động phong phú như: Tri ân tổ tiên, các anh hùng liệt sĩ; gặp gỡ, giao lưu giữa thanh niên kiều bào với nhau và thanh niên kiều bào với thanh niên trong nước; tìm hiểu lịch sử, văn hóa, phong tục truyền thống của dân tộc; tham quan các danh lam thắng cảnh, văn hóa vật thể và phi vật thể của Việt Nam.

Trong chuỗi hành trình ấy, một trong những nơi gây ấn tượng mạnh mẽ với Mai Thanh Long, đến từ Cộng hòa Séc là Quảng Trị. Dâng nén hương thơm viếng các anh hùng liệt sĩ đang yên nghỉ tại Nghĩa trang liệt sĩ quốc gia Trường Sơn, em không kim được nước mắt. Sinh ra và lớn lên ở đất nước cách Việt Nam hơn 9.000km, Thanh Long chỉ biết về Việt Nam qua những câu chuyện do ông bà, bố mẹ kể hàng đêm. “Tiếng Việt của em không tốt lắm nhưng em nghe và hiểu hết những khó khăn, gian khổ của thế hệ đi trước để đổi lấy hòa bình hôm nay. Em rất xúc động khi đến thăm viếng các anh hùng liệt sĩ đang yên nghỉ tại đây. Trở về, em sẽ kể cho gia đình, bạn bè của mình nghe về một đất nước Việt Nam tươi đẹp và phát triển”, Thanh Long nói bằng giọng tự hào.



Thành viên Trại hè Việt Nam năm 2025 chụp ảnh lưu niệm tại Quảng trường Hồ Chí Minh, phường Đồng Hới

- Ảnh: T.P

❑ TRÚC PHƯƠNG

Tự hào 2 tiếng Việt Nam

Tham gia hành trình cùng Trại hè Việt Nam năm 2025 đến những vùng đất, địa danh từng bị tàn phá bởi chiến tranh, bom đạn nay hóa xanh tươi, trù phú, nhiều đại diện Việt kiều trẻ, trong đó có Vũ Phi Nhung (SN 2003) thốt lên rằng: “Đất nước mình tươi đẹp biết bao!”.

Sinh sống tại Cộng hòa Liên

bang Đức từ nhỏ nên hiểu biết của Nhung về quê hương phần nhiều dựa vào thông tin, hình ảnh trên sách vở, mạng xã hội. Thế nên khi được cùng thành viên tham gia hành trình của Trại hè Việt Nam theo dọc chiều dài Tổ quốc, tận mắt chứng kiến cảnh đẹp của quê hương, em như vỡ òa trong niềm hạnh phúc, tự hào. Nhung cho biết: “Trại hè Việt Nam năm 2025 thực sự là một kỷ niệm đáng nhớ khi em được trở về quê hương, tìm hiểu, khám phá nhiều hơn về lịch



Vann Bora thành kính dâng hương tại Nghĩa trang liệt sĩ quốc gia Trường Sơn

- Ảnh: T.P



Với kiều bào trẻ, câu chuyện về sự hy sinh của các cựu chiến binh rất hấp dẫn

- Ảnh: T.P

“Viết tiếp câu chuyện hòa bình” cho kiều bào trẻ

Hành trình Trại hè Việt Nam với Thái Thiện Minh Hiếu (SN 2003), hiện đang sinh sống tại Singapore là một trải nghiệm thú vị, ý nghĩa. Bởi không chỉ được trở về quê hương, em còn được tìm hiểu thêm về lịch sử, văn hóa và con người Việt Nam. “Một trong những điều sâu sắc nhất mà em cảm nhận được chính là sự kết nối mạnh mẽ với quê hương. Dù sinh ra và lớn lên tại Việt Nam nhưng từ nhỏ em đã cùng gia đình sang Singapore nên chưa có cơ hội đi nhiều nơi. May mắn là thông qua hành trình này, em có cơ hội đi dọc Tổ quốc và tận mắt nhìn ngắm quê hương”, Hiếu bộc

Chương trình Trại hè Việt Nam là một sự kiện thường niên do Ủy ban Nhà nước về người Việt Nam ở nước ngoài (Bộ Ngoại giao) phối hợp với các bộ, ngành, địa phương tổ chức. Đây không chỉ là sân chơi để các đại biểu thế hệ trẻ kiều bào tìm hiểu về đất nước mà còn là môi trường để giáo dục truyền thống yêu nước của dân tộc Việt Nam. Từ những trải nghiệm này, các em sẽ ngày càng thắt chặt tình đoàn kết, cùng nhau đưa đất nước vươn lên mạnh mẽ trong kỷ nguyên hội nhập và đổi mới.

bạch. Chứng kiến sự thay đổi, vươn lên mạnh mẽ của Việt Nam như hiện nay, ngoài niềm tự hào, Hiếu cũng mong muốn có thể góp một phần nhỏ bé của mình vào sự phát triển chung của đất nước. Em tiết lộ, sau chuyến trở về này, em sẽ kết nối, giới thiệu với bạn bè nơi mình đang sống về một Việt Nam giàu dư địa, hiếu khách. Hiếu hy vọng sẽ có ngày càng nhiều sân chơi để thanh niên, sinh viên kiều bào có cơ hội trở về quê hương, tham gia các hoạt động trong nước, đặc biệt là các chương trình khởi nghiệp, góp vốn đầu tư.

Còn với Vann Bora (SN 2006), chàng trai gốc Việt sinh ra và lớn lên tại Vương quốc Campuchia, trong trái tim luôn chứa chan tình yêu dành cho mảnh đất hình chữ S. Đó là lý do mà đứng trước nhiều sự lựa chọn, em vẫn quyết định học tập tại Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch (TP. Hồ Chí Minh). “Em muốn sử dụng trí tuệ, kiến thức của mình để phục vụ, chăm sóc sức khỏe đồng bào mình”, Bora tâm sự. Dù chưa nói sôi nổi Việt nhưng ở trường, Bora tích cực tham gia vào nhiều hoạt động ngoại khóa, dự án nhằm thúc đẩy sự giao lưu và hợp tác giữa các nền văn hóa và cộng đồng khác nhau. Với em, cơ hội tham gia Trại hè Việt Nam năm 2025 vô cùng quý giá. Em đi để biết, để hiểu thêm về quê cha, đất tổ, về nơi vẫn thường được nghe qua câu chuyện, lời ru của bà, của mẹ.

Chủ nhiệm Ủy ban Nhà nước về người Việt Nam ở nước ngoài Nguyễn Trung Kiên cho biết: “Với chủ đề “Cùng nhau viết tiếp câu chuyện hòa bình”, Trại hè Việt Nam 2025 là lời nhắn nhủ, gửi gắm đến thế hệ trẻ Việt Nam, đặc biệt là thế hệ trẻ người Việt Nam ở nước ngoài, để các em tiếp nối lịch sử hào hùng của dân tộc, đồng hành với đất nước. Đây sẽ là hành trang tinh thần quý giá, tiếp thêm động lực để thế hệ trẻ kiều bào tiếp tục viết tiếp câu chuyện hòa bình bằng tình yêu, khát vọng và hành động cụ thể, vì một Việt Nam hòa bình, phát triển và nhân văn”.

Ngon lửa tuổi trẻ giữa thời đại mới

□ TRẦN TUYỀN

Tiếp nối truyền thống anh hùng của thế hệ cha anh, những người trẻ hôm nay đang khẳng định tài năng, trí tuệ và khát vọng cống hiến bằng những thành tựu trong học tập, công tác. Với tinh thần vươn lên, sẵn sàng đối mặt với thử thách, họ đang từng ngày tạo ra những giá trị mới, góp phần làm rạng danh quê hương, đất nước.

Người cán bộ tiên phong chuyển đổi số

Trần Thiện Hùng (SN 1990) sớm bén duyên với công nghệ thông tin từ những năm tháng còn ngồi trên ghế nhà trường. Tốt nghiệp đại học và quyết định trở về quê hương lập nghiệp, hành trình của anh là câu chuyện về sự nỗ lực không ngừng trong việc ứng dụng công nghệ để nâng cao hiệu quả công việc.

"Năm 2017, tôi mạnh dạn tham gia và đoạt giải nhất tại hội thi Tin học trẻ cấp tỉnh. Tiếp đó, tôi vinh dự đoạt giải nhì cá nhân và giải ba tập thể tại hội thi Tin học khối cán bộ, công chức trẻ toàn quốc. Những thành tích này đã tạo động lực để tôi tiếp tục phát huy thế mạnh của bản thân", Trần Thiện Hùng mở đầu câu chuyện.

Năm 2020, nhận thấy việc tư

vấn lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cần sự tổng hợp dữ liệu lớn và khoa học, anh đã tự học và nghiên cứu, thực hiện đề tài, sáng kiến "Ứng dụng phần mềm hỗ trợ lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được lập trình bằng ngôn ngữ C#". Phần mềm này sau đó đã được Hội đồng Khoa học - Sáng kiến tỉnh Quảng Bình (cũ) công nhận.

Hiện nay, với vai trò Trưởng phòng Định giá đất, Trung tâm Kỹ thuật Nông nghiệp và Môi trường (Sở Nông nghiệp và Môi trường), anh vẫn không ngừng học tập, tham gia nhiều phần việc quan trọng của đơn vị. Nhờ những đóng góp tích cực, anh vinh dự được Thủ tướng Chính phủ tặng bằng khen vì có thành tích xuất sắc trong công tác từ năm 2019-2023; Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Bình (cũ) tặng bằng khen trong 2 năm 2018 và 2024; đạt giải thưởng "Gương mặt trẻ Quảng Bình tiêu biểu năm 2024"; danh hiệu thanh niên tiên tiến toàn quốc lần thứ VIII, năm 2025...

Khát vọng nghiên cứu khoa học

Bác sĩ chuyên khoa Nội Tim mạch Trần Thanh Toàn (SN 1993), Bệnh viện hữu nghị Việt Nam-Cuba Đồng Hới được biết đến là tấm gương sáng về sự tận tâm với nghề và tinh thần nghiên cứu khoa học không mệt mỏi. "Sau khi tốt nghiệp chuyên ngành bác sĩ đa khoa, Trường đại học Y Dược Huế, tôi tiếp tục học thêm các khóa đào tạo chuyên sâu về cấp cứu tim mạch, điện tâm đồ, siêu

âm tim và can thiệp tim mạch... tại các trung tâm tim mạch lớn. Cùng với đó, tôi cũng hoàn thành chương trình thạc sĩ chuyên ngành Nội khoa, để có một nền tảng vững chắc khi theo đuổi lĩnh vực tim mạch chuyên sâu", anh Toàn kể.

Một trong những niềm vui lớn nhất của anh là được tham gia vào các ê-kíp can thiệp tim mạch, thực hiện thành công các ca đặt stent mạch vành, các ca siêu âm tim khó, góp phần cứu sống nhiều bệnh nhân mắc bệnh tim mạch nặng.

Bên cạnh công việc chuyên môn, anh Toàn còn dành nhiều tâm huyết cho nghiên cứu khoa học. Năm 2023, anh tham gia báo cáo tại hội nghị Tim mạch Cổ đô mở rộng; hội nghị tăng huyết áp toàn quốc lần V. Từ năm 2024 đến nay, anh có 2 đề tài nghiên cứu được đăng trên các tạp chí tim mạch uy tín của nước ngoài; 1 đề tài đăng trên Tạp chí Y học lâm sàng Bệnh viện Trung ương Huế, 2 đề tài với cương vị chủ nhiệm đã được hội đồng khoa học của bệnh viện thông qua; báo cáo tại Đại hội Tim mạch toàn quốc lần thứ 19, hội nghị tim mạch miền Trung - Tây Nguyên mở rộng lần thứ XIV...

Với những nỗ lực không ngừng, bác sĩ Toàn đã được Bộ trưởng Bộ Y tế tặng bằng khen trong công tác phòng chống Covid-19; Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Bình (cũ) tặng bằng khen vì những thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua yêu nước; đạt giải thưởng "Gương mặt trẻ Quảng Bình tiêu biểu năm 2024".

Nữ sinh đam mê văn học

Em Trương Nguyễn Bảo Ngân (SN 2007), lớp 12 chuyên Văn, Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn là một trong những gương mặt học sinh tiêu biểu của tỉnh Quảng Trị, không chỉ vì thành tích học tập xuất sắc mà còn bởi tinh thần nhiệt huyết trong các hoạt động xã hội.

Trong kỳ thi chuyển cấp, Ngân là á khoa của lớp chuyên Văn, Trường



Thạc sĩ, Bác sĩ Khoa Nội Tim mạch
Bệnh viện Hữu nghị Việt Nam - Cu Ba Đor

Người giữ cuộc sống

Bác sĩ Trần Thanh
Toàn nhận giải
thưởng “Gương mặt
trẻ Quảng Bình tiêu
biểu năm 2024”

-Ảnh: T.T

Anh Trần Thiện Hùng đạt danh hiệu
thanh niên tiên tiến toàn quốc lần thứ VIII,
năm 2025

-Ảnh: T.T

Trương Nguyễn Bảo Ngân (mặc
áo đoàn thanh niên) cùng các
thành viên tổ chức chương trình
“Góp xuân gọi nắng” tại Mái ấm
Phước Tuyền

-Ảnh: T.T

lớp 10, Ngân đã tham gia Dự án “Empower Women Asia” (thuộc tổ chức phi Chính phủ KIBV) và Câu lạc bộ (CLB) Báo chí truyền thông của trường với nhiều chương trình thiện nguyện hướng đến cộng đồng. Vào dịp Tết Nguyên đán 2024, với vai trò chủ nhiệm CLB, Ngân cùng các thành viên tổ chức chương trình “Góp xuân gọi nắng” tại Mái ấm Phước Tuyền (huyện Cam Lộ cũ). “Để tổ chức chương trình, trước đó 1 tháng, CLB tập trung gây quỹ và huy động được hơn 10 triệu đồng. Chúng em đã hỗ trợ mái ấm 5 triệu đồng tiền mặt, số tiền còn lại dùng để mua bánh kẹo và lì xì các em nhỏ. Sau hoạt động này, em hiểu nhiều điều hơn về cuộc sống”, Ngân bày tỏ.

Sơ Thu Hương, phụ trách Mái ấm Phước Tuyền cho hay, mái ấm là nơi nuôi dưỡng 33 em nhỏ người Vân Kiều từ 4-14 tuổi. Hầu hết, các em đều có hoàn cảnh éo le, đặc biệt khó khăn. Nhờ các anh chị trong CLB mà các em được trải nghiệm nhiều trò chơi thú vị, được ăn bánh kẹo, nhận quà và trò chuyện. Những điều này giúp các em có thêm niềm vui, học hỏi nhiều điều mới, tiếp thêm động lực để vượt qua khó khăn, vươn lên trong cuộc sống và học tập.

Bảo Ngân cho biết thêm: “Hiện tại, em đã đỗ xét tuyển thẳng vào 3 trường đại học uy tín và quyết định chọn ngành Marketing, Trường đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh. Trước khi nhập học, em đã tự nghiên cứu, học thêm các khóa marketing số để chuẩn bị tâm thế tốt nhất cho tương lai”.

THPT chuyên Lê Quý Đôn. Từ năm lớp 10 đến nay, em không ngừng học tập, trau dồi kiến thức về văn học và đã gặt hái được thành tích đáng nể. Trong năm học 2023-2024, em đoạt giải nhì kỳ thi học sinh giỏi tỉnh Quảng Trị và giải ba kỳ thi học sinh giỏi quốc gia môn Ngữ Văn; đạt danh hiệu “Học sinh 3 Tốt” cấp trung ương; nhận bằng khen của Tỉnh đoàn. Năm học 2024-2025, em đoạt giải nhất kỳ thi học sinh giỏi tỉnh Quảng Trị môn Ngữ Văn.

Là cô gái năng động nên từ năm

“Trần Thiện Hùng, Trần Thanh Toàn và Trương Nguyễn Bảo Ngân là ba câu chuyện, ba sắc màu khác nhau, nhưng ở họ đều có điểm chung, đó là tinh thần học hỏi không ngừng nghỉ và khát vọng đem lại giá trị thiết thực cho cộng đồng. Việc làm của những người này góp phần lan tỏa tinh thần học tập, rèn luyện, xây dựng quê hương”.

Bí thư Tỉnh đoàn Quảng Trị Trần Thị Thu

Nhớ về Hà Nội vàng son

Ôi ngày mười chín, ngày oanh liệt!
Sóng đỏ hoa vàng khắp bốn phương
Hà Nội tiếng reo hò bất tuyệt
Vang sang bờ nọ Thái Bình Dương.

Ba mươi sáu phố, ngày hôm ấy
Là những nhành sông đỏ sóng cờ
Chói lọi sao vàng, hoa vĩ đại
Năm cánh xòe trên năm cửa ô.

Xôn xao hành khúc "Xây đời mới"
Tráng khúc du dương "Ngọn Quốc kỳ"
Tóc bạc, má hồng mê vận hội
Cùng trai nước Việt hát "Ra đi"

Chen tiếng hoan hô, này khẩu hiệu
Muôn năm Chủ tịch Hồ Chí Minh!
Muôn năm Người lính già tiêu biểu...
Vì giang sơn quyết bỏ gia đình.

Ôi ngày mười chín - ngày sung sướng!
Vạn ước mong dồn một ước mong
Ôi mùa thu ấy, mùa tin tưởng!
Một tấm lòng mang vạn tấm lòng.

Ba Kỳ hỡi hỡi người dân Việt!
Mau vô trang cùng tiến bước lên
Cùng tiến bước mau! Thế một chết
Đòi hoa Hà Nội, sóng Long Biên.

Cho hoa kia nở vàng như cũ
Cho sóng này dâng đỏ gấp xưa...
Ôi lá cờ sao! Từng đã ngự
Giữa lòng dân tộc, giữa Kinh đô!

Kinh đô ngàn thuở, đòi cho được
Và quét hôi tanh sạch đất này
Trả hôm mười chín mùa thu trước
Về cho mười chín thu mai đây.

VŨ HOÀNG CHƯƠNG

Nhà thơ Vũ Hoàng Chương là một thi sĩ khá nổi bật trong phong trào Thơ mới, tên tuổi ông gắn với những thi phẩm nổi tiếng trong "Thi nhân Việt Nam" của Hoài Thanh - Hoài Chân. Có thể nói, bài thơ "Nhớ về Hà Nội vàng son" viết về những ngày Cách mạng Tháng Tám là một tỏa sáng niềm tin, một rạng rỡ hòa đồng cộng hưởng với không khí sục sôi của làn sóng cách mạng cuộn dâng trong não nức rực rỡ sắc "vàng son" của màu cờ cách mạng.

Bài thơ viết theo thể thơ thất ngôn trường thiên với khí thơ hùng tráng, giọng thơ tung bùng cứ vút lên trong lòng nhà thơ để từ đó lan tỏa một dư âm vang vọng mãi đến hôm nay dù đã 80 năm trôi qua. Mở đầu bài thơ là giọng thơ hào sảng tả thực về "Sóng đỏ hoa vàng khắp bốn phương" lan rộng ra khỏi biên giới: "Vang sang bờ nọ Thái Bình Dương". Một không khí trang nghiêm tự hào dân tộc về thể đứng của đất nước trong những ngày Cách mạng Tháng Tám. Có thể nói đây là điểm nhìn hội tụ và khai mở một tầm cao ước vọng, một niềm kiêu hãnh đồng hành với ngọn gió thời đại mới.

Tiếp đó là bốn câu thơ hay nhất về Cách mạng Tháng Tám ở Hà Nội rạng rỡ và trang trọng trong sự gắn bó giữa hiện thực và hình tượng biểu trưng. Hà Nội như được nhìn thấy từ một hành tinh khác bởi sự kết nối của năm cánh sao vàng lãng mạn với năm cửa ô hiện thực trường tồn. Đó là sự giao hòa gặp gỡ giữa thời đại và lịch sử với một tầm vóc mới, một dáng hình mới: "Ba mươi sáu phố, ngày hôm ấy/Là những nhành sông đỏ sóng cờ/Chói lọi sao vàng, hoa vĩ đại/Năm cánh xòe trên năm cửa ô". Đó còn là âm vang những ca khúc, bản nhạc làm xốn xang, hồ hởi lòng người, truyền thêm sức mạnh tinh thần lớn lao trong những giai điệu tiết tấu thiết tha nổi bật lên hình ảnh nối tiếp thế hệ của mọi lứa tuổi cùng đồng lòng, cùng chí hướng: "Tóc bạc má hồng mê vận hội/Cùng trai nước Việt hát "Ra đi".

Đặc biệt là hình tượng Bác Hồ thật gần gũi, thật xúc động, thật đời thường. Người đã hy sinh hạnh phúc gia đình để đấu tranh giành tự do cho Tổ quốc: "Muôn năm Chủ tịch Hồ Chí Minh!/Muôn năm người lính già tiêu biểu/Vì giang sơn quyết bỏ gia đình". Chỉ một đảo ngữ "muôn năm" cho ta hình dung cả biển người đang reo vang hô to, đang thối căng lồng ngực, đang hân hoan chào đón với một nội lực trào dâng từ niềm tin cách mạng, niềm tin lãnh tụ. Hình ảnh Bác Hồ kính yêu - "người lính già" là điểm nhấn trung tâm của bài thơ, cũng là hạt nhân đoàn kết trọng tâm của Cách mạng Tháng Tám. Tiếp đó là sự ngân nga, bay bổng, dào dạt trong ký ức của nhà thơ từ ngày mười chín "vàng son" đến mùa thu Cách mạng Tháng Tám thì một câu thơ thật hay của sự đồng tâm, một đúc kết rạng rỡ thăng hoa "một tấm lòng mang vạn tấm lòng". Đó như là một thông điệp, một hiệu triệu, một chứng minh hùng hồn về hai chữ "đồng bào", về cội nguồn dân tộc.

Nhịp thơ càng về cuối càng hào hứng trong điệp khúc nào nức, giục giã trong khát vọng "Đòi hoa Hà Nội, sóng Long Biên", biểu đạt phẩm chất người Tràng An hào hoa mà quyết liệt. Sắc màu đỏ, màu vàng của lá Quốc kỳ và ngôi sao năm cánh đã được nhà thơ phổ vào gam màu ấm nóng rạo rực lòng người thật lãng mạn, bay bổng mà cũng thật đầm thắm, ân tình: "Cho hoa kia nở vàng như cũ/Cho sóng này dâng đỏ gấp xưa...". Hai khổ thơ sau như gợi mở và lý giải cờ hoa Hà Nội ngày 19 tháng 8 vốn đã tiềm ẩn và chất chứa giữa lòng dân tộc, giữa kinh đô từ bao đời lắng sâu hồn sông núi: "Trả hôm mười chín mùa thu trước/Về cho mười chín thu mai đây".

NGUYỄN NGỌC PHÚ

“Cùng Việt Nam tiến bước”



Chương trình “Cùng Việt Nam tiến bước” do Báo Nhân Dân phối hợp Bộ Công an tổ chức cùng lúc ở 34 tỉnh, thành (Trong ảnh là điểm đi bộ Quảng trường biển Bảo Ninh, phường Đồng Hới)

-Ảnh: LÂM QUANG HUY

Đó là Khe Sanh, Quảng Trị-nơi đưa bạn trở về với thiên nhiên đầy thơ mộng, có gió núi mây ngàn hòa quyện với những cánh đồng điện gió qua những chuyến Camping. Không còn là những nghĩ suy về miền đất bị tàn phá trong chiến tranh, mà có một chân dung khác của mảnh đất này có thể bạn chưa chạm đến.

-Ảnh: LÊ NGỌC TÚ



Nơi mặt trời mọc sau dãy núi



- 1,2,. Camping và chờ đón bình minh
3. Biển mây Cu Vơ
4. Khe Sanh, nơi bạn sẽ thấy mặt trời mọc sau dãy núi

